



United Nations
Educational, Scientific and
Cultural Organization

BÁO CHÍ, ~~"TIN GIẢ"~~ & TIN XUYÊN TẠC

Sổ tay Giáo dục và Đào tạo Báo chí

Bộ ấn phẩm của UNESCO về Giáo dục Báo chí

Do Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hiệp Quốc xuất bản vào năm 2018,
7, place de Fontenoy, 75352 Paris 07 SP, Pháp

© UNESCO 2018
ISBN: 978-92-3-100281-6



Ấn phẩm này cho phép truy cập miễn phí theo giấy phép Attribution-ShareAlike 3.0 IGO (CC-BY-SA 3.0 IGO) (<http://creativecommons.org/licenses/by-sa/3.0/igo/>). Khi sử dụng nội dung trong ấn phẩm này, người dùng chấp nhận tuân thủ các điều khoản sử dụng trong Kho truy cập miễn phí của UNESCO (<http://www.unesco.org/open-access/terms-use-ccbysa-en>). Những chức danh và tài liệu được trình bày trong ấn phẩm này không có ngụ ý thể hiện bất cứ ý kiến gì của UNESCO liên quan đến tư cách pháp lý của bất kỳ quốc gia, vùng lãnh thổ, thành phố hay khu vực nào hoặc của bất kỳ chính quyền nào, hoặc liên quan đến việc phân định biên giới hay ranh giới của quốc gia, vùng lãnh thổ, thành phố hay khu vực đó.

FOJO: MEDIEINSTITUTET

■ ■ Linnéuniversitetet

Bản gốc của tài liệu này do UNESCO xuất bản bằng tiếng Anh có tựa đề "*Journalism, 'Fake News' and Disinformation: A Handbook for Journalism Education and Training*" dưới hình thức giấy phép truy cập mở. Với sự hỗ trợ của Chính phủ Thụy Điển, Viện Đào tạo Báo chí Fojo thuộc Trường Đại học Linnaeus đã tổ chức dịch tài liệu này sang tiếng Việt dưới các điều kiện giấy phép như của UNESCO. Fojo đã tiến hành các bước cần thiết để đảm bảo bản dịch được nhất quán với bản gốc bằng tiếng Anh, tuy nhiên ấn phẩm này không được coi là bản dịch chính thức của UNESCO.

Những ý kiến và quan điểm được thể hiện trong ấn phẩm này là của nhiều tác giả; chúng không nhất thiết là ý kiến và quan điểm của UNESCO và không ràng buộc Tổ chức.

Biên tập: Cherilyn Ireton và Julie Posetti

Các tác giả: Julie Posetti, Cherilyn Ireton, Claire Wardle, Hossein Derakhshan, Alice Matthews, Magda Abu-Fadil, Tom Trewinnard, Fergus Bell, Alexios Mantzarlis

Nghiên cứu bổ sung: Tom Law

Thiết kế đồ họa: Mr. Clinton

Thiết kế bìa: Mr. Clinton

Hình minh họa: UNESCO, First Draft và Poynter

Sắp chữ: Sao Khue Consult

In ấn: Fojo Media Institute

In tại Việt Nam

Báo chí, “Tin giả” & Tin xuyên tạc

Sổ tay Giáo dục và Đào tạo Báo chí

MỤC LỤC

Lời tựa của Guy Berger	7
LỜI GIỚI THIỆU của Cherilyn Ireton và Julie Posetti	14
SỬ DỤNG SỐ TAY NÀY LÀM GIÁO TRÌNH MẪU của Julie Posetti	26
HỌC PHẦN 1: Sự thật, lòng tin và báo chí: tại sao quan trọng	32
<i>của Cherilyn Ireton</i>	
Tóm tắt	33
Đề cương	35
Mục tiêu của học phần	41
Kết quả đầu ra	41
Hình thức học phần	41
Bài tập gợi ý	42
Bài đọc	43
HỌC PHẦN 2: Suy nghĩ về “rối loạn thông tin”: các hình thức tin sai, tin xuyên tạc, và tin nguy hại	44
<i>của Claire Wardle và Hossein Derakhshan</i>	
Tóm tắt	45
Đề cương	45
Mục tiêu của học phần	52
Kết quả đầu ra	52
Hình thức học phần	53
Bài tập gợi ý	55
Tài liệu	55
Bài đọc	55
HỌC PHẦN 3: Sự biến chuyển của ngành công nghiệp tin tức: công nghệ số, các nền tảng xã hội và sự lan truyền của tin sai và tin xuyên tạc	57
<i>của Julie Posetti</i>	
Tóm tắt	58
Đề cương	60
Mục tiêu của học phần	68
Kết quả đầu ra	68
Hình thức học phần	69
Bài tập gợi ý	70
Bài đọc	71

HỌC PHẦN 4: Phòng chống tin xuyên tạc và tin sai bằng Kiến thức Truyền thông và Thông tin (MIL) 73

của Magda Abu-Fadil

Tóm tắt	74
Đề cương	75
Mục tiêu của học phần	79
Kết quả đầu ra	80
Hình thức học phần	80
Bài tập gợi ý	83
Tài liệu	83
Bài đọc	83

HỌC PHẦN 5: Kiểm tra thông tin 101 85

của Alexios Mantzarlis

Tóm tắt	86
Đề cương	86
Mục tiêu của học phần	92
Kết quả đầu ra	93
Hình thức học phần	93
Bài tập gợi ý	97
Bài đọc	98

HỌC PHẦN 6: Kiểm chứng truyền thông xã hội: đánh giá nguồn tin và nội dung thị giác 101

của Tom Trewinnard và Fergus Bell

Đề cương	102
Mục tiêu của học phần	108
Kết quả đầu ra	108
Hình thức học phần	109
Bài tập gợi ý	110
Tài liệu	110
Bài đọc	111

HỌC PHẦN 7: Phòng chống lạm dụng trực tuyến: khi nhà báo và nguồn tin của họ bị tấn công 115

của Julie Posetti

Tóm tắt	116
Đề cương	117
Mục tiêu của học phần	123
Kết quả đầu ra	123
Hình thức học phần	124
Bài tập gợi ý	126
Bài đọc	126

CỘNG TÁC VIÊN	128
PHOTO CREDITS	128
THIẾT KẾ ĐỒ HỌA	128

UNESCO hoạt động với mục đích tăng cường giáo dục báo chí, và ấn phẩm này là nỗ lực mới nhất nhằm cung cấp những nguồn lực tri thức hiện đại nhất.

Ấn phẩm này nằm trong “Sáng kiến toàn cầu vì sự xuất sắc trong giáo dục báo chí”, một trọng tâm của Chương trình Quốc tế Phát triển Truyền thông (IPDC) của UNESCO. Sáng kiến này nỗ lực tìm hiểu công tác giảng dạy, thực hành và nghiên cứu báo chí từ góc độ toàn cầu, bao gồm chia sẻ các thực hành tốt trên thế giới.

Theo đó, cuốn sổ tay này có mục đích trở thành một giáo trình mẫu trên phạm vi quốc tế, cho phép áp dụng hoặc sửa đổi, để đáp trả vấn nạn tin xuyên tạc đang nổi lên trên toàn cầu gây thách thức cho các xã hội nói chung và ngành báo chí nói riêng.

Cuốn sổ tay này tránh giả định rằng thuật ngữ “tin giả” có một ý nghĩa rõ ràng hay phổ biến.¹ “Tin” có nghĩa là thông tin có thể kiểm chứng vì lợi ích công, nên những thông tin không đáp ứng được tiêu chuẩn này không xứng đáng được gọi là tin. Như vậy hiểu theo nghĩa này, “tin giả” là một thuật ngữ mâu thuẫn dễ dàng phá hoại tính tin cậy của những thông tin thật sự chạm đến ngưỡng cửa của khả năng có thể kiểm chứng và lợi ích công: tin tức thật.

Để hiểu rõ hơn các trường hợp liên quan đến sự thao túng lợi dụng ngôn ngữ và các quy ước của các thể loại tin tức, ấn phẩm này phân tích các hành động gian trá này theo đúng bản chất của chúng: một phạm trù thông tin giả mạo cụ thể trong phạm vi của các hình thức tin xuyên tạc ngày càng đa dạng, bao gồm các định dạng giải trí như tranh vui.

Trong ấn phẩm này, tin xuyên tạc nói chung được dùng để chỉ những nỗ lực cố ý (thường là có tổ chức) hòng gây nhầm lẫn hoặc thao túng mọi người thông qua việc cung cấp thông tin không trung thực. Hành động này thường được kết hợp với những chiến lược truyền thông song song và giao thoa và một loạt các chiến thuật khác như tấn công an ninh mạng hay gây thất thiệt cho các cá nhân. Tin sai nói chung được dùng để chỉ những thông tin gây nhầm lẫn được tạo ra hay lan truyền nhằm mục đích thao túng hay làm hại. Cả hai đều là vấn đề cho xã hội, nhưng tin xuyên tạc đặc biệt nguy hiểm vì nó thường là hành động có tổ chức, được trang bị đầy đủ, và được hậu thuẫn bởi công nghệ tự động.

Những nhà thầu tin xuyên tạc rình mò những người tiếp nhận thông tin để dãi hay phỉ diện với hy vọng sẽ tuyển được những đội quân khuếch đại và nhân rộng thông tin. Bằng cách này, họ cố gắng cổ vũ chúng ta trở thành những đường dây truyền tin bằng cách lợi dụng thiên hướng chia sẻ thông tin vì nhiều lẽ của chúng ta. Một mối nguy hiểm đặc biệt là “tin giả” theo nghĩa này thường miễn phí - nghĩa là những người

1 Đọc Tandong E; Wei Lim, Z và Ling, R. (2018). Định nghĩa “tin giả”: một loại hình học của các định nghĩa học thuật trong tạp chí *Digital Journalism* (Taylor và Francis) Tập 6, 2018 - Số 2: “Lòng tin, tính tin cậy, tin giả”.

không có khả năng mua báo chí chất lượng, hoặc không tiếp cận được với dịch vụ đưa tin công độc lập, đặc biệt dễ trở thành nạn nhân của cả tin xuyên tạc và tin sai.

Sự lan truyền tin xuyên tạc và tin sai có thể xảy ra chủ yếu là nhờ các mạng xã hội và dịch vụ nhắn tin xã hội; điều này đặt câu hỏi về mức độ kiểm soát và tự kiểm soát của những công ty cung cấp các dịch vụ này. Với đặc tính là nền tảng trung gian, hơn là nguồn tạo nội dung, các doanh nghiệp này cho đến nay nói chung mới chỉ bị kiểm soát nhẹ nhàng (ngoại trừ trong lĩnh vực bản quyền). Tuy nhiên, trong bối cảnh áp lực đối với họ ngày càng gia tăng, cũng như đứng trước những nguy cơ đe dọa tự do biểu đạt của sự kiểm soát thái quá, những bước tiến theo hướng tự kiểm soát đang gia tăng - mặc dù còn chập vá.² Vào năm 2018, Báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp Quốc (LHQ) về tự do biểu đạt và tự do quan điểm đã xoáy vào vấn đề này trong báo cáo thường niên, thúc giục các nhà mạng học hỏi từ sự tự kiểm soát trong ngành truyền thông tin tức, và tuân thủ hơn các tiêu chuẩn của LHQ về quyền phổ biến, tìm kiếm và tiếp nhận thông tin.³ Trong hệ sinh thái đang phát triển nhanh chóng của các biện pháp được thực hiện bởi cả nhà nước lẫn doanh nghiệp, các nhà báo và các hãng tin, đối tượng của ấn phẩm này, giữ một vai trò rất quan trọng.

Nhìn ra sự khác biệt

Cả tin giả và tin sai đều khác với báo chí (chất lượng) vì báo chí tuân thủ những tiêu chuẩn và đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời chúng cũng khác với những trường hợp thể hiện năng lực báo chí yếu kém không như hứa hẹn. Ví dụ, báo chí có vấn đề bao gồm những lỗi liên tục (và không được sửa chữa) phát sinh do nghiên cứu sơ sài hay kiểm chứng cẩu thả. Nó bao gồm sự phóng đại giật gân để tạo hiệu ứng, và sự chọn lọc sự kiện siêu phiến diện mà không đoái hoài đến sự công bằng.

Nhưng nói như vậy không phải là giả định một lý tưởng báo chí mà bằng cách nào đó vượt lên trên mọi tự sự và điểm nhìn chủ quan, với báo chí dưới chuẩn nhuộm màu ý thức hệ. Đúng hơn là điều này bảo hiệu rằng mọi nền báo chí đều bao hàm tự sự, và rằng vấn đề với báo chí dưới chuẩn không phải là sự tồn tại của tự sự, mà là sự thiếu chuyên nghiệp. Đây là lý do tại sao báo chí yếu kém vẫn không giống tin xuyên tạc hay tin sai.

Tuy nhiên, báo chí kém chất lượng đôi khi tạo điều kiện cho tin xuyên tạc và tin sai nảy sinh hoặc rò rỉ vào trong hệ thống tin thật. Nhưng những nguyên nhân và giải pháp cho báo chí yếu kém khác với trường hợp tin xuyên tạc và tin sai. Đồng thời, rõ ràng là báo chí có đạo đức lành mạnh cần phải là một sự thay thế, một liều thuốc giải độc, cho sự ô nhiễm môi trường thông tin và hiệu ứng lan tỏa làm vẩn đục tin tức rộng lớn hơn.

2 Manjoo, F. (2018). Cái gì ở lại và cái gì biến mất khỏi Facebook? Mạng xã hội này không thể trả lời. New York Times, 19 tháng 7 năm 2018. <https://www.nytimes.com/2018/07/19/technology/facebook-misinformation.html> [truy cập vào ngày 20/07/2018]; <https://www.rt.com/usa/432604-youtube-invests-reputable-news/> [truy cập vào ngày 15/07/2018]; <https://youtube.googleblog.com/> [truy cập vào ngày 15/07/2018]; <https://sputniknews.com/asia/201807111066253096-whatsapp-seeks-help-fake-news/> [truy cập vào ngày 15/07/2018].

3 Báo cáo của Báo cáo viên đặc biệt về sự quảng bá và bảo vệ quyền tự do quan điểm và tự do biểu đạt. Hội đồng Nhân quyền của LHQ ngày 6 tháng 4 năm 2018. A/HRC/38/35. <https://documents-dds-ny.un.org/doc/UNDOC/GEN/G18/096/72/PDF/G1809672.pdf?OpenElement> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

Ngày nay, các nhà báo không chỉ là những người đứng ngoài cuộc theo dõi một cơn lũ tin xuyên tạc và tin sai đang đổ ập xuống⁴. Họ nhận ra rằng cơn lũ này cũng đang cuốn họ theo. Điều này có nghĩa là:

- ▷ Báo chí đối mặt với nguy cơ bị át tiếng nói trong mớ tạp âm;
- ▷ Các nhà báo có nguy cơ bị thao túng bởi những nhân vật vi phạm đạo đức của quan hệ công chúng bằng cách cố gắng lừa dối hoặc mua chuộc các nhà báo để lan truyền tin xuyên tạc⁵;
- ▷ Các nhà báo với tư cách là những người phục vụ sự thật, bao gồm “những sự thật phiền phức”, có thể thấy mình trở thành mục tiêu của những lời dối trá, những tin đồn và những trò lừa bịp được thiết kế để đe dọa và làm mất uy tín của họ và công việc của họ, đặc biệt là khi các sản phẩm của họ báo đe dọa sẽ phơi bày những kẻ đặt hàng hay làm tin xuyên tạc⁶.

Bên cạnh đó, các nhà báo cần phải nhận ra rằng trong khi vũ đài chính của tin xuyên tạc là truyền thông xã hội, các nhân vật có quyền thế ngày nay đang dàn dựng những mối lo về “tin giả” để vui dập truyền thông tin tức chân thực. Các luật mới nghiêm ngặt đang xử oan các tổ chức tin tức như thể họ là thủ phạm khởi tạo tin xuyên tạc, hoặc gộp họ lại trong những quy định mới chung chung hạn chế tất cả các nền tảng và hoạt động truyền thông một cách bừa bãi. Những quy định như vậy cũng thường không tuân thủ một cách đầy đủ các nguyên tắc quốc tế đòi hỏi rằng những sự hạn chế ngôn luận phải được chứng minh là cần thiết, tương xứng và có mục đích chính đáng. Hệ quả, dù không phải lúc nào cũng là ý định, của chúng là bắt truyền thông tin tức chân thực phục tùng một “bộ sự thật” có quyền lực bùng bít thông tin vì những lý do thuần túy chính trị.

Trong bối cảnh tin xuyên tạc và tin sai ngày nay, nguy cơ cuối cùng không phải là sự kiểm soát báo chí một cách vô lý, mà là việc công chúng có thể hoài nghi tất cả mọi nội dung - bao gồm báo chí. Theo kịch bản này, mọi người sẽ dễ có khả năng tin tưởng bất cứ nội dung gì được các mạng xã hội của họ ủng hộ, và phù hợp với cảm xúc của họ - mà bỏ qua mối quan tâm của lý trí. Chúng ta đã có thể nhìn thấy những tác động tiêu cực của hiện tượng này đối với niềm tin của công chúng về sức khỏe, khoa học, sự hiểu biết liên văn hóa và tư cách của chuyên môn đích thực.

Tác động này đối với công chúng cũng đặc biệt đáng lo ngại đối với các cuộc bầu cử, và đối với ngay chính cái ý tưởng cho rằng dân chủ là một quyền con người. Cái mà tin xuyên tạc tìm kiếm, đặc biệt trong một cuộc bỏ phiếu, không nhất thiết là thuyết phục công chúng tin rằng nội dung của nó là thật, mà là tác động đến việc xây dựng chương trình nghị sự (về những gì mọi người cho là quan trọng) và làm vẩn đục biển thông tin

4 Dù đối diện với mối đe dọa này, theo một nghiên cứu, các phòng tin ở một quốc gia thiếu các hệ thống, ngân sách và nhân viên được đào tạo để chuyển trách việc phòng chống tin xuyên tạc. Xem: Penplusbytes. 2018. *Các quan điểm truyền thông về tin giả ở Ghana*. <http://penplusbytes.org/publications/4535/> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

5 Butler, P. 2018. *Các nhà báo có thể tránh sự thao túng của những kẻ chọc phá tìm cách lan truyền tin xuyên tạc như thế nào?* <http://ijnet.org/en/blog/how-journalists-can-avoid-being-manipulated-trolls-seeking-spread-disinformation>. Xem thêm Học phần 3 của số tay này.

6 Xem Học phần 7.

nhằm làm suy yếu các nhân tố hợp lý trong lựa chọn bỏ phiếu của mọi người⁷. Tương tự như vậy, các vấn đề di cư, biến đổi khí hậu và những vấn đề khác có thể bị tác động lớn bởi cảm giác không chắc chắn do tin xuyên tạc và tin sai mang lại.

Những nguy cơ này giải thích tại sao đối mặt trực tiếp với sự gia tăng “tin giả” là một điều cấp bách đối với báo chí và giáo dục báo chí. Đồng thời, các mối đe dọa cũng tạo ra một cơ hội để tăng cường chứng minh giá trị của truyền thông tin tức. Chúng mang đến một cơ hội để nhấn mạnh trong thực hành chuyên môn sự đặc biệt của việc cung cấp thông tin có thể kiểm chứng và nhận xét có hiểu biết vì lợi ích công⁸.

Báo chí cần làm gì

Trong bối cảnh này, đây là lúc để truyền thông tin tức di chuyển gần hơn đến các tiêu chuẩn và đạo đức chuyên môn, tránh xuất bản thông tin không được kiểm chứng và giữ một khoảng cách với thông tin có thể gây hứng thú với một bộ phận công chúng nhưng không đem lại lợi ích công.

Ấn phẩm này do đó cũng là một lời nhắc nhở kịp thời rằng tất cả các tổ chức tin tức, và các nhà báo bất kể khuynh hướng chính trị là gì, nên tránh lan truyền tin xuyên tạc và tin sai một cách bất cẩn và dễ dãi. Trong đại bộ phận truyền thông tin tức ngày nay, sự loại bỏ các vị trí kiểm tra thông tin nội bộ đã phần nào dẫn đến việc chức năng này hiện đang được đảm đương bởi “quyền lực thứ năm” là các blogger và các tác nhân bên ngoài khác, những người chỉ ra sai sót của nhà báo - mặc dù sau khi chúng đã được phổ biến.

Hiện tượng đang nổi lên này có thể được truyền thông tin tức hoan nghênh vì nó củng cố sự quan tâm của xã hội đối với thông tin có thể kiểm chứng. Các nhà báo nên giới thiệu công việc của các nhóm kiểm tra thông tin độc lập đến với nhiều khán giả hơn. Nhưng họ nên biết rằng nơi nào mà các tác nhân bên ngoài chứng minh sự thất bại mang tính hệ thống của một tổ chức tin tức nào đó, điều này đặt dấu chấm hỏi đối với ít nhất là thương hiệu của tổ chức đó như là một nguồn tin chuyên nghiệp. Truyền thông nên thận trọng để những sự đình chính sau xuất bản của bên ngoài không trở thành cái thay thế cho các quy trình kiểm soát chất lượng nội bộ. Các nhà báo phải làm tốt hơn nữa và “nhắm đúng” ngay từ đầu, hoặc sẽ để mất khả năng xây dựng một nền truyền thông đáng tin cậy cho xã hội.

Tóm lại, trò chơi chạy đua đỉnh chính của các tổ chức giám sát bên ngoài không phải là một trò chơi mà ở đó báo chí là người thắng cuộc. Các nhà báo không thể để các tổ chức kiểm tra thông tin làm công việc kiểm chứng những tuyên bố khả nghi do các nguồn tin đưa ra (cho dù các tuyên bố như vậy được đưa tin trên truyền thông, hay chúng bỏ qua báo chí và xuất hiện trực tiếp trên mạng xã hội). Khả năng của những người hành nghề tin tức vượt qua kiểu báo chí hời hợt trích dẫn ông nọ bà kia,

7 Lipson, D (2018), Các “hoạt não viên” của Indonesia được trả tiền để tuyên truyền khi giới tinh hoa chính trị gây chiến trước thẩm bấu cử, ABC News: <http://mobile.abc.net.au/news/2018-08-13/indonesian-buzzers-paid-to-spread-propaganda-ahead-of-election/9928870?pfmredir=sm> [truy cập vào ngày 17/8/18].

8 Xem thêm: Hội đồng Bộ trưởng Bắc Âu. 2018. Chống hàng giả - phong cách Bắc Âu. Copenhagen: Hội đồng Bộ trưởng Bắc Âu. <http://www.nordiccom.guse/en/latest/news/fighting-fakes-nordic-way> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

và điều tra tính xác thực của những tuyên bố được đưa ra bởi những người được trích dẫn cần phải được cải thiện.

Báo chí cũng cần phải chủ động phát hiện và phơi bày những trường hợp và những hình thức mới của tin xuyên tạc. Đây là nhiệm vụ sống còn đối với truyền thông tin tức, và nó đưa ra một giải pháp thay thế cho các cách tiếp cận mang tính kiểm soát đối với “tin giả”. Là một phản ứng tức thời trước một vấn đề nóng bỏng và tai hại, nó bổ sung và củng cố cho nhiều chiến lược trung hạn hơn như kiến thức truyền thông và thông tin cho phép khán giả phân biệt tin tức, tin xuyên tạc và tin sai. Tin xuyên tạc là một câu chuyện nóng, và việc theo đuổi quyết liệt nội dung này củng cố sự đóng góp của báo chí cho xã hội.

Cuốn sổ tay này do đó là một lời kêu gọi hành động. Nó cũng là một lời khích lệ các nhà báo tham gia đối thoại với xã hội về cách mọi người nói chung quyết định tính tin cậy như thế nào và lý do tại sao một số người chia sẻ thông tin không được kiểm chứng. Cũng như đối với truyền thông tin tức, với các trường báo và sinh viên báo chí, cùng với các giảng viên và học viên truyền thông, đây là một cơ hội lớn cho sự tương tác sâu rộng với khán giả. Ví dụ, “giao việc cho cộng đồng” (crowdsourcing) là thiết yếu nếu truyền thông muốn phơi bày và đưa tin về tin xuyên tạc lên lút được lan truyền qua các tin nhắn xã hội hay email.

Vai trò của UNESCO

Được tài trợ bởi Chương trình Quốc tế Phát triển Truyền thông (International Programme for the Development of Communication - IPDC) của UNESCO, tài liệu mới này mang đến một cái nhìn độc đáo và toàn diện về những động lực khác nhau của câu chuyện tin xuyên tạc, cùng với việc xây dựng các kỹ năng thực hành để bổ sung cho những kiến thức và vốn hiểu biết được trình bày.⁹ Đây là một phần của hồ sơ hoạt động của UNESCO nhằm khuyến khích hiệu quả tối ưu và sự tự kiểm soát của các nhà báo, như là một giải pháp thay thế cho những rủi ro của việc dùng sự can thiệp của nhà nước để giải quyết những cái được cho là vấn đề trong địa hạt tự do biểu đạt.

Ấn phẩm này được xuất bản ngay sau hai ấn phẩm trước đó của UNESCO có tên là “Giảng dạy báo chí để phát triển bền vững: giáo án mới”¹⁰ (2015), và “Giáo trình mẫu cho giáo dục báo chí: Một bản tóm tắt các giáo án mới” (2013). Những ấn phẩm này đến lượt chúng lại tiếp nối công trình mang tính tiên phong của UNESCO có tên là “Giáo trình mẫu về giáo dục báo chí”¹¹ được xuất bản vào năm 2007 bằng chín thứ tiếng.

Những ấn phẩm có giá trị thực tiễn khác do UNESCO xuất bản có liên quan đến giáo dục và đào tạo báo chí bao gồm:

9 Cuộc họp lần thứ 61 của Văn phòng IPDC vào năm 2017 đã quyết định hỗ trợ Sáng kiến toàn cầu vì sự xuất sắc trong giáo dục báo chí bằng cách dành một khoản đặc biệt để xây dựng giáo án mới về các chủ đề then chốt mới cho báo chí. Tiến độ đã được báo cáo trong cuộc họp lần thứ 62 của Văn phòng IPDC vào năm 2018, mà sau đó đã bổ sung một khoản nữa để hỗ trợ giáo trình này.

10 <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/teaching-journalism-for-sustainable-development/> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

11 <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/model-curricula-for-journalism-education/> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

- ▷ Khóa học mẫu về an toàn cho nhà báo (2017)¹²
- ▷ Khủng bố và truyền thông: sổ tay cho nhà báo (2017)¹³
- ▷ Biến đổi khí hậu ở châu Phi: sách hướng dẫn cho nhà báo (2013)¹⁴
- ▷ Tuyển tập hình mẫu toàn cầu về báo chí điều tra (2012)¹⁵
- ▷ Truy vấn theo câu chuyện: sổ tay cho các nhà báo điều tra (2009)¹⁶
- ▷ Đưa tin về xung đột: tri thức mới nhất; một khóa học cho các nhà báo và các nhà sư phạm báo chí (2009)¹⁷

Mỗi ấn phẩm trong số này đều đã chứng tỏ giá trị của nó ở hàng chục quốc gia trên thế giới, nơi mà các nhà giáo dục và đào tạo báo chí, cũng như các sinh viên và các nhà báo đang hành nghề, đã cải thiện thực hành của họ theo nhiều cách khác nhau. Ở một số nơi, họ đã linh hoạt điều chỉnh toàn bộ những chương trình kéo dài nhiều năm trời theo nguồn kiến thức và cảm hứng mới; ở những nơi khác, vấn đề lại là lồng ghép các yếu tố trong các tài liệu của UNESCO vào các khóa học hiện có. Chất lượng và sự mạch lạc của ấn phẩm mới này có thể được kỳ vọng là sẽ tạo ra giá trị như vậy cho độc giả.

Với tư cách là một tổ chức liên chính phủ, UNESCO không ủng hộ bên nào trong địa chính trị của cuộc tranh giành thông tin. Như ai cũng biết, có nhiều tuyên bố khác nhau và đối lập về tin xuyên tạc. Những kiến thức như vậy nên được tham chiếu khi đọc văn bản này, cũng như truyền cảm hứng cho độc giả giúp thu thập thêm bằng chứng về các trường hợp khác nhau.

Trong khi đó, cuốn sổ tay này tránh chủ nghĩa tương đối, và kiên quyết khắc ghi vào trong những trang sách những năng lực sau đây như là những nền tảng vững chắc cho sự đánh giá và hành động:

1. Kiến thức cho rằng tin - được sản xuất bởi các tác nhân minh bạch và có thể kiểm chứng được - là thiết yếu đối với dân chủ, phát triển, khoa học, sức khỏe và tiến bộ của con người,
2. Sự công nhận rằng tin xuyên tạc không phải là một vở diễn bên lề, và rằng phòng chống nó là nhiệm vụ sống còn đối với truyền thông tin tức,
3. Sự cam kết đối với việc nâng cao các kỹ năng báo chí chuyên nghiệp như là thiết yếu nếu báo chí dân chủ và chính xác muốn cạnh tranh một sự thay thế đáng tin cậy cho nội dung giả mạo.

12 <https://en.unesco.org/news/unesco-releases-model-course-safety-journalists> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

13 <https://en.unesco.org/news/terrorism-and-media-handbook-journalists> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

14 <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/climate-change-in-africa-a-guidebook-for-journalists/> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

15 <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/the-global-investigative-journalism-casebook/> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

16 <http://unesdoc.unesco.org/images/0019/001930/193078e.pdf> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

17 <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/conflict-sensitive-reporting-state-of-the-art-a-course-for-journalists-and-journalism-educators/> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

Những kiến thức hùng hậu và sống còn khác được đề cập trong ấn phẩm này, đặc biệt liên quan đến các nhà báo và các tổ chức truyền thông tin tức, bao gồm:

1. Kiến thức và kỹ năng thiết lập hệ thống phòng tin để đảm bảo cho sự giám sát, điều tra và báo cáo tin xuyên tạc một cách có hệ thống,
2. Kiến thức về giá trị của sự hợp tác giữa các tổ chức truyền thông, các trường báo, các tổ chức phi chính phủ, những người kiểm tra thông tin, các cộng đồng, các nhà mạng và các nhà quản lý, trong công tác phòng chống ô nhiễm thông tin,
3. Kiến thức về nhu cầu tương tác với công chúng về lý do tại sao cần trân trọng và bảo vệ báo chí để khỏi bị lấn át bởi tin xuyên tạc hoặc trở thành mục tiêu của những nhân vật hiểm độc chỉ đạo các chiến dịch tin xuyên tạc tấn công nhà báo.

Nhìn chung, ấn phẩm này sẽ giúp các xã hội hiểu biết hơn về phạm vi của các phản ứng xã hội đối với các vấn đề tin xuyên tạc, bao gồm các phản ứng của các chính phủ, các tổ chức quốc tế, các nhà bảo vệ nhân quyền, các nhà mạng, và những người ủng hộ kiến thức truyền thông và thông tin. Ấn phẩm này đặc biệt nhấn mạnh những việc mà chính các nhà báo và những người giáo dục và đào tạo các nhà báo có thể làm.

Chúng tôi hy vọng rằng, bằng một cách khiêm tốn, cuốn sổ tay này có thể giúp củng cố những đóng góp thiết yếu mà báo chí có thể mang lại cho xã hội - và cũng như cho tham vọng của Những mục tiêu phát triển bền vững về “quyền truy cập thông tin và các quyền tự do cơ bản của công dân”. UNESCO cảm ơn các biên tập viên và cộng tác viên đã biến ấn phẩm này thành hiện thực. Ấn phẩm này do đó được tiến cử tới bạn, quý độc giả, và chúng tôi hoan nghênh phản hồi của bạn.

Guy Berger

Giám đốc phụ trách tự do biểu đạt và phát triển truyền thông, UNESCO

Thư ký của IPDC

LỜI GIỚI THIỆU

Cherilyn Ireton và Julie Posetti¹

Để dùng làm giáo trình mẫu, cuốn sổ tay này được thiết kế để cung cấp cho các nhà giáo dục và đào tạo, cùng các sinh viên báo chí, một mô hình và các bài học giúp cho việc xử lý các vấn đề liên quan đến “tin giả”. Chúng tôi cũng hy vọng rằng cuốn sổ tay này sẽ là một cẩm nang hữu ích cho các nhà báo đang hành nghề.

Cuốn sổ tay này đúc kết tri thức của các nhà sư phạm, các nhà nghiên cứu và các nhà tư tưởng báo chí quốc tế hàng đầu, những người đang góp phần cập nhật phương pháp và thực hành báo chí để đối phó với những thách thức của tin xuyên tạc và tin sai. Các bài học đều mang tính bối cảnh, lý luận và trong trường hợp kiểm chứng trực tuyến, cực kỳ thực tế. Sử dụng cùng nhau như một khóa học, hay độc lập, chúng có thể giúp làm mới các học phần giảng dạy hiện có hoặc tạo ra những sản phẩm mới. Một gợi ý về Cách sử dụng sổ tay này làm giáo trình mẫu sẽ tiếp nối lời giới thiệu này.

Đã có những tranh cãi về việc sử dụng hai từ “tin giả” trong tựa đề và trong các bài học. “Tin giả” ngày nay không chỉ là cái mác gắn cho thông tin sai sự thật và gây nhầm lẫn, được ngụy trang và phát tán như tin tức. Nó đã trở thành một thuật ngữ đầy cảm tính được vũ khí hóa để làm suy yếu và làm mất uy tín của báo chí. Vì lý do này, các thuật ngữ tin sai, tin xuyên tạc và “rối loạn thông tin”, như Wardle and Derakhshan², gợi ý, được sử dụng, nhưng không bắt buộc^{3,4}.

Tuyên bố chung về tự do biểu đạt và “tin giả”, tin xuyên tạc và tin tuyên truyền

Cuốn sổ tay này ra đời trong bối cảnh thế giới đang ngày càng lo ngại về “cuộc chiến tin xuyên tạc” mà trong đó, báo chí và các nhà báo là những mục tiêu chính. Vào đầu năm 2017, khi dự án này đang được UNESCO đặt hàng, một tuyên bố chung có liên quan đã được đưa ra bởi Báo cáo viên đặc biệt của LHQ về tự do quan điểm và tự do biểu đạt, Đại diện của OSCE về tự do truyền thông, Báo cáo viên đặc biệt của Tổ chức Các quốc gia Châu Mỹ về tự do biểu đạt, và Báo cáo viên đặc biệt về quyền tự do biểu đạt và tiếp cận thông tin của Ủy ban Châu Phi về quyền con người và quyền các dân tộc. Tuyên bố này cảnh báo về sự lan truyền tin xuyên tạc và tin tuyên truyền, và những cuộc công kích truyền thông tin tức như là “tin giả”. Các báo cáo viên và các đại diện đặc biệt thừa nhận các tác động đối với nhà báo và ngành báo chí:

1 Alice Matthews của đài ABC Australia và Tom Law của Mạng lưới Báo chí Đạo đức đã đóng góp các bài nghiên cứu, ý kiến và tài liệu được phản ánh trong lời giới thiệu này.

2 Học phần 2.

3 Luận điểm phản đối việc sử dụng thuật ngữ “tin giả” đã được nhiều nhà văn và nhà báo đưa ra, bao gồm Basson, A. (2016) *Đã giả thì không phải là tin*. <https://www.news24.com/Columnists/AdriaanBasson/lets-stop-talking-about-fake-news-20170706> [truy cập vào ngày 12/06/2018].

4 Wardle, C và cộng sự. (2018). “Rối loạn thông tin: bằng chứng giải thiết yếu”. Trung tâm Shorenstein, Đại học Harvard. Tài liệu có tại: https://firstdraftnews.org/wp-content/uploads/2018/07/infoDisorder_glossary.pdf?x25702 [truy cập vào ngày 21/07/2018].

“(Chúng tôi) lo ngại về những trường hợp khi mà các cơ quan công quyền chê bai, đe dọa và cảnh cáo giới truyền thông, bao gồm việc tuyên bố rằng truyền thông là “phe đối lập” hay đang “nói dối” và giấu giếm một chương trình nghị sự nào đó, làm gia tăng nguy cơ đe dọa và bạo lực chống lại các nhà báo, làm suy yếu lòng tin và niềm tin của công chúng đối với báo chí với tư cách là một cơ quan giám sát công và có thể đánh lừa công chúng bằng cách xóa nhòa ranh giới giữa tin xuyên tạc và các sản phẩm truyền thông có chứa các thông tin có thể kiểm chứng độc lập”⁵

Tin giả là một câu chuyện cũ, được hậu thuẫn bởi công nghệ mới

Huy động và thao túng thông tin là một đặc điểm của lịch sử có đã từ lâu trước khi báo chí hiện đại thiết lập các tiêu chuẩn định nghĩa tin như một thể loại dựa trên các quy tắc cụ thể về sự liêm chính. Một chứng tích xa xưa xuất hiện thời La Mã⁶, cổ đại, khi Antony gặp Cleopatra và kẻ thù chính trị của ông, Octavian đã phát động một chiến dịch bôi nhọ ông bằng “những khẩu hiệu ngắn gọn, sắc sảo viết trên đồng xu theo phong cách các dòng Tweet cổ.”⁷ Thủ phạm trở thành Hoàng đế La Mã đầu tiên và “tin giả đã cho phép Octavian vĩnh viễn hủy hoại nhà nước cộng hòa.”⁸

Nhưng thế kỷ 21 đã chứng kiến sự vũ khí hóa thông tin ở quy mô vô tiền khoáng hậu. Công nghệ mới hùng hậu khiến cho việc thao túng và chế tạo nội dung trở nên đơn giản, và các mạng xã hội khuếch đại khủng khiếp những sự giả dối được rêu rao bởi các nhà nước, các chính trị gia dân túy, và các doanh nghiệp không trung thực, trong khi công chúng dễ dãi chia sẻ thông tin. Các nền đã tăng trở thành mảnh đất màu mỡ cho tin tuyên truyền được số hóa⁹, “sự chọc phá”¹⁰ và “những đạo quân chọc phá”¹¹; ‘mạng lưới lừa đảo’¹², và “những kẻ bịp bợm”¹³. Thế rồi, “những hội chọc phá” trực lợi trong các cuộc bầu cử ra đời.¹⁴

Mặc dù thời đại và công nghệ khác nhau, lịch sử có thể đem lại cho chúng ta cái nhìn thấu suốt về những nguyên nhân và hậu quả của hiện tượng “rối loạn thông tin” đương đại mà cuốn sổ tay này cố gắng giải quyết. Để đảm bảo cho sự đưa tin một cách tinh tế về cuộc khủng hoảng này, các nhà báo, các nhà giáo dục và đào tạo báo chí (cùng các

5 UN/OSCE/OAS/ACHPR (2017). Tuyên bố chung về tự do biểu đạt và “tin giả”, tin xuyên tạc, tin tuyên truyền: <https://www.osce.org/fom/302796?download=true> [truy cập vào ngày 29/03/2017]. Xem thêm: Kaye, D (2017) Tuyên bố trước Đại Hội đồng LHQ vào ngày 24 tháng 10 năm 2017: <https://www.ohchr.org/en/NewsEvents/Pages/DisplayNews.aspx?NewsID=22300&LangID=E> [truy cập vào ngày: 20/8/18].

6 Xem một biểu đồ thời gian đánh dấu một số biểu hiện chọn lọc của “rối loạn thông tin” - từ thời Cleopatra đến nay - trong một cuốn cẩm nang do Trung tâm Nhà báo Quốc tế (ICFJ) xuất bản Posetti, J & Matthews, A (2018): <https://www.icfj.org/news/short-guide-history-fake-news-and-disinformation-new-icfj-learning-module> [truy cập vào ngày 23/07/2018].

7 Kaminska, I. (2017). Một bài học về tin giả từ những cuộc chiến thông tin của La Mã cổ đại. Financial Times. <https://www.ft.com/content/aaf2bb08-dca2-11e6-86ac-f253db7791c6> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

8 như trên.

9 Xem: Dự án tuyên truyền số hóa của Học viện Mạng Oxford: <http://comprop.oii.ox.ac.uk/> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

10 Xem Học phần 7 của sổ tay này về những nghiên cứu tình huống minh họa các mối đe dọa.

11 Rappler.com (2018). Tin giả ở Philippines: Mổ xẻ bộ máy tuyên truyền <https://www.rappler.com/newsbreak/rich-media/199895-fake-news-documentary-philippines-propaganda-machine> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

12 Gent, E. (2017). Các tài khoản lừa đảo bị vạch mặt vì cách viết và đăng bài. <https://www.newscientist.com/article/2127107-sock-puppet-accounts-unmasked-by-the-way-they-write-and-post/> [truy cập vào ngày 19/07/2018].

13 Le Roux, J. (2017). Kẻ ném đá giấu tay đứng đằng sau những lời nói xấu trên truyền thông xã hội. <https://mg.co.za/article/2017-01-27-00-hidden-hand-drives-social-media-smears> [truy cập vào ngày 19/07/2018].

14 Silverman, C và cộng sự (2018). Phe Bảo thủ Mỹ tham gia vào sự bùng nổ tin giả ở Macedonia năm 2016, BuzzFeed. <https://www.buzzfeednews.com/article/craigsilverman/american-conservatives-fake-news-macedonia-paris-wade-libert> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

sinh viên) được khuyến khích nghiên cứu tin xuyên tạc, tin tuyên truyền, những trò lừa bịp và sự châm biếm như là những đặc trưng lịch sử của hệ sinh thái truyền thông.¹⁵

Bởi vậy, sự phát triển các chiến lược báo chí để phòng chống tin xuyên tạc nên được thực hiện với sự nhận biết rằng sự thao túng thông tin có lịch sử hàng thiên niên kỷ, trong khi sự tiến hóa của báo chí chuyên nghiệp chỉ xuất hiện gần đây¹⁶. Trong quá trình tiến hóa, hoàn thành một vai trò mang tính quy chuẩn trong xã hội đương đại, truyền thông tin tức hầu như luôn có khả năng vận hành tách biệt với thế giới của sự xuyên tạc và những cuộc tấn công vùng trộm, được bảo vệ bởi nền báo chí hướng tới những tiêu chuẩn chuyên nghiệp về sự thật, những phương pháp kiểm chứng, và đạo đức vì lợi ích công. Bản thân báo chí đã trải qua nhiều giai đoạn và hình thức để tự phân biệt với số đông. Ngày nay, dù có nhiều loại “báo chí”, ta vẫn có thể nhận diện sự đa dạng của các tự sự trong những tin thật như là những thành viên của một gia đình chung của thực hành truyền thông dựa trên đạo đức riêng biệt cũng đồng thời cố gắng độc lập về nội dung với các lợi ích chính trị và thương mại. Nhưng trước khi có sự tiến hóa của các tiêu chuẩn như vậy, ta thấy có rất ít các quy tắc về sự liêm chính của thông tin khi được lưu hành đại chúng.

Sự lan rộng của máy in Gutenberg từ giữa thế kỷ 15 trở đi là không thể thiếu đối với sự lớn mạnh của báo chí chuyên nghiệp, nhưng công nghệ này cũng cho phép sự khuếch đại của tin tuyên truyền và những trò lừa bịp mà đôi khi đáng kể đến các tổ chức truyền thông.¹⁷ Phát thanh và truyền hình đưa những khả năng tuyên truyền, lừa bịp và đùa cợt lên một tầm cao mới như, bên cạnh nhiều trường hợp khác, vở kịch truyền thanh *Đại chiến thế giới* khét tiếng đã chứng tỏ vào năm 1938.¹⁸ Sự lớn mạnh của phát thanh truyền hình quốc tế cũng thường chứng kiến những sự công cụ hóa thông tin vượt ra ngoài các thông số của tin tức chuyên nghiệp và độc lập, mặc dù nhìn chung, những câu chuyện thuần “hư cấu” và những sự xuyên tạc trực tiếp thường chỉ là ngoại lệ trong các tự sự của những người chơi khác nhau.

Chúng ta cũng có thể học được điều gì đó từ lịch sử lâu dài của những người đã bị lừa trong ngày Cá tháng Tư - bao gồm cả nhà báo¹⁹. Thậm chí ngày nay, tin châm biếm - loại hình đã đóng vai trò quan trọng trong việc phục vụ báo chí trách nhiệm²⁰ - bị hiểu lầm bởi những người dùng truyền thông xã hội phát tán nó như thể nó là tin đích thực.^{21 22}

15 Posetti, J and Matthews, A. (2018). Một cẩm nang ngắn về lịch sử của “tin giả”: học phần giảng dạy cho các nhà báo và các nhà s phạm báo chí ICFJ <https://www.icfj.org/news/short-guide-history-fake-news-and-disinformation-new-icfj-learning-module> [truy cập vào ngày 23/07/2018].

16 Xem Học phần 3 của số tay này.

17 Ví dụ, xem cái được cho là trò lừa bịp tin tức quy mô lớn đầu tiên - “Trò lừa bịp vĩ đại về mặt trắng” vào năm 1835. Xem chi tiết trong: Thornton, B. (2000). *Trò lừa bịp mặt trắng: tranh cãi về đạo đức* vào năm 1835, New York Newspapers, Journal of Mass Media Ethics 15(2), trang 89-100. http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1207/S15327728JMM1502_3 [truy cập vào ngày 28/03/2018].

18 Schwartz, A.B. (2015). *Chương trình phát thanh “Đại chiến thế giới” khét tiếng là một sự tình cờ ngoạn mục*, Bảo tàng Smithsonian. <http://www.smithsonianmag.com/history/infamous-war-worlds-radio-broadcast-was-magnificent-fluke-180955180/h2FAeXJmuCHJfSt.99> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

19 Laskowski, A. (2009). *Một giáo sư Đại học Boston đã lừa cả nước vào ngày Cá tháng Tư như thế nào: khi trò đùa được đăng trên AP*. BU Today. <https://www.bu.edu/today/2009/how-a-bu-prof-april-fooled-the-country/> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

20 Baym, G. (2006). *The Daily Show: sự thống nhất biện luận và sự tái tạo báo chí chính trị* trong Political Communication, Taylor và Francis, Tập 22, 2005 - 56 3 trang 259-276. <https://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/10584600591006492> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

21 Woolf, N. (2016) *Khi tin giả tràn lan trên bảng tin của Facebook, nhiều người đang coi tin châm biếm là sự thật*, The Guardian. <https://www.theguardian.com/media/2016/nov/17/facebook-fake-news-satire> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

22 Abad-Santos, A. (2012). *Tạp chí Atlantic thuyết phục những người cộng sản Trung Quốc ngoài đời rằng Kim Jong-Un thật sự là người đàn ông hấp dẫn nhất hiện nay*, The Atlantic. <https://www.theatlantic.com/entertainment/archive/2012/11/onion-convince-actual-chinese-communists-kim-jong-un-actually-sexiest-man-alive/321126/> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

Trong một số trường hợp, lặp lại các ví dụ trong lịch sử, ta nhận ra nhiều tầng ý nghĩa, khi các trang mạng chậm biếm công khai là một phần của một mạng lưới rộng hơn được thiết kế để gạt hái lợi nhuận quảng cáo mạng thông qua những người tiêu dùng cả tin nhấp chuột và chia sẻ thông tin. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến nội dung “mạo danh”, mà còn cả độ tin cậy của tin²³ – đó càng là lý do tại sao các nhà báo phải quyết tâm cố gắng để đảm bảo rằng tin họ đưa là chính xác ngay từ đầu. Đây cũng là một luận điểm thuyết phục để các xã hội trang bị cho khán giả những năng lực Kiến thức Truyền thông và Thông tin²⁴ để sao cho mọi người biết trân trọng một cách rõ ràng và có phản biện các thể loại và các quy ước đang biến chuyển trong địa bàn rộng lớn của truyền thông tin tức, quảng cáo, giải trí và mạng xã hội.

Lịch sử cũng dạy chúng ta rằng các thể lực đằng sau tin xuyên tạc không nhất thiết kỳ vọng sẽ thuyết phục được các nhà báo hay khán giả nói chung tin vào sự thật của những tuyên bố dối trá, mà là để gây nghi ngờ đối với tư cách của thông tin có thể kiểm chứng do các nhà sản xuất tin chuyên nghiệp tạo ra. Sự nhầm lẫn này có nghĩa là nhiều người tiêu thụ tin cảm thấy càng ngày càng tự tin lựa chọn hoặc sáng tạo “sự thật” của riêng họ, đôi khi được hỗ trợ bởi các chính trị gia đang tìm cách bảo vệ bản thân khỏi những phê bình chính đáng.

Tua nhanh tới năm 2018 và ta thấy sự sinh sôi nảy nở của các công cụ công nghệ mới hùng mạnh. Những công cụ này, cùng với đặc tính của truyền thông xã hội và các nền tảng nhấn tin đã giới hạn các tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng đối với việc xác định cái gì cấu thành tin tức, khiến cho việc giả mạo và bắt chước các thương hiệu tin tức chính đáng để biến giả thành thật trở nên dễ dàng. Âm thanh và video cũng càng ngày càng có khả năng được thiết kế theo những cách vượt ra khỏi công tác biên tập tin tức chính thống để tạo ra cảm giác rằng một cá nhân cụ thể nào đó đã nói một điều gì đó hay làm một việc gì đó ở một nơi nào đó, và để biến sản phẩm này thành một bằng chứng xác thực²⁵, và phát tán nó trong môi trường truyền thông xã hội.

Ngày nay, truyền thông xã hội được kích động bởi nhiều loại nội dung, từ cá nhân cho đến chính trị. Nhiều trường hợp được sản xuất một cách công khai hay vụ phạm tội bởi các chính phủ và/hoặc ngành công nghiệp quan hệ công chúng làm thuê cho các tác nhân chính trị hay thương mại. Kết quả là, vô số các blogger, các “nhân vật có ảnh hưởng” trên Instagram và các ngôi sao YouTube quảng bá cho các sản phẩm và các chính trị gia mà không hề tiết lộ rằng họ được trả tiền để làm như vậy. Những khoản thanh toán bí mật cũng được trả cho những bình luận viên (thường mang danh tính giả) để khẳng định, làm mất uy tín hay đe dọa trên các diễn đàn trực tuyến. Ở ngay trên mặt trận này, báo chí mất đi chỗ đứng, và chính bản thân nó không chỉ trở thành đối tượng bị phê bình một cách hợp lý, mà còn phải đối diện với những cuộc tấn công mang tính hiện sinh.

Giờ đây, mối hiểm nguy là sự phát triển một “cuộc chạy đua vũ trang” của sự lan truyền tin xuyên tạc cấp quốc gia và quốc tế thông qua các tổ chức “tin tức” và các kênh truyền thông xã hội mang tính đảng phái, làm ô nhiễm môi trường thông tin cho tất cả các bên

23 Xem Học phần 3 của số tay này để hiểu chủ đề này rộng hơn.

24 Xem Học phần 4.

25 Solon, O (2017). *Tương lai của tin giả: đứng tin tất cả những gì bạn nhìn thấy, nghe thấy hay đọc được* trên The Guardian: <https://www.theguardian.com/technology/2017/jul/26/fake-news-obama-video-trump-face2face-doctored-content> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

theo cái cách có thể quay trở lại ám ảnh chính những người khởi xướng.²⁶ Khi các chiến dịch tin xuyên tạc bị phơi bày, kết quả là sự thiệt hại lớn cho các tác nhân liên quan - cả các tổ chức thực hiện và các khách hàng trong chính giới của họ (xem các trường hợp gần đây về Bell-Pottinger^{27 28 29 30} và Cambridge Analytica^{31 32}).

Hậu quả của tất cả những điều này là tin xuyên tạc được thổi bùng bởi kỹ thuật số, trong bối cảnh phân cực, có nguy cơ làm lu mờ vai trò của báo chí. Tệ hơn nữa, chính bản thân nền báo chí dựa trên thông tin có thể kiểm chứng được chia sẻ vì lợi ích công - một thành tựu lịch sử gần đây không hề được đảm bảo theo bất cứ nghĩa nào - có thể bị mất uy tín khi các biện pháp phòng ngừa không được thực hiện để tránh cho nó bị thao túng. Khi báo chí trở thành một kênh chuyên chở cho tin xuyên tạc, điều này càng làm suy giảm niềm tin của công chúng và khuyến khích quan điểm hoài nghi cho rằng không có sự khác biệt giữa các tự sự khác nhau trong một bên là báo chí, còn bên kia là các tự sự của tin xuyên tạc. Đây là lý do tại sao lịch sử xung quanh việc sử dụng nội dung gây tranh cãi, và các hình thức khác nhau của nó, lại bổ ích. Việc trân trọng sự biến chuyển nhiều mặt của “rối loạn thông tin” của thế kỷ 21 sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn những nguyên nhân và hậu quả của một mối đe dọa toàn cầu vô tiền khoáng hậu - một mối đe dọa bao gồm từ hành động quấy rối các nhà báo của “những đạo quân chọc phả” được nhà nước phê chuẩn cho đến sự thao túng các cuộc bầu cử, những thiệt hại gây ra cho sức khỏe cộng đồng và sự thất bại trong việc thừa nhận những rủi ro của biến đổi khí hậu.

Một cuốn sổ tay giúp phản công cuộc khủng hoảng tin xuyên tạc

Là một giáo trình, cuốn sổ tay này được chia ra làm hai phần riêng biệt: Ba học phần đầu tiên trình bày vấn đề và miêu tả bối cảnh; bốn học phần tiếp theo tập trung vào những phản ứng trước “rối loạn thông tin” và các hậu quả của nó.

Học phần 1, *Tại sao quan trọng: sự thật, lòng tin và báo chí*³³ sẽ khuyến khích sự suy nghĩ về tầm quan trọng và những hậu quả lớn hơn của tin xuyên tạc và tin sai, và cách chúng nuôi dưỡng cuộc khủng hoảng niềm tin trong báo chí như thế nào.

26 Winseck, D (2008). Các chiến dịch thông tin “đáp trả”: truyền thông, tuyên truyền và sự kiểm soát trong cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu. *International Communication Gazette* 70 (6), 419-441.

27 Mạng lưới Các trung tâm Báo chí Điều tra ở Châu Phi, (2017). Gia tộc Gupta, Bell Pottinger và cỗ máy truyền truyền tin giả, TimeLive. <https://www.timeslive.co.za/news/south-africa/2017-09-04-the-guptas-bell-pottinger-and-the-fake-news-propaganda-machine/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

28 Cameron, J. (2017) *Cấm nạo cho tay mơ: hãng thông tấn Bell Pottinger - Gupta London*, nhà sáng lập của WMC, BizNews <https://www.biznews.com/global-citizen/2017/08/07/dummys-guide-bell-pottinger-gupta-wmc> [truy cập vào ngày 29/03/2018] and Segal, D. (2018) *How Bell Pottinger, PR Firm for Despots and Rogues, Met Its End in South Africa*. New York Times, 4 Feb 2018. <https://www.nytimes.com/2018/02/04/business/bell-pottinger-guptas-zuma-south-africa.html> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

29 Haffajee, F. (2017). Ferial Haffajee: Gia tộc Gupta làm giả tin và tôi. HuffPost South Africa. [bản trực tuyến]. Tài liệu có tại: https://www.huffingtonpost.co.za/2017/06/05/ferial-haffajee-the-gupta-fake-news-factory-and-me_a_22126282/ [truy cập vào ngày 06/04/2018].

30 Đọc Học phần 7.

31 Lee, G. (2018). *Hỏi đáp về Cambridge Analytica: mô xê các cáo buộc cho đến thời điểm này*, FactCheck, Channel 4 News. <https://www.channel4.com/news/factcheck/cambridge-analytica-the-allegations-so-far> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

32 Cassidy, J. (2018). *Người tiết lộ vụ Cambridge Analytica cáo buộc đã có gian lận trong cuộc trưng cầu dân ý về Brexit*, The New Yorker. <https://www.newyorker.com/news/our-columnists/a-cambridge-analytica-whistleblower-claims-that-cheating-swung-the-brexit-vote> [truy cập vào ngày 29/03/18].

33 Xem Học phần 1.

Học phần thứ hai, *Suy nghĩ về “rối loạn thông tin”: các hình thức tin sai và tin xuyên tạc*³⁴ thảo luận vấn đề và đưa ra một mô hình để nắm bắt các chiều kích của vấn đề.

Trong thế kỷ 21, ở hầu hết mọi nơi trên thế giới, lòng tin mong manh vào truyền thông đã suy yếu trước khi các nền tảng truyền thông xã hội bước lên vũ đài tin tức, cung cấp không gian và công cụ cho bất kỳ ai muốn chia sẻ thông tin.³⁵ Lý do thì rất đa dạng và phức tạp. Thế giới trực tuyến 24/7 với nhu cầu tiêu thụ nội dung tin tức vô đối tại thời điểm các phòng tin bị cắt giảm đã làm thay đổi báo chí, như được phác thảo trong Học phần 3, *Sự biến chuyển của ngành công nghiệp tin tức: công nghệ số, các nền tảng xã hội và sự lan truyền tin sai và tin xuyên tạc*.³⁶ Giờ đây, chính cái quy mô, sự tảo bạo và tầm với cực lớn của thông tin gian trá được chia sẻ trực tuyến là cái tạo ra một cuộc khủng hoảng mới cho báo chí, với những tác động đối với các nhà báo, truyền thông và xã hội.³⁷

Như vậy, những người thúc đẩy báo chí, bao gồm các nhà sư phạm, những người hành nghề và các nhà hoạch định chính sách truyền thông nên phản ứng như thế nào? Phòng chống tin xuyên tạc bằng *Kiến thức Truyền thông và Thông tin*³⁸ là chủ đề của Học phần 4.

Cuối cùng, chính nguyên tắc kiểm chứng là cái tách biệt báo chí chuyên nghiệp với những gì còn lại³⁹ và đây là trọng tâm của *Học phần 5, Kiểm chứng: kiểm tra thông tin 101*⁴⁰; *Học phần 6, Kiểm chứng truyền thông xã hội: đánh giá nguồn tin và nội dung hình ảnh*⁴¹ là rất thiết thực, vì nó xử lý các thách thức của công tác kiểm chứng và nền báo chí dựa trên bằng chứng, những thứ đã bị vứt bỏ bởi công nghệ kỹ thuật số và truyền thông xã hội.

Trong quá trình cho phép mọi người trở thành một phần của quy trình tin tức, mạng xã hội đã hỗ biến những người gác cổng tập trung.⁴² Báo chí đang cảm nhận hậu quả, nhưng cũng như với bất kỳ sự gián đoạn nào do công nghệ gây ra, việc đánh giá, ước lượng và xây dựng phản hồi tốn thời gian. Báo chí tất yếu cần một giai đoạn bắt kịp trước khi các nghiên cứu và các thực hành cụ thể tốt nhất nổi lên.

Tin xuyên tạc thật sự là một vấn đề toàn cầu, trải rộng từ chính giới đến tất cả các khía cạnh của thông tin, bao gồm biến đổi khí hậu, giải trí, v.v. Tuy nhiên, đến thời điểm này, nhiều nghiên cứu tình huống được ghi chép, những phản hồi đầu tiên và những khoản tài trợ sớm sửa cho công tác nghiên cứu và các công cụ, đều bắt nguồn từ Mỹ nơi những gã khổng lồ công nghệ toàn cầu đặt đại bản doanh, và các cáo buộc của Tổng

34 Xem Học phần 2.

35 Edelman. (2017). *Phong vũ biểu lòng tin của Edelman - kết quả toàn cầu năm 2017*. Tài liệu có tại: <https://www.edelman.com/global-results/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

36 Xem Học phần 3.

37 Viner, K. (2017). *Một sứ mệnh cho báo chí trong thời kỳ khủng hoảng*. [bản trực tuyến]. The Guardian. Tài liệu có tại: <https://www.theguardian.com/news/2017/nov/16/a-mission-for-journalism-in-a-time-of-crisis> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

38 Đọc Học phần 4.

39 Kovach, B. & Rosenstiel, T. (2014). *Những thành tố của báo chí: những điều người đưa tin nên biết và công chúng nên kỳ vọng*. New York: Nhà xuất bản Crown.

40 Đọc Học phần 5.

41 Đọc Học phần 6.

42 Colón, A. (2017). *Bạn là người gác cổng mới của tin tức*. [bản trực tuyến]. The Conversation. Tài liệu có tại: <https://theconversation.com/you-are-the-new-gatekeeper-of-the-news-71862> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

thống Mỹ Donald Trump cho rằng các tổ chức truyền thông và các nhà báo là những người ủng hộ “tin giả” đã khuấy động hành động và những hoạt động tài trợ.

Bức tranh toàn cảnh đang mở ra từng ngày, đặc biệt với các phản hồi từ các quốc gia - nhiều quốc gia trong số đó đang xem xét xây dựng các quy định và luật lệ mới để giải quyết vấn đề. Những gã khổng lồ công nghệ cũng đã đẩy nhanh tiến độ để cố gắng đẩy tin xuyên tạc và tin sai ra khỏi các nền tảng của mình.

Trong khi ấn phẩm này đang được triển khai, Ủy ban Châu Âu đã công bố một báo cáo⁴³ dựa trên một cuộc điều tra⁴⁴, trong bối cảnh mọi người lo ngại rằng tin xuyên tạc và tin sai gây hại cho mọi thành phần trong xã hội.⁴⁵ Các chính trị gia và các cơ quan chính sách công ở các quốc gia từ Úc đến Philippines, Canada, Pháp, Vương quốc Anh, Brazil, Ấn Độ và Indonesia đã cân nhắc xem họ phải làm gì để phản hồi.⁴⁶ Về mặt luật pháp, Đức là nước đầu tiên ban hành một luật mới để xử phạt các nền tảng kỹ thuật số nếu họ không xóa “nội dung bất hợp pháp”, bao gồm “tin giả” và phát ngôn gây thù hận, trong vòng 24 giờ sau khi bị báo cáo.⁴⁷ Quốc hội Malaysia cũng đã thông qua Dự luật chống tin giả vào tháng 4 năm 2018, nhưng dự luật này đã bị bãi bỏ vào tháng 8.⁴⁸ Một danh sách cập nhật phản hồi của các quốc gia đã được Poynter⁴⁹ thu thập.

Tự do biểu đạt ủng hộ mối lo ngại rằng luật pháp sẽ làm tổn thương chính sự dân chủ hóa thông tin và quan điểm mà các công nghệ mới đã tạo điều kiện. Ở một số quốc gia, luật pháp có thể được sử dụng để bịt miệng truyền thông phản biện.⁵⁰

Đối với nhiều nhà báo, những người tin tưởng mạnh mẽ vào tự do biểu đạt và từ lâu đã coi bản thân mình là những người ủng hộ thiết yếu trong các xã hội dân chủ⁵¹, làm sao để đối phó với “rối loạn thông tin” là một vấn đề phức tạp. Nó cũng là một vấn đề cá nhân: Các cuộc tấn công trực tuyến vào các nhà báo, đặc biệt là phụ nữ, thật sự quá phổ biến và trong nhiều trường hợp chúng gây nguy hiểm đến tính mạng và tâm lý trong khi làm nhụt nhuệ khí của báo chí, như được phác thảo trong Học phần 7 *Phòng chống lạm dụng trực tuyến: khi các nhà báo và nguồn tin của họ là mục tiêu*.⁵²

43 Ủy ban Châu Âu (2018). Báo cáo cuối cùng của Nhóm chuyên gia cao cấp về tin giả và tin xuyên tạc trực tuyến. http://ec.europa.eu/newsroom/dae/document.cfm?doc_id=50271 [truy cập vào ngày 03/04/2018].

44 Ủy ban Châu Âu (2017). Những bước tiếp theo để phòng chống tin giả: Ủy ban thành lập Nhóm chuyên gia cao cấp và tiến hành tham vấn công đồng. [bản trực tuyến]. Tài liệu có tại: http://europa.eu/rapid/press-release_IP-17-4481_en.htm [truy cập vào ngày 03/04/2018].

45 Ansip, A. (2017). Phát ngôn gây thù địch, chủ nghĩa dân túy và tin giả trên truyền thông xã hội - hướng đến một phản hồi của châu Âu. Tài liệu có tại: https://ec.europa.eu/commission/commissioners/2014-2019/ansip/announcements/statement-vice-president-ansip-european-parliament-strasbourg-plenary-debate-hate-speech-populism_en [truy cập vào ngày 03/04/2018].

46 Malloy, D. (2017). Các chính phủ trên thế giới đang chống tin giả như thế nào. [bản trực tuyến]. ozy.com. Tài liệu có tại: <http://www.ozy.com/politics-and-power/how-the-worlds-governments-are-fighting-fake-news/80671> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

47 Bộ Pháp lý và Bảo vệ Người tiêu dùng Liên bang. (2017). Đạo luật nhằm cải thiện việc thực thi pháp luật trên mạng xã hội (Đạo luật thực thi mạng, netzdg). [bản trực tuyến]. Tài liệu có tại: http://www.bmjv.de/DE/Themen/fokusthemen/netzdg/_documents/netzdg_english.html [truy cập vào ngày 03/04/2018].

48 Malaysia xóa bỏ luật “tin giả” dùng để bóp nghẹt tự do ngôn luận. The Guardian. <https://www.theguardian.com/world/2018/aug/17/malaysia-scraps-fake-news-law-used-to-stifle-free-speech> [truy cập vào ngày 18/08/2018].

49 Funke, D. (2018). Cẩm nang hướng dẫn hành động chống tin sai trên toàn thế giới (Poynter). Tài liệu có tại: <https://www.poynter.org/news/guide-anti-misinformation-actions-around-world> [truy cập vào ngày 13/07/2018].

50 Nossel, S. (2017). LÀM GIẢ TIN: Tin giả mạo và cuộc chiến vì sự thật. [sách điện tử]. PEN America. Tài liệu có tại: https://pen.org/wp-content/uploads/2017/10/PEN-America_Faking-News-Report_10-17.pdf [truy cập vào ngày 03/04/2018].

51 McNair, B. (2009). Báo chí và dân chủ. Trong: K. Wahl-Jorgensen và T. Hanitzsch, biên soạn, Sổ tay nghiên cứu báo chí, tái bản lần thứ 6. [bản trực tuyến]. New York: Routledge

52 Đọc Học phần 7.

Tin xuyên tạc và tin sai vượt ra khỏi việc thách thức danh tiếng và sự an toàn của nhà báo. Chúng đặt câu hỏi nghi ngờ mục đích và tính hiệu quả của họ, và chúng duy trì sự xuống cấp của báo chí gây tổn hại đến diễn ngôn dân sự. Cải thiện các tiêu chuẩn và tính phù hợp xã hội phục vụ lợi ích của tất cả các nhà báo tương lai, và của toàn xã hội. Cuốn sổ tay này sẽ thách thức các nhà nghiên cứu, các sinh viên cũng như những người hành nghề cần nhắc và tranh luận xem bằng cách nào báo chí có thể phục vụ tốt hơn cho các xã hội và các nền dân chủ mở trong bối cảnh mới bởi vì:

"Một nền báo chí và dân chủ hoạt động đòi hỏi sự phản biện, sự minh bạch, và sự trả giá cho các sai lầm của báo chí. Chúng cũng đòi hỏi rằng tất cả chúng ta có khả năng phân biệt chúng với những lời nói dối và những sự lừa gạt. Nếu không thì... thông tin thật sẽ bị tô vẽ là giả, và những gì được bịa đặt (rác rưởi) lại được trình bày như sự thật." - Craig Silvermann⁵³

Ghi chú về đạo đức và sự tự kiểm soát

Các tiêu chuẩn chuyên môn đối với báo chí có đạo đức và trách nhiệm là một hàng rào phòng vệ quan trọng chống tin xuyên tạc và tin sai. Các quy chuẩn và giá trị định hướng cho những người làm báo đã tiến hóa qua nhiều năm để trao cho báo chí sứ mệnh và phương thức làm việc riêng biệt của nó. Đối lại, chúng gìn giữ thông tin được kiểm chứng và nhận xét có hiểu biết được chia sẻ vì lợi ích công. Chính những yếu tố này xây dựng nền móng tính đáng tin cậy của báo chí. Vì vậy, chúng đã được lồng ghép vào cuốn sổ tay này.

Trong bối cảnh này, chúng ta nên trích dẫn những gì mà Giáo sư Charlie Beckett của Trường Kinh tế London tổng kết như là giá trị tiềm năng của cuộc khủng hoảng "tin giả" đối với báo chí:

"...tin giả là thứ tuyệt vời nhất đã xảy ra trong nhiều thập kỷ qua. Nó mang đến cho báo chí chất lượng chính thống cơ hội chỉ ra rằng nó có giá trị dựa trên chuyên môn, đạo đức, sự cam kết và kinh nghiệm. Đây là một lời cảnh tỉnh để báo chí trở nên minh bạch hơn, phù hợp hơn, và tăng thêm giá trị cho cuộc sống của mọi người. Báo chí có thể phát triển một mô hình kinh doanh mới về việc kiểm chứng thông tin, lật tẩy những câu chuyện hoang đường và nói chung là làm việc sao cho tốt với tư cách là một giải pháp thay thế tốt hơn sự giả mạo."⁵⁴

Trong khi cố gắng trở thành "những người nói sự thật", các nhà báo không phải lúc nào cũng có thể đảm bảo sẽ mang đến "sự thật". Tuy nhiên, phần đầu để có thông tin chính xác, và sản xuất nội dung phản ánh đúng thông tin, là những nguyên tắc cốt yếu của báo chí. Nhưng báo chí có đạo đức trông như thế nào trong thời đại kỹ thuật số?

Báo chí có đạo đức coi trọng thực hành minh bạch và trách nhiệm giải trình là một vũ khí sống còn trong trận chiến bảo vệ thông tin và sự thật trong kỷ nguyên "rối loạn thông tin". Các nhà báo tin tức phải là những tiếng nói độc lập. Điều này có nghĩa là không hành động, chính thức hoặc không chính thức, vì những lợi ích đặc biệt nào đó.

53 Silverman, C. (2018). Tôi đã góp phần truyền bá thuật ngữ "tin giả" và giờ đây tôi có rúm lại mỗi khi tôi nghe thấy nó. BuzzFeed. Tài liệu có tại: <https://www.buzzfeed.com/craigsilverman/i-helped-popularize-the-term-fake-news-and-now-i-kringe> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

54 Beckett, C. (2017). "Tin giả": điều tốt nhất từng xảy ra với báo chí tại Polis. <http://blogs.lse.ac.uk/polis/2017/03/11/fake-news-the-best-things-thats-happened-to-journalism/> [truy cập vào ngày 04/03/2018].

Điều này cũng có nghĩa là thừa nhận và tuyên bố công khai bất cứ điều gì có thể cấu thành một sự xung đột lợi ích - vì lợi ích của sự minh bạch. Như Giáo sư Emily Bell của Trung tâm Báo chí Kỹ thuật số Tow tại Đại học Columbia giải thích, các giá trị báo chí chuyên nghiệp cốt lõi là:

*"Đảm bảo tin là chính xác, chịu trách nhiệm nếu tin không chính xác, minh bạch về nguồn gốc của câu chuyện và thông tin, đối đầu với chính quyền, các nhóm áp lực, các lợi ích thương mại, cảnh sát, nếu họ đe dọa, cảnh cáo hay kiểm duyệt bạn. Bảo vệ nguồn tin để không bị bắt và bị lộ. Biết khi nào bạn phải vi phạm pháp luật để bảo vệ một lợi ích công đủ quan trọng và sẵn sàng đi tù để bảo vệ câu chuyện và nguồn tin của bạn. Biết khi nào là phi đạo đức nếu xuất bản một tin gì đó. Biết cân bằng quyền riêng tư của các cá nhân với cái quyền lớn hơn của lợi ích công"*⁵⁵

Khi đối mặt với chính trị vô lương tâm, cuộc khủng hoảng "rối loạn thông tin", những biểu hiện của lòng hận thù trên mạng, sự sinh sôi nảy nở của "tiếp thị nội dung", quảng cáo, và vòng xoáy vụ lợi của quan hệ công chúng, các tổ chức tin tức và các nhà báo vẫn nên tôn vinh báo chí có đạo đức như là trụ cột của một mô hình thực hành bền vững - ngay cả khi đang phải chiến đấu với các cuộc khủng hoảng tài chính và niềm tin. Các nền dân chủ cũng nên đóng vai trò bảo vệ báo chí, và bảo vệ nhà báo và nguồn tin của họ khi có lý do liên quan đến lợi ích công.

Chính những quy tắc đạo đức⁵⁶, được thiết kế để hỗ trợ việc thu thập và kiểm chứng thông tin vì lợi ích công, là cái phân biệt báo chí, và cụ thể là tin phóng sự, với các loại hình truyền thông khác. Điều này càng trở nên quan trọng trong Kỷ nguyên kỹ thuật số, một kỷ nguyên không chỉ chứng kiến sự dân chủ hóa truyền thông, mà còn cả một dòng chảy liên tục của tin xuyên tạc, tin sai, những sự giả mạo và những lời lăng mạ. Trong bối cảnh này, báo chí có đạo đức thậm chí còn quan trọng hơn, vì nó cung cấp một cơ cấu để thiết lập các mô hình báo chí ủng hộ lòng tin và trách nhiệm giải trình với mục đích xây dựng những mối quan hệ tương tác có ý nghĩa với khán giả.

Niềm tin vào tin tức chính xác, có trách nhiệm và độc lập, là điều kiện thiết yếu để giành được khán giả và tạo ra một không gian công cho tất cả mà ở đó các cuộc tranh luận có thể diễn ra dựa trên cơ sở những sự thật được chia sẻ. Những khán giả có hiểu biết tương tác với, và chia sẻ, nội dung đáng tin cậy là những liều thuốc giải độc thiết yếu cho sự lan truyền tin xuyên tạc và tin sai.

Để lồng ghép và thực thi những giá trị cốt lõi này trong môi trường truyền thông thay đổi, các phòng tin và các tổ chức truyền thông áp dụng và chỉnh sửa cho phù hợp các quy tắc ứng xử và tạo ra các cơ chế để công chúng bắt họ có trách nhiệm - các hội đồng báo chí, các biên tập viên của độc giả, các chính sách biên tập, và các giám sát viên nội bộ là những đặc điểm của những cấu trúc tự kiểm soát này. Những cấu trúc như vậy cho phép xác định sai sót trong một bối cảnh bình duyệt chuyên nghiệp, chúng tạo điều kiện cho sự thừa nhận công khai lỗi lầm và yêu cầu đính chính, và chúng giúp thực thi các quy chuẩn chuyên môn liên quan đến tiêu chuẩn xuất bản thông tin vì lợi ích công. Mặc dù thường bị chế nhạo là những "con hổ không nanh" bởi

55 Bell, E. (2015). *Bài giảng về Hugh Cudlipp* (toàn văn), The Guardian. <https://www.theguardian.com/media/2015/jan/28/emily-bells-2015-hugh-cudlipp-lecture-full-text> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

56 Ví dụ, xem "Quy tắc đạo đức cho nhà báo" của Liên minh Truyền thông, Giải trí và Nghệ thuật Úc. Tài liệu có tại: <https://www.meaa.org/meaa-media/code-of-ethics/> [truy cập vào ngày: 04/03/2018].

các nhà phê bình ủng hộ sự kiểm soát truyền thông tin tức từ bên ngoài, những cấu trúc này phục vụ một mục đích quan trọng trong bối cảnh cuộc khủng hoảng tin xuyên tạc: Chúng tăng cường trách nhiệm giải trình và tính minh bạch chuyên nghiệp và nhờ đó có thể củng cố lòng tin của cộng đồng đối với báo chí. Chúng cũng giúp vạch ra các đặc điểm riêng biệt của nền báo chí áp dụng nguyên tắc kiểm chứng để đạt được sự chính xác và sự đáng tin cậy, phân biệt báo chí với tin xuyên tạc, tin tuyên truyền, quảng cáo và quan hệ công chúng.

Từ “nhà báo” đến báo chí

Cái thời mà đạo đức báo chí được giới hạn trong hoạt động của một sự nghiệp hay nghề nghiệp/chuyên môn (dù không phải lúc nào cũng được hoàn toàn tôn trọng) đã đi vào lịch sử. Điều này được công nhận rộng rãi, bởi cả LHQ, như trong báo cáo vào năm 2017 của Tổng thư ký về sự an toàn của các nhà báo A/72/290⁵⁷, với nội dung:

Khái niệm “nhà báo” bao gồm các nhà báo và những người hoạt động truyền thông khác. Trong mục 44 của văn bản CCPR/C/GC/34, báo chí được định nghĩa là “một chức năng được thực hiện bởi một phạm vi rộng các tác nhân, bao gồm các phóng viên và các nhà phân tích toàn thời gian chuyên nghiệp, cũng như các blogger và những người tham gia vào các hình thức tự xuất bản trên giấy, trên mạng hay ở nơi khác”⁵⁸

Cũng với tinh thần này, Đại Hội đồng UNESCO nói đến “các nhà báo, những người hoạt động truyền thông và các nhà sản xuất truyền thông xã hội tạo ra một lượng báo chí trực tuyến và ngoại tuyến đáng kể” (Nghị quyết 39, tháng 11 năm 2017⁵⁹). Kế hoạch hành động của LHQ về sự an toàn của các nhà báo và vấn đề miễn trừ trách nhiệm, được Ban Điều phối LHQ chứng thực vào năm 2012, với ghi chú rằng: “Việc bảo vệ các nhà báo không nên chỉ giới hạn ở những người được chính thức công nhận là nhà báo, mà nên mở rộng ra những người khác, bao gồm những người hoạt động truyền thông cộng đồng và các nhà báo công dân và những người có thể đang sử dụng truyền thông mới làm đồn bẫy tiếp cận khán giả”⁶⁰.

Báo chí, hiểu theo nghĩa này, có thể được xem là một hoạt động được định hướng bởi các tiêu chuẩn đạo đức về thông tin có thể kiểm chứng được chia sẻ vì lợi ích công. Những người tự cho rằng mình đang làm báo có thể mở rộng ra ngoài phạm vi của những người làm báo chuyên nghiệp, trong khi những người được tuyển dụng, hoặc những người đúng là nhà báo có thể thỉnh thoảng hoặc thậm chí liên tiếp một cách có hệ thống không thể sản xuất ra nội dung được tính là báo chí chính xác, công bằng, chuyên nghiệp và độc lập vì lợi ích công. Điều quan trọng không phải là tư cách chính thức hay tự phong mà là tính chất của nội dung được sản xuất.

Mặc dù báo chí dựa trên việc sử dụng tự do biểu đạt, vốn là quyền của mỗi cá nhân, nhưng nó cũng là một thực hành đặc biệt đòi hỏi tuân thủ các tiêu chuẩn cụ thể để tự

57 Tài liệu có tại: <https://digitallibrary.un.org/record/1304392?ln=en> [truy cập vào ngày 16/06/2018].

58 Xem thêm hồ sơ của LHQ A/HRC/20/17, mục 3-5, A/HRC/20/22 và đính chính.1, mục 26, A/HRC/24/23, mục 9, A/HRC/27/35, mục 9, A/69/268, mục 4 và A/HRC/16/44 và đính chính.1, mục 47.

59 Hồ sơ của Đại Hội đồng. Phiên họp thứ 39. Paris, ngày 30 tháng 10 - ngày 14 tháng 11 năm 2017. <http://unesdoc.unesco.org/images/0026/002608/260889e.pdf> [truy cập vào ngày 02/07/2018].

60 Kế hoạch hành động của LHQ về sự an toàn của các nhà báo và vấn đề miễn trừ trách nhiệm. 1CI-12/CONF.202/6 https://en.unesco.org/sites/default/files/un-plan-on-safety-journalists_en.pdf [truy cập vào ngày 03/11/2017].

phân biệt với các hình thức thể hiện khác (ví dụ: thơ, quan hệ công chúng, quảng cáo, tin xuyên tạc, v.v). Các tiêu chuẩn này được liên kết chặt chẽ với đạo đức của thực hành báo chí chuyên nghiệp.

Có phải sự minh bạch là tính khách quan mới?

Tính khách quan có thể có nhiều nghĩa. Theo nghĩa giữ khoảng cách với tính chủ quan, tính khách quan là một chủ đề gây tranh cãi trong báo chí chuyên nghiệp. Các nhà báo có thể phấn đấu để trở nên khách quan, nhưng hiếm khi thành công, và có lẽ không phóng sự công bằng và độc lập sẽ không đánh giá khía cạnh đạo đức của những lời tuyên bố của những kẻ bị kết án vì tội ác chiến tranh ngang với những nạn nhân của tội ác - mặc dù ngay cả tính trung thực của những người này cũng nên được điều tra). Nhưng **sự công bằng, sự độc lập, sự chính xác, sự phù hợp với hoàn cảnh, sự minh bạch, việc bảo vệ các nguồn bí mật và sự sáng suốt**⁶¹ trong việc đưa tin xây dựng lòng tin, uy tín và sự tin tưởng.

Vào năm 2009, nhà nghiên cứu của Đại học Harvard là Tiến sỹ David Weinberger đã tuyên bố rằng “Sự minh bạch chính là tính khách quan mới”⁶². Cũng trong năm đó, cựu Giám đốc của Ban Tin tức Quốc tế của đài BBC, Richard Sambrook, đã giải thích rằng sự minh bạch, chứ không phải sự khách quan, đang mang đến lòng tin trong “thời đại truyền thông mới”:

*“...tin tức ngày nay vẫn cần phải chính xác và công bằng, nhưng người đọc, người nghe và người xem cũng cần được biết tin tức được sản xuất ra sao, thông tin đến từ đâu, và hoạt động như thế nào. Sự nổi lên của tin tức cũng quan trọng như chính việc đưa tin.”*⁶³

Những điểm khác biệt

Những hợp phần cốt lõi của thực hành báo chí chuyên nghiệp được nêu ở trên không có nghĩa là chỉ tồn tại một hình thức báo chí. Những mục tiêu này có thể được hoàn thành trong nhiều phong cách và câu chuyện báo chí hiện thân cho những tự sự khác nhau dựa trên những giá trị khác biệt và các quan điểm đa dạng về sự công bằng, sự phù hợp với hoàn cảnh, các sự thật liên quan, v.v. Ví dụ, các hãng truyền thông có thể có những cách đánh giá khác nhau về một chuyện tin nhất định (một số thậm chí còn bỏ qua tin đó), mà không đi ra khỏi phạm vi của “ngành thông tin” để bước sang địa hạt của tin xuyên tạc và tin sai (đọc chương tiếp theo *Sử dụng sổ tay này làm giáo trình mẫu* và các Học phần 1, 2, 3). Tuy nhiên, khi nội dung xa rời ngay chính các nguyên tắc báo chí, và đặc biệt khi nội dung đó vẫn tỏ vẻ là tin, thì chúng ta không còn đối diện với báo chí nữa, mà là một hình thức cụ thể của tin xuyên tạc.

61 Đọc “những nguyên tắc cốt lõi” trong chương tiếp theo.

62 Weinberger, D. (2009). *Sự minh bạch là tính khách quan mới*. <http://www.hyperorg.com/blogger/2009/07/19/transparency-is-the-new-objectivity/> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

63 Bunz, M. (2009). *Kết nối xã hội đang thay đổi báo chí như thế nào*. <https://www.theguardian.com/media/pda/2009/sep/18/oxford-social-media-convention-2009-journalism-blogs> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

Lời giới thiệu này đã nhấn mạnh một loạt vấn đề được nêu lên trong cuộc tranh luận về “tin giả” để cung cấp bối cảnh cho việc giải thích, phân tích và các học phần giảng dạy ở những phần sau.

SỬ DỤNG SỔ TAY NÀY LÀM GIÁO TRÌNH MẪU

Julie Posetti

Khóa học này áp dụng mô hình sư phạm tự tìm tòi¹, có nghĩa là người sử dụng được khuyến khích lồng ghép những kinh nghiệm của riêng họ trong quá trình học. Các bài học không mang tính bắt buộc; thay vào đó, chúng có thể và nên được điều chỉnh để phù hợp với những bối cảnh dạy và học cụ thể của mỗi quốc gia, mỗi nền văn hóa, mỗi tổ chức, và mỗi ngành nghề. Mặc dù chúng tôi đã cố gắng xây dựng các bài học có tính hấp dẫn toàn cầu, chúng vẫn luôn còn nhiều hạn chế. Các tác giả hết lòng khuyến khích các nhà sư phạm, các giảng viên và học viên thổi hồn vào những nghiên cứu tình huống, những ví dụ và những tài liệu được cung cấp trong cuốn sổ tay này với những gì phản ánh kinh nghiệm của bản thân ở chính khu vực mình ở, bằng chính ngôn ngữ của mình.

Với lưu ý trên, sau đây là những cách có thể sử dụng sổ tay này:

- ▷ Là một khóa học/môn học tổng hợp được giới thiệu trong chương trình đào tạo/chuyên ngành đại học hiện có về Báo chí, Thông tin, Truyền thông kỹ thuật số, hay Nghiên cứu truyền thông. Nó cũng có thể được dùng như một lớp tự chọn trong các khóa học chính trị và xã hội học tìm hiểu các vấn đề truyền thông và thông tin
- ▷ Là tài liệu bổ sung cho một khóa học/môn học hiện có (ví dụ: Lịch sử truyền thông; Đạo đức truyền thông; Tìm nguồn tin và kiểm chứng tin; Phê bình truyền thông; Nghiệp vụ truyền thông kỹ thuật số; Báo chí xã hội). Nhiều nghiên cứu tình huống, tài liệu giảng dạy và tài liệu đọc thêm có thể được lồng ghép vào các khóa học/môn học hiện có như một cách cập nhật nội dung để đương đầu với cuộc khủng hoảng tin đang nổi lên nhanh chóng
- ▷ Là những môn học độc lập hay một khóa học tổng hợp do các tổ chức tin tức, các cơ quan trong ngành, hay các đơn vị phát triển truyền thông tổ chức cho các nhà báo, các nhà bảo vệ nhân quyền và những nhà hoạt động báo chí khác
- ▷ Là một cuốn sổ tay hướng dẫn đào tạo: Các chuyên gia đào tạo báo chí có thể muốn điều chỉnh các học phần này cho những mục đích riêng, dựa trên những danh sách tài liệu đọc thêm và các nghiên cứu tình huống để đưa ra một bộ tài liệu cụ thể hơn cho các nhóm nhà báo mục tiêu
- ▷ Là cảm hứng cho một chuỗi bài đăng trên blog của các tổ chức trong ngành, các công ty truyền thông, hay các cơ quan phát triển truyền thông để chia sẻ kiến thức

¹ Banda, F. (Biên soạn) 2015. Giảng dạy báo chí vì phát triển bền vững: các giáo án mới (UNESCO, Paris: <http://unesdoc.unesco.org/images/0023/002338/233878e.pdf>) [truy cập vào ngày: 28/03/2018].

- ▷ Là tài liệu đọc thêm cho các nhà báo đang hành nghề để làm giàu tri thức và phát triển chuyên môn. Ví dụ, nhiều kỹ thuật được xem xét ở đây có thể được triển khai khi đưa tin bằng cách “tự học”. Một số nghiên cứu tình huống cũng có thể truyền cảm hứng cho những phóng sự tinh tế hơn, khi những ý tưởng chuyển tin được khai thác trong những bối cảnh phức tạp hơn (ví dụ, một câu chuyện về một trò chơi xỏ đã lừa phỉnh các nhà báo địa phương có thể được đưa tin ra thế giới trong bối cảnh lịch sử của các trò chơi xỏ, với việc nhấn mạnh những sự phát triển gần đây trong quá trình phân phối chóng mặt của tin xuyên tạc và tin sai thông qua truyền thông xã hội)
- ▷ Là nền tảng cho một tuyển tập các bài đọc, các tư liệu và các công cụ được thiết kế để phát triển hơn khi công tác nghiên cứu và thực hành trong lĩnh vực đang nổi lên này mở rộng.

Các nguyên tắc cốt lõi

Được hỗ trợ bởi sự minh bạch của quy trình và việc áp dụng một cách dứt khoát các tiêu chuẩn đạo đức, vai trò riêng biệt của báo chí ngày nay nằm ở khả năng đóng góp cho sự sáng suốt và xây dựng lòng tin xung quanh nội dung được kiểm chứng. Bảy nguyên tắc xoay quanh đạo đức ở các mức độ khác nhau sau đây nên định hướng cho việc thực hiện khóa học này, cũng như cho các bài tập, các cuộc thảo luận và đánh giá²:

- ▷ Tính chính xác: Các nhà báo không phải lúc nào cũng có thể đảm bảo sẽ mang đến “sự thật” nhưng đưa tin đúng và chính xác vẫn là một nguyên tắc cốt yếu của báo chí.
- ▷ Tính độc lập: Các nhà báo phải là những tiếng nói độc lập. Điều này có nghĩa là không đại diện, một cách chính thức hay phi chính thức, cho những lợi ích đặc biệt và công bố bất cứ điều gì có thể cấu thành một xung đột lợi ích, vì lợi ích của sự minh bạch.
- ▷ Tính công bằng: Đưa tin một cách công bằng về các thông tin, các sự kiện, các nguồn tin và câu chuyện của họ bao gồm sàng lọc, cân nhắc và đánh giá thông tin một cách cởi mở và sáng suốt. Cung cấp bối cảnh và trình bày nhiều quan điểm cạnh tranh lẫn nhau xây dựng lòng tin và uy tín cho phóng sự.
- ▷ Tính bí mật: Một trong những giáo lý nền tảng của báo chí điều tra là bảo vệ các nguồn tin bí mật (trừ những ngoại lệ hiếm hoi nhất). Đây là việc làm thiết yếu để duy trì lòng tin của các nguồn tin (bao gồm những người thổi còi), và trong một số trường hợp, để đảm bảo an toàn cho những nguồn tin này.³

2 Ghi chú: Năm trong bảy nguyên tắc này được phát triển dựa trên “Năm nguyên tắc cốt lõi của báo chí” của Mạng lưới Báo chí Đạo đức: <http://ethicaljournalismnetwork.org/who-we-are/5-principles-of-journalism> [truy cập vào ngày 22/4/2018]. Tuy nhiên, ở đây “tính công bằng” được sử dụng thay cho “tính vô tư” vì tính vô tư thường bị đánh đồng với tính khách quan, và nó thường bị hiểu lầm là đòi hỏi tất cả các nguồn tin và thông tin phải được đánh giá như nhau. Khái niệm này có vấn đề cũng vì chính những lý do khiến “tính khách quan” hiện nay gây ra nhiều tranh cãi trong báo chí.

3 Posetti, J. (2017). *Bảo vệ nguồn tin báo chí trong thời đại kỹ thuật số* (UNESCO). <http://unesdoc.unesco.org/images/0024/002480/248054E.pdf> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

- ▷ Tính nhân văn: Những điều mà nhà báo xuất bản hay phát sóng có thể nhất thiết gây tổn thương (ví dụ như một chính trị gia tham nhũng bị bề mặt sau khi bị báo chí điều tra chân chính vạch trần), nhưng tác động của báo chí đối với cuộc sống của những người khác cũng phải được cân nhắc. Ở đây lợi ích công là nguyên tắc chỉ đạo.⁴ Nhân văn cũng có nghĩa là cân nhắc các vấn đề mà các nhóm thiệt thòi phải đối mặt, ngay cả khi không nhất thiết phải đi xa đến mức, chẳng hạn như kiên nhẫn áp dụng một phong cách báo chí theo định hướng công lý xã hội.
- ▷ Tính trách nhiệm là một dấu hiệu chắc chắn của sự chuyên nghiệp và báo chí có đạo đức⁵; đính chính sai sót một cách nhanh chóng, rõ ràng và chân thành; lắng nghe những mối quan tâm của khán giả⁶ và phúc đáp họ. Những nghiệp vụ như vậy có thể xuất hiện trong các ghi chú hướng dẫn của các tổ chức tin tức và các cơ quan tự quản buộc báo chí phải giải trình dựa trên các quy tắc ứng xử chuyên nghiệp tự nguyện.
- ▷ Tính minh bạch trong thực hành hỗ trợ trách nhiệm giải trình và góp phần phát triển và duy trì lòng tin đối với báo chí.⁷

Trong bối cảnh này, và bên cạnh sự độc lập của báo chí, các vấn đề về tự do truyền thông và tính đa nguyên cũng rất quan trọng. Tính đa nguyên của các tổ chức, cũng như sự đa dạng của nhân viên, nguồn tin và tài liệu nghiên cứu là thiết yếu nếu báo chí nói chung muốn đóng góp cho dân chủ và sự bền vững của các xã hội mở. Truyền thông có sự tham gia của khán giả, chẳng hạn như đài phát thanh cộng đồng và truyền thông xã hội, cũng là nhân tố quan trọng để đảm bảo rằng tiếng nói của các nhóm thiểu số hoặc các nhóm thiệt thòi không bị gạt ra ngoài lề trong quá trình làm tin. Đa nguyên cũng có nghĩa là công nhận sự hợp lệ của nhiều tự sự khác nhau trong thực hành báo chí có đạo đức, đồng thời nhận diện tin xuyên tạc, tin tuyên truyền, và các loại nội dung nằm ngoài các tiêu chuẩn chuyên môn. (Xem Học phần 1, 2 và 3).

Các câu hỏi cần cân nhắc

Bất cứ một cuộc thảo luận nào về thực hành báo chí có đạo đức trong một thế giới tràn lan tin xuyên tạc, tin sai và tin tuyên truyền đều có thể bắt đầu một cách hữu ích bằng việc cân nhắc các câu hỏi sau:

- ▷ Báo chí trong Thời đại kỹ thuật số chính xác là gì? (Một câu hỏi di chuyển các cuộc đối thoại về câu hỏi “Ai là nhà báo?” sang một sự hiểu biết đa sắc thái hơn về báo chí đương đại)

4 Xem một mô hình đạo đức mới áp dụng sự thấu cảm trong kỷ nguyên số: Shelton, A. G., Pearson, M. & Sugath, S. (2017). *Báo chí suy tư và đạo đức tin tức trong kỷ nguyên số: một cách tiếp cận theo đạo Phật*. Routledge, London. <https://www.crcpress.com/Mindful-Journalism-and-News-Ethics-in-the-Digital-Era-A-Buddhist-Approach/Gunaratne-Pearson-Senarath/p/book/9781138306066> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

5 Đọc: <http://ethicaljournalismnetwork.org/what-we-do/accountable-journalism> [truy cập vào ngày 22/4/2018].

6 Locker, K. & Kang, A. (2018). *Lắng nghe một cách tập trung có thể giúp giải quyết vấn đề lòng tin trong báo chí*, tại Học viện Báo chí Mỹ. <https://www.americanpressinstitute.org/publications/focused-listening-trust/> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

7 Aronson-Rath, R. (2017). *Tính minh bạch là liều thuốc giải độc cho tin giả trên Nieman Lab*, tháng 12 năm 2017. <http://www.niemanlab.org/2017/12/transparency-is-the-antidote-to-fake-news/> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

- ▷ Điều gì phân biệt báo chí với các hình thức sáng tạo và xuất bản nội dung trực tuyến và ngoại tuyến rộng lớn hơn (bao gồm quảng cáo, tiếp thị, quan hệ công chúng, tin xuyên tạc và tin sai)?
- ▷ Một người hành nghề báo nên phục vụ lợi ích của ai?
- ▷ Những người hành nghề báo có nên chịu trách nhiệm về nội dung mà họ sản xuất/xuất bản không? Nếu có thì tại sao, và ai là người giám sát? Nếu không thì tại sao không?
- ▷ Những người hành nghề báo có nghĩa vụ đạo lý với nguồn tin, đối tượng, và khán giả của họ không?
- ▷ Những vấn đề đạo đức nan giải mới gì hiện nay cần được những người hành nghề báo cân nhắc trong bối cảnh "rối loạn thông tin"?

Các tiêu chí đánh giá

Mục đích bao trùm của ấn phẩm này là mài giũa năng lực phân biện và tăng cường khả năng tự vệ cho các sinh viên báo chí, các nhà báo chuyên nghiệp và những ai thực hiện "các hành động báo chí". Các tiêu chuẩn về tính chính xác và xác thực, cùng với sự tuân thủ các giá trị đạo đức cốt lõi, chiều sâu của nghiên cứu và tính phân biện của phân tích, nên được coi là những tiêu chí đánh giá then chốt.

Các tiêu chí đánh giá được đề xuất cho các bài tập lý thuyết:

- ▷ Tính chính xác và xác thực (ví dụ: các nguồn tin được trích dẫn có được thể hiện chính xác không; các phương pháp kiểm chứng thích hợp đã được triển khai chưa?)
- ▷ Sức mạnh của nghiên cứu (ví dụ: học viên đã cố gắng tìm kiếm những dữ liệu/nguồn tin chắc chắn, phù hợp để củng cố cho lập luận/phát hiện của mình tới mức độ nào?)
- ▷ Chất lượng của lập luận và phân tích (những lập luận và phân tích được thực hiện độc đáo và tinh tế đến mức độ nào?)
- ▷ Văn phong (chính tả, ngữ pháp, dấu câu, cấu trúc)
- ▷ Bài luận/báo cáo thể hiện một cách hiệu quả đến mức độ nào những kết quả giảng dạy học phần?

Các tiêu chí đánh giá được đề xuất cho các bài tập thực hành/báo chí:

- ▷ Tính chính xác và xác thực (ví dụ: các nguồn tin được trích dẫn có được thể hiện chính xác không; các phương pháp kiểm chứng thích hợp đã được triển khai chưa?)

- ▷ Sức mạnh của nghiên cứu (ví dụ: học viên đã cố gắng tìm kiếm những dữ liệu/nguồn tin chắc chắn, phù hợp để củng cố cho lập luận/phát hiện của mình đến mức độ nào?)
- ▷ Tính phản biện của phân tích (ví dụ: học viên đã chất vấn các vấn đề then chốt cho khán giả một cách thấu đáo đến mức độ nào?)
- ▷ Tính độc đáo
- ▷ Sức mạnh của tự sự (ví dụ: câu chuyện/sản phẩm có tác động gì đến người đọc/người xem/người nghe?)
- ▷ Giá trị sản phẩm (ví dụ: khả năng biên tập âm thanh/hình ảnh và các yếu tố truyền thông đa phương tiện)
- ▷ Văn phong (chính tả, ngữ pháp, dấu câu, cấu trúc)
- ▷ Sự tuân thủ các giá trị đạo đức cốt lõi được thể hiện trong các quy tắc nghề nghiệp

Phương thức truyền tải

Những học phần này được thiết kế để dạy trực tiếp hoặc trực tuyến. Trong quá trình triển khai nhiều bài học, học viên có thể tận dụng một môi trường học nhóm trực tiếp hay trực tuyến (thông qua các nền tảng học tập như Moodle, hoặc sử dụng chức năng tạo nhóm trên Facebook).

Đa số các bài học đều chia làm hai phần, giới thiệu lý thuyết (ví dụ: sử dụng các chuyên đề nghiên cứu, các bài đọc hay các bài thuyết trình) đi kèm các bài tập thực hành (ví dụ như các nhóm được giao các bài tập kiểm chứng). Thông thường, mỗi bài học bao gồm một hợp phần lý thuyết dài 60 đến 90 phút, và một phần thảo luận hay hướng dẫn 90 phút đến 2 tiếng. Những buổi học này có thể mở rộng, thu gọn hay phân chia và/hoặc trải ra trong nhiều ngày tùy thuộc vào mô hình dạy/học của tổ chức liên quan. Một bài tập được đề xuất cho mỗi học phần.

Bất cứ khi nào có thể, các giảng viên và người hướng dẫn được khuyến khích mời những người hoạt động trong ngành và các chuyên gia tham gia vào các bài thuyết trình và diễn đàn mang tính tương tác, cũng như đảm bảo rằng các nghiên cứu tình huống, các vấn đề và các cuộc tranh luận hiện nay được lồng ghép vào giáo trình.

Bên cạnh đó, những người thiết kế khóa học khuyến khích giảng viên/người hướng dẫn lồng ghép các tư liệu và ví dụ phù hợp về mặt ngôn ngữ và văn hóa của địa phương/khu vực vào bài học.

Tài liệu và các nguồn tham khảo

Giảng viên và học viên sẽ cần có kết nối mạng để truy cập các cơ sở dữ liệu học thuật và/hoặc Google Scholar bổ ích.

Một trang mạng quan trọng bổ sung các tư liệu học tập được kết nối với ứng dụng thực hành kết quả đầu ra là First Draft News.⁸

Ghi chú: Nội dung và tư liệu được cung cấp trong cuốn sổ tay này nên được ghi nhận một cách thích hợp là thuộc về những người biên soạn và cộng tác cho giáo trình này.

Phương pháp sư phạm

Khóa học mẫu chuyên ngành này ra đời sau khi UNESCO xuất bản một số giáo trình mẫu cho giáo dục báo chí⁹ bắt đầu từ năm 2007. Phương pháp sư phạm cũng tiếp thu từ *Giáo trình Kiến thức Truyền thông và Thông tin cho giáo viên*¹⁰ của UNESCO và *Khóa học mẫu về an toàn cho nhà báo*¹¹ mà thông qua đó giảng viên khuyến khích và thực hiện những phương pháp sau:

- ▷ Phương pháp truy vấn vấn đề
- ▷ Học tập theo vấn đề (PBL)
- ▷ Truy vấn khoa học
- ▷ Nghiên cứu tình huống
- ▷ Học nhóm
- ▷ Phân tích văn bản
- ▷ Phân tích bối cảnh
- ▷ Dịch thuật
- ▷ Mô phỏng
- ▷ Sản xuất

Ngoài ra, các giảng viên truyền tải giáo trình này được khuyến khích tìm hiểu khái niệm “học tập theo dự án”¹² – báo chí - một cách tiếp cận phát triển kết quả đầu ra thông qua việc áp dụng và kiểm tra các kỹ năng trong quá trình sản xuất nội dung báo chí. Học viên cũng nên ý thức về tiềm năng sản xuất những nội dung ngắn gọn, sinh động và hấp dẫn để phản công tin xuyên tạc, và nên có không gian để thực hành phương pháp này.¹³

8 <https://firstdraftnews.com/> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

9 Giáo trình mẫu cho giáo dục báo chí của UNESCO. <http://unesdoc.unesco.org/images/0015/001512/151209E.pdf> [truy cập vào ngày 28/03/2018]. Đọc thêm Giáo trình mẫu cho giáo dục báo chí: một bản tóm tắt các giáo án mới của UNESCO (2013). [truy cập vào ngày 28/03/2018: <http://unesdoc.unesco.org/images/0022/002211/221199E.pdf>]; và Giảng dạy báo chí vì phát triển bền vững: giáo án mới (2015). <http://unesdoc.unesco.org/images/0023/002338/233878e.pdf> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

10 Wilson, C., Grizzle, A., Tuazon, R., Akyempong, K. và Cheung, C. (2011). *Giáo trình Kiến thức Truyền thông và Thông tin cho giảng viên*. [sách điện tử]. Paris: UNESCO. <http://unesdoc.unesco.org/images/0019/001929/192971e.pdf> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

11 UNESCO (2017). *Khóa học mẫu về an toàn cho nhà báo: cẩm nang cho giáo viên báo chí ở các nước Ả Rập*: <http://unesdoc.unesco.org/images/0024/002482/248297e.pdf> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

12 Poesetti, J & McHugh, S (2017). *Chuyển đổi báo in chính thống sang một định dạng podcast thành công: một nghiên cứu dân tộc học về chương trình Cái chết của Phoebe của tờ The Age*. Tài liệu đã được bình duyệt được trình bày tại hội nghị của Hiệp hội Thông tin và Truyền thông Quốc tế tại Cartagena, Colombia 18/07/2017.

13 Một ví dụ thú vị là đoạn phim này với hashtag “những câu chuyện của chúng tôi”: <https://www.facebook.com/hashtagoursa/videos/679504652440492/> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

HPHẦN 1

Sự thật, lòng tin và báo chí: Tại sao quan trọng

của Cherilyn Ireton



Tóm tắt

Ở nhiều nơi trên thế giới, lòng tin vào truyền thông và báo chí đã trở nên mong manh và suy yếu từ lâu trước khi truyền thông xã hội chào đời¹. Xu thế này không tách biệt với sự suy giảm lòng tin đối với các thể chế vốn là một đặc điểm chung của nhiều xã hội. Tuy nhiên, khối lượng và tầm với khủng khiếp của tin xuyên tạc và tin sai, được sửa soạn như là tin tức và được phân phối thông qua truyền thông xã hội, đã gây ra một căn bệnh truyền nhiễm đe dọa làm tổn hại hơn nữa thanh danh của báo chí. Điều này bao hàm nhiều vấn đề cho các nhà báo, cho truyền thông tin tức, cho các công dân và các xã hội mở².

Trong môi trường của thông tin tốc độ cao miễn phí dành cho tất cả trên các nền tảng truyền thông xã hội và trên mạng, ai cũng có thể xuất bản tin. Kết quả là, công dân càng óc để phân biệt cái gì đúng và cái gì sai. Sự giễu cợt và sự hoài nghi thống trị. Những quan điểm cực đoan, những thuyết âm mưu và chủ nghĩa dân túy đơm hoa kết trái còn những sự thật và thể chế đã từng được chấp nhận nay bị nghi ngờ. Trong thế giới này, các phòng tin đấu tranh để đòi lại và thực hiện vai trò người gác cổng³ lịch sử với những sản phẩm có thể giúp thiết lập sự thật. Cùng lúc đó, sự trỗi dậy của thị trường “truyền thông chiến lược” và các “chiến dịch thông tin”, bao gồm tin xuyên tạc và tin nguy hại được tung ra một cách chủ động, đã trở thành một nhân tố chính trong hệ sinh thái thông tin.⁴

Khi quy mô và hậu quả của “rối loạn thông tin” đối với xã hội đã bắt đầu trở thành hiện thực, ngay cả các kiến trúc sư của truyền thông xã hội cũng phải lo ngại. Giám đốc sản phẩm phụ trách về cam kết dân sự của Facebook, Samidh Chakrabarti cho rằng: “Nếu có một sự thật căn bản về tác động của truyền thông xã hội đối với dân chủ thì đó là việc nó khuếch đại mọi ý định của con người - cả tốt và xấu. Ở mức lý tưởng nhất, nó cho phép chúng ta thể hiện bản thân và xắn tay hành động. Ở mức tối tệ nhất, nó cho phép mọi người lan truyền tin sai và ăn mòn nền dân chủ.”⁵

Rõ ràng là để xử lý vấn đề này, những sự can thiệp, cả lớn và nhỏ, là cần thiết. Một cảm dỗ ở đây là cố gắng khắc phục vấn đề thông qua sự kiểm soát, và nhiều quốc gia đang

1 Edelman. (2017). Phong vũ biểu lòng tin Edelman - kết quả toàn cầu. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.edelman.com/global-results/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

2 Viner, K. (2017). Một sứ mệnh của báo chí trong thời kỳ khủng hoảng. [bản trực tuyến]. The Guardian. Truy cập tại: <https://www.theguardian.com/news/2017/nov/16/a-mission-for-journalism-in-a-time-of-crisis> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

3 Singer, J. (2013). Sự hiện diện của người dùng: người gác cổng thứ hai trong một không gian truyền thông chia sẻ. New Media & Society, [bản trực tuyến] 16(1), trang 55-73. Truy cập tại: <https://pdfs.semanticscholar.org/0d59/6a002c26a74cd45e15fbc20e64173cf2f912.pdf> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

4 Ví dụ, đọc các tình huống được miêu tả trong Gu, L.; Kropotov, V và Yarochkin, F. (nd). Bộ máy làm tin giả: Những kẻ tuyên truyền lạm dụng mạng và thao túng công chúng như thế nào. https://documents.trendmicro.com/assets/white_papers/wp-fake-news-machine-how-propagandists-abuse-the-internet.pdf [truy cập vào ngày 16/06/2018]. Một nghiên cứu khác được xuất bản bởi Học viện Nghiên cứu Dữ liệu & Xã hội, New York (2017). Sự thao túng truyền thông và tin xuyên tạc trực tuyến, <https://datasociety.net/output/media-manipulation-and-disinfo-online/> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

5 Chakrabarti, S. (2018). Những câu hỏi học búa: Truyền thông xã hội ảnh hưởng gì đến dân chủ? Facebook Newsroom. [bản trực tuyến]. Newsroom.fb.com. Truy cập tại: <https://newsroom.fb.com/news/2018/01/effect-social-media-democracy/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

lựa chọn con đường này⁶, nhưng những người ủng hộ quyền tự do biểu đạt cảnh báo rằng điều này có thể làm tổn hại đến sự cởi mở và sự tham gia mà các công nghệ mới đã tạo điều kiện.⁷ Đặc biệt là nếu các nhà lãnh đạo có đầu óc độc tài nhậm chức, họ sẽ tìm thấy ngay trong tay một vũ khí pháp lý hùng mạnh và tiện lợi cho phép họ quyết định cái gì là “giải” và cái gì là không, đối với những tin tức phản biện năng lực của họ.

Một lựa chọn khác được đề xuất bởi xã hội dân sự và các sáng kiến của doanh nghiệp tập trung vào việc giúp khán giả hiểu biết hơn và cung cấp cho họ những công cụ để diễn giải và đánh giá thông tin mà họ nhận được. Từ Nam Phi⁸ cho đến Mexico⁹, chúng ta thấy có rất nhiều ví dụ. Các tổ chức kiểm tra thông tin cũng đang sinh sôi nảy nở (như được giải thích trong cuốn sổ tay này).

Trong bối cảnh này, các nhà báo và sinh viên báo chí cần biết về những sáng kiến như vậy - và về các vai trò bù trừ hỗ trợ cho xã hội mà họ có thể đảm đương. Thế nên mới có cuốn sổ tay này.

Đối với các nhà báo, những người từ lâu đã coi mình là những người chơi hỗ trợ thiết yếu trong các xã hội dân chủ mở, tin xuyên tạc và tin sai thách thức không chỉ thanh danh của họ. “Rối loạn thông tin” đặt câu hỏi nghi ngờ mục đích và tính hiệu quả của họ. Nó nhấn mạnh tầm quan trọng căn bản của nhu cầu có một nền báo chí độc lập và các tiêu chuẩn chuyên môn cao. Điều này không có ý ám chỉ rằng báo chí hoàn toàn không chứa ý thức hệ thống trị hay thiên kiến về giới tính, dân tộc, ngôn ngữ, giai cấp, v.v hoặc hoàn cảnh sống của những người sản xuất nó. Mà nó cũng không lãng tránh các vấn đề mang tính hệ thống về ảnh hưởng của các bối cảnh thể chế của quyền sở hữu, mô hình kinh doanh, lợi ích của khán giả, “mạng lưới” tin tức của những nguồn quan liêu và quan hệ công chúng để đoán, v.v. Tuy nhiên, nó xác nhận tầm quan trọng của đạo đức làm báo như là một kim chỉ nam cho việc đưa tin, và cho sự tự phản ánh của các nhà báo về thế giới quan và bối cảnh của họ. Nó báo hiệu rằng báo chí không phải là một “quan điểm từ trên trời rơi xuống”, mà là một thực hành đòi hỏi sự minh bạch nếu muốn công chúng tin rằng báo chí tuân thủ các tiêu chuẩn chung về khả năng có thể kiểm chứng và lợi ích công, cho dù phạm vi của các chủ đề được đưa tin và những quan điểm kèm theo rộng lớn thế nào.¹⁰

Trong bài học này, giảng viên nên khuyến khích học viên suy nghĩ thấu đáo về cách thức báo chí có thể phục vụ xã hội và dân chủ; “rối loạn thông tin” đang ảnh hưởng - và có nguy cơ ảnh hưởng hơn nữa - đến dân chủ và các xã hội mở như thế nào; làm sao để báo chí có thể làm tốt hơn, và trong quá trình đó, tái thiết lòng tin rằng các phương pháp và tiêu chuẩn của nó thật sự khác biệt xét trên phương diện tạo ra thông tin có thể kiểm

6 Funke, D. (2018). *Cẩm nang hướng dẫn hành động chống tin sai trên toàn thế giới*. Poynter. <https://www.poynter.org/news/guide-anti-misinformation-actions-around-world> [truy cập vào ngày 22/05/2018].

7 Nossel, S. (2017). *Làm giả tin: tin giả và cuộc chiến vì sự thật*. PEN America. Truy cập tại: https://pen.org/wp-content/uploads/2017/10/PEN-America_Faking-News-Report_10-17.pdf [truy cập vào ngày 03/04/2018].

8 #KnowNews là một tiện ích mở rộng cho trình duyệt web do tổ chức phi chính phủ Truyền thông Giám sát Châu Phi của Nam Phi phát triển để giúp khán giả xác định trang web mà họ đang xem có những tin tức đáng tin cậy không: <https://chrome.google.com/webstore/search/KnowNews> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

9 Xem trang web <https://verificado.mx/> đại diện cho một liên minh gồm 60 tổ chức truyền thông, xã hội dân sự và các trường đại học tập trung vào việc kiểm chứng nội dung gây tranh cãi trong cuộc bầu cử ở Mexico vào năm 2018. [truy cập vào ngày 15/06/2018]; <https://knightcenter.utexas.edu/blog/00-19906-media-collaboration-and-citizen-input-fueled-verificado-2018-fact-checking-mexican-ele> [truy cập vào ngày 04/07/2018].

10 Đọc Rosen, J. (2010). Quan điểm từ trên trời rơi xuống: hỏi và trả lời. *PressThink*. <http://pressthink.org/2010/11/the-view-from-nowhere-questions-and-answers/> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

chúng vì lợi ích công. Đây không phải là lòng tin mù quáng vào các cơ quan báo chí, mà là nhận ra phẩm chất và sự khác biệt của họ và khát vọng tuân thủ các quy trình và tiêu chuẩn về thông tin được kiểm chứng vì lợi ích công và dựa vào đó để đánh giá họ. Điều này bao hàm việc nhận ra giá trị của sự hoài nghi, đối lập với sự giấu cợt và một khả năng tương ứng của người dân trong việc phân biệt những kẻ trá hình như là những người hành nghề báo, với những người thật sự nỗ lực làm báo (và thể hiện sự minh bạch cần thiết, trách nhiệm giải trình tự giác và danh tiếng về chất lượng kèm theo). Đối với các nhà báo và sinh viên báo chí, nó có nghĩa là nắm bắt môi trường thông tin đang thay đổi và biết cách phản ứng trước các thách thức.



Đề cương

Để hiểu hậu quả của “rối loạn thông tin” đối với các nhà báo và các xã hội mà họ phục vụ, học viên cần xem xét sự thay đổi sâu sắc của báo chí và truyền thông truyền thống, ở cấp độ cấu trúc, văn hóa và quy chuẩn, đã đến sau sự tiến bộ nhanh chóng trong công nghệ kỹ thuật số và các thiết bị cá nhân được mạng hỗ trợ. Quan trọng nhất là mối quan hệ giữa các vấn đề về lòng tin đối với báo chí đang gia tăng và sự tương tác với truyền thông xã hội.¹¹

Đổ lỗi cho truyền thông xã hội về tất cả những tai ương mà báo chí phải gánh chịu là không đúng. Lòng tin liên quan trực tiếp đến năng lực báo chí và cũng có mối tương quan với lòng tin đang giảm dần đối với các chính phủ, doanh nghiệp và các thể chế ở nhiều nơi trên thế giới.¹²

Những thay đổi về cấu trúc đối với cách mà tin tức được thu thập và phân phối, và sự sụp đổ của mô hình kinh doanh chính của các công ty tin tức truyền thống, đã tước đi năng lực báo chí trong các phòng tin của ngành công nghiệp tin tức, ảnh hưởng đến chiều sâu, chiều rộng và chất lượng của việc đưa tin.¹³ Những nguồn ngân quỹ sụt giảm đối với các phòng tin truyền thông công cộng và sự kiểm soát liên tục của chính phủ đối với đại bộ phận của khu vực này cũng làm suy yếu các sản phẩm tin tức.

Trong khi sự chuyển đổi sang kỹ thuật số đem đến những cách kể chuyện mới đáng hoan nghênh và sự tham gia nhiều hơn của khán giả vào quy trình tin tức, nó cũng mang đến những thách thức lớn hơn cho những nhà sản xuất tin truyền thống đang bị suy yếu. Còn các tổ chức chỉ sản xuất tin tức kỹ thuật số, nhìn chung, chưa phát triển đến mức có thể ngăn chặn sự xuống cấp của báo chí.¹⁴

Trong hệ sinh thái thông tin dân chủ, đa dạng hơn này, việc ngăn chặn những tác hại của tin xuyên tạc và tin sai đang tỏ ra là một thách thức, không chỉ đối với những người quan tâm đến báo chí, mà còn đối với cả xã hội.¹⁵

¹¹ Xem Học phần 3.

¹² Edelman. (2017). Nguồn đã dẫn.

¹³ Xem Học phần 3.

¹⁴ Greenspon, E. (2017). *Tấm gương vỡ vụn: tin tức, dân chủ và lòng tin trong thời đại kỹ thuật số*. [sách điện tử]. Ottawa: Diễn đàn chính sách công, Canada. Truy cập tại: <https://shatteredmirror.ca/download-report/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

¹⁵ Ansip, A. (2017). *Ngôn từ gây thù hận, chủ nghĩa dân túy và tin giả trên truyền thông xã hội - hướng đến một phản hồi của Châu Âu*. <https://ec.europa.eu/commission/presscorner/detail/en/ip-17-1111> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

Thực hành và phương pháp báo chí thời tiền kỹ thuật số bao gồm các tiêu chuẩn chuyên môn, và các lớp kiểm tra và kiểm soát tập trung để quản lý tính chính xác, chất lượng và tính công bằng của tin. Các phóng viên hiện trường được hỗ trợ bởi một đội ngũ phòng tin kiểm chứng nội dung trước khi xuất bản. Mô hình “người gác cổng” này truyền thụ một tinh thần chuyên nghiệp cho các nhà báo.¹⁶

Thông qua việc đưa tin về công vụ và các vấn đề cộng đồng, các phóng sự điều tra, các bài bình luận và phân tích, các nhà báo đã có các công cụ hiệu quả để bắt các chính trị gia và quan chức phải có trách nhiệm giải trình. Họ giúp công dân đưa ra lựa chọn về cách mà người dân muốn mình bị quản lý và cai trị. Chắc chắn là một số tổ chức truyền thông tin tức đã không đạt được các lý tưởng và tiêu chuẩn của báo chí. Nhưng, nói chung, công việc của họ tập trung vào tin thật, thực sự được lựa chọn và trình bày trong một tự sự hứng khởi cụ thể, khác xa với các thông tin “bịa đặt” được tạo ra vì những mục đích chính trị, thương mại hoặc giải trí hiện nay.

Ở cấp độ văn hóa, việc trao quyền cho các nhân vật khác chứng kiến, ghi chép, bình luận và xuất bản tin tức trên các kênh truyền thông xã hội không chỉ buộc mô hình tập trung - mà còn cả những cuộc tranh luận công khai¹⁷ - phải thay đổi. Các nền tảng truyền thông xã hội giờ đây là cơ sở hạ tầng then chốt cho diễn ngôn công luận và chính trị. Một số người tranh luận rằng việc này đã đặt các nền dân chủ và các xã hội mở vào tình trạng “thâm hụt dân chủ”.¹⁸

Bằng cách khẳng định rằng họ không phải là những nhà xuất bản tin tức, các công ty công nghệ và các nền tảng xã hội đã bỏ qua các nghĩa vụ quy chuẩn mà các nhà báo và các nhà xuất bản có trách nhiệm tuân thủ.¹⁹ Mặc dù các tác nhân này không thuê nhà báo để sản xuất tin, nhưng sự giám tuyển và biên tập đáng kể của họ càng ngày càng khiến họ xa rời vai trò của những “đường truyền đơn thuần” hay những bên trung gian đơn giản.

Sản sinh ra nhiều tin xuyên tạc và tin sai, hay “tin rác” theo cách gọi của Viện Khoa học Máy tính Oxford, chính là các nền tảng truyền thông xã hội và các thuật toán của các công cụ tìm kiếm. Bằng cách tận dụng các mạng lưới gia đình và bạn bè của người dùng, chúng cung cấp cấu trúc và tính hợp pháp cho tin xuyên tạc và tin sai.²⁰

Bởi vậy, nội dung sai lệch có chủ ý được lan truyền trên các nền tảng này đang ảnh hưởng đến sự hiểu biết của công dân về hiện thực²¹ và phá hoại lòng tin, đối thoại có hiểu biết, một nhận thức chung về hiện thực, sự đồng thuận, và sự tham gia.²² Truyền thông xã hội còn bị cáo buộc phá hoại dân chủ theo những cách khác sau đây:

16 Kovach, B. and Rosenstiel, T. (2010). *Mơ hồ: Làm sao để biết cái gì là đúng sự thật trong thời đại quá tải thông tin*. In lần đầu. New York: Bloomsbury, trang 171-184.

17 Nossel, S. (2017). *Làm giả tin: tin gian trá và cuộc chiến vì sự thật*. [sách điện tử]. PEN America. Truy cập tại: https://pen.org/wp-content/uploads/2017/10/PEN-America_Faking-News-Report_10-17.pdf [truy cập vào ngày 03/04/2018].

18 Howard, P. (2017). Nguồn đã dẫn.

19 Howard, P. (2017) Nguồn đã dẫn. Đọc thêm Học phần 3.

20 Pariser, E. (2011). *Bong bóng lọc tin: cái mà mạng đang giấu bạn*. London, Viking/Penguin Press.

21 Ủy ban Châu Âu (2017). Những bước tiếp theo để phòng chống tin giả: Ủy ban thành lập Nhóm Chuyên gia cao cấp và tiến hành tham vấn cộng đồng. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: http://europa.eu/rapid/press-release_IP-17-4481_en.htm [truy cập vào ngày 13/06/2018].

22 Deb, A., Donohue, S. & Glaisyer, T. (2017). *Truyền thông xã hội có phải là một mối đe dọa cho dân chủ không?* [sách điện tử]. Omidyar Group. Truy cập tại: <https://www.omidyargroup.com/wp-content/uploads/2017/10/Social-Media-and-Democracy-October-5-2017.pdf> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

- Tạo ra những căn phòng tiếng vọng, sự phân cực và tính siêu đẳng phái
- Chuyển đổi sự nổi tiếng thành sự hợp pháp
- Cho phép các nhà lãnh đạo dân túy, các chính phủ và các nhân vật bên lề thao túng xã hội
- Khuyến khích sự thu thập dữ liệu cá nhân và dịch vụ nhắn tin vi mô/quảng cáo²³ có mục tiêu lên lút
- Phá vỡ không gian công cộng.²⁴

Đây không phải là cách. Truyền thông xã hội có thể trở thành một nền tảng quan trọng để gắn kết xã hội với báo chí và thúc đẩy tranh luận, các giá trị công dân, và sự tham gia dân chủ vào một môi trường củng cố nhân quyền, sự đa văn hóa, khoa học, kiến thức và sự ra quyết định hợp lý. Vì mục đích này, báo chí - trên bất kỳ nền tảng nào - cũng nên, ví dụ như đưa tin về các vấn đề phức tạp cho công chúng biết mà không đánh mất tính chính xác khoa học và không có những bối cảnh đơn giản hóa có thể khiến công chúng nhầm lẫn. Đặc biệt trong lĩnh vực chữa trị tiên tiến (ví dụ: nhân bản) và những tiến bộ khoa học mới (ví dụ: trí tuệ nhân tạo), thách thức của các nhà báo là kiểm chứng tính chính xác, tránh sự giật gân, thận trọng khi đưa tin về các tác động trong tương lai, và có khả năng tiêu hóa và cân bằng những quan điểm hoặc những phát hiện khác nhau của các chuyên gia đáng tin cậy.

Sau đó còn có nhiều cách mà báo chí có thể phản ứng trực tiếp với tin xuyên tạc và tin sai. Các nhà báo có thể kháng cự sự thao túng, rồi điều tra và trực tiếp vạch trần các chiến dịch tin xuyên tạc. Nhưng những cách này phải đi kèm với những nỗ lực lớn để cải thiện báo chí nói chung (xem bên dưới).

Phản ứng của xã hội đối với “rối loạn thông tin” và các thách thức do các nền tảng truyền thông xã hội tạo ra rất đa dạng và có nhiều cấp độ. Các giải pháp đang phát triển - một số rất là nhanh. Nhiều giải pháp bắt nguồn từ Hoa Kỳ, nơi các công ty truyền thông xã hội và Google đặt trụ sở chính. Một số sáng kiến liên quan đến công nghệ đang phát triển nhằm giải quyết tin sai bao gồm:

- Cam kết loại khỏi các kết quả tìm kiếm và các bảng tin những gì công ty (không phải không gây tranh cãi) coi là tin gian trá^{25 26 27}

23 Cadwalladr, C. and Graham-Harrison, E. (2018). Cambridge Analytica đã biến nút “thích” trên Facebook thành một công cụ chính trị béo bở như thế nào. The Guardian. [bản trực tuyến]. Tài liệu có tại: <https://www.theguardian.com/technology/2018/mar/2017/facebook-cambridge-analytica-kogan-data-algorithm> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

24 Deb, A., Donohue, S. & Glaisyer, T. (2017). Nguồn đã dẫn.

25 Ling, J. (2017). Eric Schmidt nói rằng kênh tin của Google sẽ “loại” nội dung tuyên truyền của Nga ra khỏi bảng tin. Motherboard Vice.com. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: https://motherboard.vice.com/en_us/article/pa39w/eric-schmidt-says-google-news-will-delist-rt-sputnik-russia-fake-news?utm_campaign=buffer&utm_content=buffer41cba&utm_medium=social&utm_source=facebook.com+Motherboard [truy cập vào ngày on 03/04/2018]; <https://www.rt.com/news/411081-google-russia-answer-rt/>

26 Mosseri, A. (2018). Giúp đảm bảo tin tức trên Facebook đến từ những nguồn đáng tin cậy. Facebook. <https://newsroom.fb.com/news/2018/01/trusted-sources/> [truy cập vào ngày on 03/04/2018].

27 Stamos, A. (2018) *Tính xác thực quan trọng: Tại sao IRA không có chỗ trên Facebook* Facebook. <https://newsroom.fb.com/news/2018/04/authenticity-matters/> [truy cập vào ngày on 03/04/2018].

- ▶ Ngăn chặn các nhà cung cấp tin xuyên tạc gặt hái doanh thu quảng cáo dựa trên những lần nhấp chuột²⁸
- ▶ Cung cấp các giải pháp dựa trên công nghệ để kiểm chứng nội dung và hình ảnh kỹ thuật số²⁹
- ▶ Tài trợ cho các sáng kiến báo chí tích cực kết hợp báo chí, công nghệ và nghiên cứu học thuật³⁰
- ▶ Phát triển và sử dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật, hoặc các tín hiệu lòng tin để giúp người tiêu dùng (và thuật toán) nhận diện tin tức bắt nguồn từ các nhà cung cấp đáng tin cậy.³¹

Vào thời điểm giáo trình này được viết vào đầu năm 2018, một trong những sáng kiến tiêu chuẩn kỹ thuật quan trọng nhất cho các tổ chức tin tức là The Trust Project (Dự án lòng tin), một loạt hoạt động cùng với các công cụ tìm kiếm lớn, các nền tảng truyền thông xã hội và hơn 70 công ty truyền thông trên toàn thế giới. Sứ mệnh của sáng kiến này là giúp công chúng dễ dàng nhận diện tin tức “chính xác, có trách nhiệm và được sản xuất một cách có đạo đức” bằng cách nhận dạng một dấu hiệu lòng tin. Dự án đã tạo ra tám tiêu chuẩn kỹ thuật ban đầu³² mà một nhà cung cấp tin tức cần đáp ứng và khiến cho dễ dàng nhận diện trong môi trường thiết kế trực tuyến của họ để được coi là nhà cung cấp đáng tin cậy. Các chỉ số lòng tin của Dự án Lòng tin³³ là:

- ▶ **Những thực hành tốt nhất:**
 - › Các tiêu chuẩn của bạn là gì?
 - › Ai tài trợ cho hãng tin?
 - › Sứ mệnh của hãng tin là gì?
 - › Các cam kết đối với đạo đức, quan điểm đa dạng, tính chính xác, khả năng sửa lỗi và các tiêu chuẩn khác.
- ▶ **Chuyên môn của tác giả/phóng viên:** Ai làm tin này? Thông tin về các nhà báo, bao gồm trình độ chuyên môn và những chuyện tin họ đã làm.
- ▶ **Loại tin:** Đây là tin gì? Các nhãn mác để phân biệt ý kiến, bài phân tích và nội dung quảng cáo (hoặc tài trợ/“tự nhiên”) trong các bản tin.
- ▶ **Trích dẫn và Tham khảo:** Những câu chuyện điều tra hoặc chuyên sâu cần giới thiệu những nguồn tin đằng sau thông tin và những sự khẳng định.

28 Love, J. & Cooke, C. (2017). *Google, Facebook quyết định hạn chế quảng cáo trên những trang tin giả*. Reuters. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.reuters.com/article/us-alphabet-advertising/google-facebook-move-to-restrict-ads-on-fake-news-sites-idUSKBN1392MM> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

29 Xem Học phần 6. Một ví dụ là: <http://www.truly.media/> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

30 Xem Học phần 5.

31 Dự án lòng tin (2017). *Dự án lòng tin – tin có liêm sỉ*. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://thetrustproject.org/?nr=0> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

32 Dự án lòng tin (2017). Nguồn đã dẫn.

33 Dự án lòng tin (2017). Nguồn đã dẫn.

- ▶ **Phương pháp:** Những câu chuyện chuyên sâu cần đưa thông tin giải thích tại sao các nhà báo lựa chọn theo đuổi câu chuyện của họ và cách họ làm chuyện tin (điều này tạo ra sự minh bạch).
- ▶ **Lấy tin tại hiện trường?** Tiêu chí này cho bạn biết khi nào câu chuyện có nguồn gốc hoặc đưa ra kiến thức chuyên môn của một địa phương nào đó. Việc đưa tin có được thực hiện tại hiện trường, với sự hiểu biết sâu sắc về tình hình hoặc cộng đồng địa phương không?
- ▶ **Quan điểm đa dạng:** Những nỗ lực và cam kết mang đến những cái nhìn đa chiều của phòng tin. (Người đọc/người xem/người nghe để ý khi những quan điểm, sắc tộc hay niềm tin chính trị nhất định không được phản ánh).
- ▶ **Phản hồi khả thi:** Những nỗ lực của phòng tin nhằm kêu gọi cộng đồng giúp thiết lập các chủ đề ưu tiên khi đưa tin, đóng góp vào quá trình đưa tin, đảm bảo tính chính xác và các khía cạnh khác. Người đọc/người xem/người nghe muốn tham gia và đưa ra phản hồi có thể thay đổi hoặc mở rộng câu chuyện.

Lòng tin vào công việc của báo chí cũng giúp tăng số lượng, sự đa dạng, và chất lượng của nguồn tin dành cho các nhà báo, với những hiệu ứng lan tỏa dành cho khán giả.

Phản ứng của các chính phủ, xã hội dân sự và các nhà sư phạm bao gồm một sự tập trung hơn vào kiến thức truyền thông và thông tin, vấn đề được phân tích chi tiết hơn trong một bài học tiếp theo³⁴.

Những điểm này cũng được Diễn đàn Biên tập viên thế giới xem xét vào năm 2017; Chủ tịch diễn đàn Marcelo Rech đã đề nghị các biên tập viên trên toàn thế giới tuân thủ năm nguyên tắc sau³⁵:

- ▶ Trong một thế giới siêu thông tin, *uy tín, sự độc lập, sự chính xác, đạo đức nghề nghiệp, sự minh bạch* và sự đa nguyên là những giá trị sẽ củng cố cho một **mối quan hệ bằng lòng tin** với công chúng.
- ▶ Báo chí cấp độ cao hơn khác biệt với các nội dung khác nhờ sự nghi vấn và kiểm chứng thận trọng và miễn cưỡng các tài liệu lưu hành trên truyền thông xã hội. Nó thừa nhận truyền thông xã hội là một nguồn thông tin cần kiểm tra thêm và là một nền tảng làm đồn bầy cho nội dung chuyên nghiệp.
- ▶ Sự mệnh của báo chí ở cấp độ cao hơn này là **phục vụ xã hội** bằng cách cung cấp thông tin được kiểm chứng có chất lượng cao và thiết lập các thương hiệu tin tức như một chứng nhận xuất xứ được tin cậy của nội dung.
- ▶ Một yêu cầu của báo chí cấp độ cao hơn là vượt lên trên các thông tin cơ bản và tạo điều kiện và khuyến khích các phân tích, các phóng sự có bối

34 Xem Học phần 4.

35 Ireton, C. (2016). Diễn đàn biên tập viên thế giới đề nghị các biên tập viên tuân theo 5 nguyên tắc để xây dựng lòng tin: <https://blog.wan-ifa.org/2016/06/14/world-editors-forum-asks-editors-to-embrace-5-principles-to-build-trust> [truy cập vào ngày 15/06/2018].

cảnh và tính điều tra, và những quan điểm có hiểu biết, chuyển từ việc cung cấp tin tức sang cung cấp kiến thức tiếp sức mạnh cho xã hội.

- ▶ Báo chí cấp độ cao hơn nên được phát triển bằng lòng tin và các nguyên tắc **định hướng về sự phù hợp với xã hội, lợi ích chính đáng và tính trung thực.**

Đối với các nhà báo và các cơ quan báo chí, việc thúc đẩy chất lượng được chú ý nhiều hơn việc cải thiện:

- ▶ Các việc làm báo chí trách nhiệm và đạo đức cũng như nghiệp vụ đưa tin dựa trên bằng chứng³⁶
- ▶ Kiểm tra thông tin và vạch trần tin xuyên tạc và tin sai.³⁷
- ▶ Kiểm chứng dữ liệu, nguồn tin và hình ảnh kỹ thuật số³⁸
- ▶ Tương tác với cộng đồng và đảm bảo rằng các chương trình tin tức phù hợp với nhu cầu của xã hội.³⁹

Về điểm cuối cùng ở trên, bằng chứng về sự mất kết nối giữa đại bộ phận của truyền thông chính thống và công chúng đã được chỉ rõ trong cuộc trưng cầu dân ý về vấn đề Vương quốc Anh rút khỏi Liên minh Châu Âu (Brexit), và trong cuộc bầu cử ở Mỹ vào năm 2016. Sức mạnh của thông tin truyền thông xã hội chính là sự tương tác trực tiếp. Các giảng viên nên tìm hiểu xem bằng cách nào truyền thông có thể phục vụ khán giả tốt hơn và từ đó xây dựng lòng tin, củng cố mối quan hệ giữa họ và cộng đồng.

Cuốn *Sáu hay bảy điều tin tức có thể làm cho dân chủ*⁴⁰ của Schudson cung cấp một khung thảo luận phù hợp:

1. Thông tin: cung cấp thông tin công bằng và đầy đủ để công dân có thể đưa ra những lựa chọn chính trị đúng đắn;
2. Điều tra: điều tra các nguồn quyền lực tập trung, cụ thể là quyền lực của chính quyền;
3. Phân tích: cung cấp những khung diễn giải mạch lạc để giúp công dân hiểu được một thế giới phức tạp;

36 Wales, J. (2017). *Báo chí dựa trên bằng chứng nghĩa là gì?* Wikitribune. <https://medium.com/wikitribune/what-do-we-mean-by-evidence-based-journalism-3fd7113102d3> [truy cập vào ngày on 03/04/2018].

37 Xem Học phần 5.

38 Bell, F. (2018). Trong thời đại báo chí dữ liệu, việc kiểm chứng thậm chí còn phức tạp hơn. Ví dụ, trong trường hợp các kho dữ liệu khổng lồ, không chỉ thông tin không chính xác tồn tại, mà tin xuyên tạc hoàn toàn có thể đã được đưa vào hệ thống lưu trữ một cách cố ý. Xem thêm Học phần 6 của khóa học này.

39 Batsell, J. (2015). Báo chí gắn kết: kết nối với khán giả tin sử dụng kỹ thuật số. New York. Nhà xuất bản Đại học Columbia.

40 Schudson, M. (2008). *Tại sao các nền dân chủ cần một nền báo chí khó ưa*. Polity. Chương 2: Sáu hoặc bảy điều tin tức có thể làm cho dân chủ. Truy cập tại: https://books.google.co.uk/books?id=hmYGMe9eKUC&printsec=frontcover&dq=schudson+michael+6+or+seven+ways&hl=en&sa=X&ved=0ahUKEwju_ZG16ozZAhWELsAKHc0vBIUQ6AEIKTAA-v=onepage&q&f=false [truy cập vào ngày on 03/04/2018].

4. Thấu cảm xã hội: kể cho mọi người nghe về những người khác trong xã hội và thế giới của họ để mọi người có thể trân trọng quan điểm và cuộc sống của những người khác, đặc biệt là những người thiệt thòi hơn;
5. Diễn đàn công cộng: cung cấp một diễn đàn đối thoại giữa các công dân, thông qua những cách tiếp cận đa nguyên và liên ngành đối với các vấn đề, và đóng vai trò là người truyền đạt các quan điểm của các nhóm khác nhau trong xã hội;
6. Vận động: phục vụ (nếu muốn) như những người ủng hộ các chương trình và các quan điểm chính trị và vận động mọi người hành động để ủng hộ các chương trình này, mà không thỏa hiệp các tiêu chuẩn kiểm chứng và lợi ích công.



Mục tiêu của học phần

- ▶ Khuyến khích học viên suy nghĩ phản biện về báo chí và truyền thông xã hội
- ▶ Khuyến khích học viên đánh giá vị trí của họ trong hệ sinh thái “rối loạn thông tin”
- ▶ Giúp học viên suy nghĩ phản biện về tác động của “rối loạn thông tin” đối với xã hội.



Kết quả đầu ra

Đến cuối học phần này, học viên đã được:

1. Hiểu biết sâu sắc về vấn đề làm sao để báo chí có thể phục vụ tốt hơn cho dân chủ và các xã hội mở trong môi trường truyền thông bùng nổ mạnh mẽ, và những rủi ro của “rối loạn thông tin” đối với dân chủ
2. Hiểu những nhân tố thúc đẩy lòng tin đối với báo chí và làm thế nào để duy trì hoặc xây dựng lại lòng tin đó
3. Có thể giải thích với người khác tại sao báo chí quan trọng.



Hình thức học phần

Nội dung trong đề cương của học phần này có thể làm cơ sở để xây dựng một bài giảng 30 phút, kèm theo 30 phút hướng dẫn hoặc thảo luận bàn tròn về hai câu hỏi tại sao báo chí quan trọng và báo chí phục vụ công chúng như thế nào. Thông qua một cuộc trao đổi có tổ chức, một bài tập thực hành dài 90 phút có thể tìm hiểu cách thuyết phục những người hoài nghi không tin tưởng báo chí để họ tin rằng không phải mọi thông tin đều không đáng tin cậy như nhau; một phương tiện tin tức có thể làm gì để

trở nên đáng tin cậy trong một môi trường truyền thông xã hội nơi mà mọi thông tin trông đều như nhau?

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Giáo án học phần	Số giờ giảng dạy	Kết quả đầu ra
Thuyết trình và thảo luận tương tác về sự thật và lòng tin	30 phút	1, 2
Thảo luận bàn tròn tại sao báo chí quan trọng và nó phục vụ công chúng như thế nào	30 phút	1, 2, 3

B. Thực hành

Giáo án học phần	Số giờ giảng dạy	Kết quả đầu ra
Bài tập thực hành	90 phút	3



Bài tập gợi ý

Bài tập có ba yếu tố và đòi hỏi học viên làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ:

- Yêu cầu học viên (làm việc theo nhóm nhỏ hoặc theo cặp) phỏng vấn một bạn đọc/khán giả và đề nghị họ nêu tên những nguồn tin địa phương hoặc quốc gia và thông tin dân sự mà họ tin tưởng nhất. Vận dụng mô hình của Schudson về “Sáu hoặc bảy điều tin tức có thể làm cho dân chủ làm khung, học viên sẽ nghiên cứu một phiên bản duy nhất của một ấn phẩm hoặc những câu chuyện theo chủ đề trên phương tiện truyền thông được nêu tên, để nhận diện và phân tích xem những phương tiện truyền thông này đang phục vụ cộng đồng thông qua các sản phẩm báo chí của họ một cách hiệu quả đến mức độ nào. Các kỹ thuật Phân tích nội dung là phương pháp hữu ích cho cách tiếp cận này. Yếu tố thứ hai sẽ là nhận diện chỉ số nào trong số tám chỉ số về lòng tin của Dự án lòng tin có thể nhận diện được ở đây. Thứ ba, kết quả thu được có thể là cơ sở để viết một bản tin hay một bài xã luận, hay làm một video ngắn hay một câu chuyện truyền thanh giải thích tại sao báo chí quan trọng.



Bài đọc

Deb, A., Donohue, S. & Glaisyer, T. (2017). *Truyền thông xã hội có phải là mối đe dọa cho dân chủ không?* [sách điện tử] Omidyar Group. Truy cập tại: <https://www.omidyargroup.com/wp-content/uploads/2017/10/Social-Media-and-Democracy-October-5-2017.pdf>

Edelman. (2017). *Kết quả toàn cầu. Năm 2017*. [bản trực tuyến] Truy cập tại: <https://www.edelman.com/global-results/>

Howard, P. (2017) *Phải chăng truyền thông xã hội đang giết chết dân chủ?* Oxford. Truy cập tại: <https://www.oii.ox.ac.uk/videos/is-social-media-killing-democracy-computational-propaganda-algorithms-automation-and-public-life/>

Nossel, S. (2017). *Tin giả và cuộc chiến vì sự thật*. [sách điện tử]. Báo điện tử PEN America. Truy cập tại: : https://pen.org/wp-content/uploads/2017/10/PEN-America_Faking-News-Report_10-17.pdf

Schudson, M. (2008). *Tại sao các nền dân chủ cần một nền báo chí khó ưa*. Polity. Chương 5: Sáu hoặc bảy điều tin tức có thể làm cho dân chủ. Truy cập tại: https://books.google.co.uk/books?id=hmYGM9ecKUC&printsec=frontcover&dq=schudson+michael+6+or+seven+ways&hl=en&sa=X&ved=0ahUKEwju_ZGI6ozZAhWELsAKHc0vBIUQ6AEIKTAA-v=onepage&q&f=false

Viner, K. (2017). *Một sứ mệnh cho báo chí trong thời kỳ khủng hoảng*. [bản trực tuyến]. The Guardian. Truy cập tại: <https://www.theguardian.com/news/2017/nov/16/a-mission-for-journalism-in-a-time-of-crisis>

HỌC PHẦN 2:**Suy nghĩ về “rối loạn thông tin”: các hình thức tin sai, tin xuyên tạc, và tin nguy hại**

của Claire Wardle và Hossein Derakhshan

**Tóm tắt**

Trước giờ có nhiều cách dùng thuật ngữ “tin giả” hay thậm chí “truyền thông giả” để miêu tả nội dung đưa tin mà nguyên đơn không đồng ý. Bản đồ xu hướng của Google cho thấy mọi người bắt đầu gia tăng tìm kiếm thuật ngữ này vào sáu tháng cuối năm 2016.¹ Trong học phần này, người học sẽ hiểu tại sao thuật ngữ này a) không đủ để giải thích quy mô của sự ô nhiễm thông tin và b) tại sao thuật ngữ này lại trở nên trực trặc đến độ chúng ta nên tránh dùng nó.

Thật không may, cụm từ này vốn dễ bị chính trị hóa và triển khai như một vũ khí tấn công ngành công nghiệp tin tức, như một cách phá hoại công tác đưa tin mà các nhà cầm quyền không ưa. Thay vào đó, các thuật ngữ tin sai và tin xuyên tạc được khuyến dùng. Học phần này sẽ xem xét những loại khác nhau đang tồn tại và vị trí của chúng trong quang phổ “rối loạn thông tin”.

Hội chứng này bao gồm sự châm biếm và chế nhạo, các tít giật gân, việc sử dụng sai lệch các chú thích, hình ảnh hay số liệu, cũng như những nội dung chân thực được chia sẻ ngoài văn cảnh, nội dung mạo danh (khi tên của một nhà báo hay logo của một phòng tin được sử dụng bởi những người không chút liên quan), và nội dung nguy tạo và bịa đặt. Những ví dụ này cho thấy cuộc khủng hoảng này phức tạp hơn nhiều những gì mà thuật ngữ “tin giả” miêu tả.

Nếu chúng ta muốn tìm giải pháp để đối phó với những loại thông tin đang làm ô nhiễm các dòng chảy truyền thông xã hội của chúng ta và ngăn chúng chảy vào các sản phẩm đầu ra của truyền thông truyền thống, chúng ta cần bắt đầu suy nghĩ về vấn đề này một cách chu đáo hơn. Chúng ta cũng cần suy nghĩ về những người tạo ra loại thông tin này, và điều gì khiến họ làm như vậy. Họ đang sản xuất các loại nội dung gì, và chúng đang được khán giả tiếp nhận như thế nào? Và khi chính những khán giả đó quyết định chia sẻ lại những bài đăng đó, động cơ của họ là gì? Vấn đề này hàm chứa nhiều khía cạnh, và nhiều cuộc tranh luận chưa nắm bắt được sự phức tạp này. Đến cuối học phần này, người học sẽ có khả năng sử dụng các thuật ngữ và các định nghĩa phù hợp cho việc thảo luận các vấn đề liên quan đến “rối loạn thông tin”.

**Đề cương**

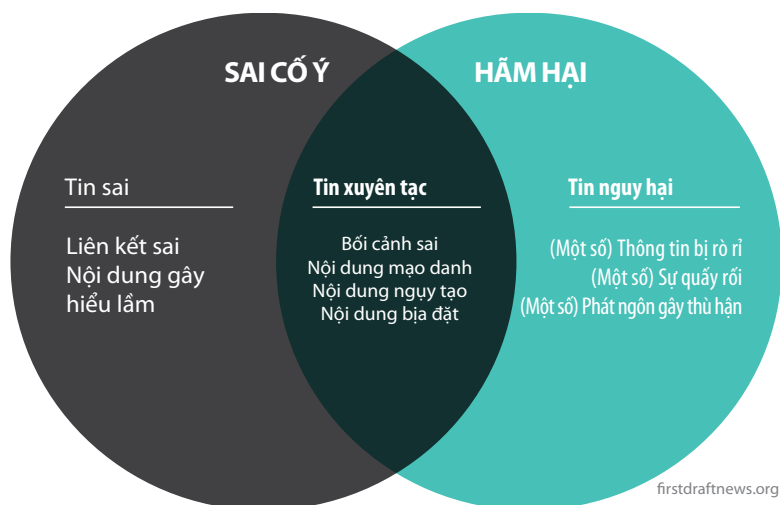
Cuốn sách này sử dụng các thuật ngữ “tin xuyên tạc” và “tin sai” để tương phản với thông tin có thể kiểm chứng, vì lợi ích công, điều mà báo chí đích thực mang lại. Học phần này sẽ tập trung vào đặc tính của tin xuyên tạc.

¹ Bản đồ xu hướng Google của thuật ngữ *Tin giả*: <https://trends.google.com/trends/explore?date=today%205-y&q=fake%20news> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Phần lớn diễn ngôn về “tin xuyên tạc” đánh đồng hai khái niệm sau: tin sai và tin xuyên tạc. Tuy nhiên, chúng ta nên phân biệt tin sai là thông tin không đúng sự thật, nhưng người phát tán nó lại nhầm tưởng nó là thật. Tin xuyên tạc là thông tin không đúng sự thật, và người phát tán nó biết rõ điều này. Tin xuyên tạc là một lời nói dối cố ý, có chủ đích, nhằm vào những người bị những kẻ ác ý chủ động lừa dối.²

Một phạm trù thứ ba có thể gọi là tin nguy hại; thông tin, dựa trên hiện thực, nhưng được dùng để gây hại cho một cá nhân, tổ chức hay quốc gia. Một ví dụ là một bài phóng sự tiết lộ thiên hướng tình dục của một cá nhân mà không mang lại lợi ích công gì. Ta cần phân biệt các thông điệp đúng sự thật với các thông điệp không đúng sự thật, nhưng cũng cần phân biệt những thông điệp đúng sự thật (hoặc chứa một phần sự thật) nhưng lại được sáng tạo, sản xuất hay phân phối bởi “những tác nhân” có ý đồ hoại hơn là phục vụ lợi ích công. Những tin nguy hại như thế - như thông tin có thật nhưng lại xâm hại đến sự riêng tư của một cá nhân mà không mang lại lợi ích công gì - đi ngược lại chuẩn mực và đạo đức của báo chí.

Tuy có các đặc tính riêng biệt nêu trên, nhưng hậu quả mà những thông tin này gây ra đối với môi trường thông tin và xã hội có thể tương tự nhau (ví dụ: làm tha hóa tính liêm chính của quá trình dân chủ, giảm tỷ lệ tiêm phòng vắc-xin). Bên cạnh đó, nhiều trường hợp cụ thể có thể thể hiện những sự kết hợp của cả ba khái niệm này, và bằng chứng chỉ ra rằng những ví dụ đơn lẻ của một loại thường kèm theo cả những loại khác (ví dụ: trên những nền tảng khác nhau hoặc xuất hiện theo thứ tự) như là một phần của một chiến lược thông tin rộng lớn hơn của những tác nhân nhất định. Tuy vậy, ta cần ghi nhớ các đặc tính khác nhau trên vì các nguyên nhân, kỹ thuật và phương pháp xử lý có thể theo đó mà khác nhau.



Hình 1: “Rối loạn thông tin”

2 Người học có thể tìm hiểu sâu hơn về các định nghĩa trong nghiên cứu của Karlova và Fisher (2012).

Cuộc bầu cử tổng thống Pháp năm 2017 cung cấp những ví dụ minh họa cho cả ba loại “rối loạn thông tin” này.

1. Ví dụ về tin xuyên tạc:

Một trong những trò lừa bịp có chủ đích của chiến dịch tranh cử ở Pháp là việc tạo ra một bản sao tinh vi của tờ báo *Le Soir*³ của Bỉ với một bài báo sai sự thật về việc ứng cử viên tổng thống Emmanuel Macron được Ả Rập Xê-út tài trợ. Một ví dụ khác là việc lưu truyền các tài liệu trên mạng khẳng định một điều sai sự thật rằng ông này đã mở một tài khoản ngân hàng ngoài tại Quần đảo Bahamas.⁴ Và cuối cùng, tin xuyên tạc được lưu truyền thông qua “những cuộc đột kích trên Twitter” khi mà những mạng lưới lỏng lẻo của các cá nhân cùng lúc lên Twitter để tung ra các hashtag và thông điệp giống hệt nhau để lan truyền tin đồn về đời tư của vị ứng cử viên tổng thống.

2. Ví dụ về tin sai:

Một vụ tấn công khủng bố trên đại lộ Champs Elysees ở Paris vào ngày 20 tháng 4 năm 2017 đã khơi nguồn cho một loạt các tin sai⁵ như thường thấy trong hầu hết mọi tình huống tin nóng. Các cá nhân trên mạng xã hội vô ý xuất bản nhiều tin đồn, ví dụ như tin một viên cảnh sát thứ hai đã bị giết. Những người chia sẻ loại nội dung này hiếm khi làm vậy để gây hại. Đúng hơn là, họ bị cuốn vào thời cuộc, chỉ đang cố gắng giúp đỡ, nhưng lại không kiểm tra và kiểm chứng thông tin họ đang chia sẻ một cách đầy đủ.

3. Ví dụ về tin nguy hại:

Một ví dụ nổi bật về tin nguy hại xảy ra khi thư điện tử của Emmanuel Macron bị rò rỉ ngay trước ngày bầu cử thay thế vào ngày 7 tháng 5. Những email này được coi là thật. Tuy nhiên, bằng cách tung thông tin riêng tư ra trước công chúng chỉ vài phút trước khi có thể áp dụng lệnh cấm đưa tin về bầu cử ngay trước khi bỏ phiếu, vụ rò rỉ này được thiết kế để gây tổn hại tối đa cho chiến dịch của Macron.

Thuật ngữ tuyên truyền không đồng nghĩa với xuyên tạc, mặc dù tin xuyên tạc có thể phục vụ những lợi ích của tuyên truyền. Nhưng tin tuyên truyền luôn mang tính thao túng công khai hơn so với tin xuyên tạc, thông thường là vì nó truyền tải những thông điệp cảm xúc hơn là thông tin.⁶

Trong học phần này, chúng ta tập trung vào tin sai và cụ thể là tin xuyên tạc, và chia sẻ một số ví dụ về các loại thông tin khác.

Các phạm trù tin xuyên tạc, tin sai và tin nguy hại được phác thảo ở trên không nên bị đánh đồng với những định hướng khác nhau của tự sự tin tức thật.

Ví dụ, một nhà báo có thể viết: “Dù không quy mô như vụ lường gạt giới đầu tư của Bernie Madoff, nhưng vụ việc mới được cho là lừa đảo này đã giáng một đòn chí mạng vào các nhà đầu tư nhỏ”. Một nhà báo khác có thể diễn đạt theo một cách hợp lý khác:

3 CrossCheck, 2017. *Phải chăng chiến dịch tranh cử vị trí Tổng thống Pháp của Macron được Ả Rập Xê-út tài trợ?* Truy cập tại: <https://crosscheck.firstdraftnews.org/checked-french/macrons-campaign-french-presidency-financed-saudi-arabia/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

4 CrossCheck, 2017. *Có phải Emmanuel Macron đã mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài?* CrossCheck. Truy cập tại: <https://crosscheck.firstdraftnews.org/checked-french/emmanuel-macron-open-offshore-account/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

5 Một ví dụ là tin đồn rằng những người theo đạo Hồi ở Anh ăn mừng vụ tấn công. Tin đồn này đã bị vạch trần bởi dự án Crosscheck: Dự án Crosscheck, (22 tháng 4 năm 2017). *Có phải những người theo đạo Hồi ở Luân Đôn đã “ăn mừng” vụ tấn công khủng bố trên đại lộ Champs-Elysees không?* Dự án CrossCheck. Truy cập tại: <https://crosscheck.firstdraftnews.com/checked-french/london-muslims-celebrate-terrorist-attack-champs-elysees/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

6 Neale, S. (1977). Tuyên truyền. Screen 18-3, trang 9-40.

“Vụ việc mới được cho là lừa đảo này đã giáng một đòn chí mạng vào các nhà đầu tư nhỏ, nhưng nó không lớn như vụ lường gạt giới đầu tư của Bernie Madoff”. Cách viết thứ hai có phần giảm thiểu tối đa mức độ nghiêm trọng của vụ mới. Vấn đề nhấn mạnh vào điểm nào trong những ví dụ này bản thân nó không dẫn đến sự duy trì tin sai hay tin xuyên tạc theo những nghĩa được miêu tả dưới đây. Một tình huống có thể có hai cách diễn giải hợp lý như nhau.

Điểm cốt lõi là tự sự hiện diện trong tin tức, cũng như trong tin xuyên tạc, tin sai và tin nguy hại. Do vậy tự sự gắn chặt với việc lựa chọn dữ kiện gì làm tâm điểm của tin (hay trong việc dữ kiện gì bị bỏ qua hay bị tách ra khỏi văn cảnh trong truyền thông độc hại). Một tin phóng sự về tội ác, mà không phải tin xuyên tạc hay anh chị em họ của nó, có thể cần đề cập đến chủng tộc hay quốc tịch giả định của thủ phạm và nạn nhân. Sự thật có thể là kẻ trấn lột bị tình nghi là một người đàn ông nhập cư, và nạn nhân rõ ràng là một phụ nữ bản xứ. Tuy nhiên, việc bất cứ dữ kiện nào ở trên có trở thành tâm điểm của câu chuyện hay không lại là một chức năng của năng lực điều tra của nhà báo, và cụ thể là một phần của ý thức hệ, quan điểm và tự sự về ý nghĩa và luật nhân quả mà phóng viên một cách có ý thức hay vô thức đặt “lên bàn”. Đây là một lý do tại sao “kiểm tra thông tin” có thể kết hợp hiệu quả với “tháo dỡ tự sự” - xem xét các cấu trúc ý nghĩa mà trong đó các dữ kiện và phi dữ kiện được huy động vì những mục đích cụ thể. Các tự sự trong báo chí chân chính có thể khác nhau, và sự tồn tại của chúng không làm báo chí mất đi đặc trưng của nó khi so sánh với tự sự trong các hình thức thông tin khác, như bảy hình thức được liệt kê dưới đây:

1. Châm biếm và chế nhạo

Gộp hình thức chế nhạo vào loại hình học về tin xuyên tạc và tin sai, có lẽ là đáng ngạc nhiên. Châm biếm và chế nhạo có thể được coi là một loại hình nghệ thuật. Tuy nhiên, trong một thế giới nơi con người càng ngày càng tiếp nhận thông tin qua các bảng tin xã hội, thì mọi người thường nhầm lẫn không hiểu rằng một trang mạng nào đó chỉ đang châm biếm mà thôi. Một ví dụ là từ *The Khabaristan Times*, một chuyên trang và chuyên mục châm biếm của trang tin tức *Pakistan Today*.⁷ In January 2017, the site was blocked in Pakistan and therefore stopped publishing.⁸

2. Liên kết sai

Khi tiêu đề, hình ảnh hay chú thích không hỗ trợ nội dung, đó chính là liên kết sai. Ví dụ điển hình nhất của loại nội dung này là tiêu đề giật gân. Do sức ép cạnh tranh để thu hút khán giả ngày càng tăng, các biên tập viên càng ngày càng phải sáng tác những tiêu đề giật gân để tăng số lượng nhấp chuột, dù rằng khi đọc bài báo, người đọc cảm thấy mình bị lừa. Một ví dụ kinh điển của tiêu đề giật gân có thể tìm thấy trên trang web của *The Political Insider*.⁹ Liên kết sai cũng có thể xảy ra khi hình ảnh hoặc chú thích được sử dụng, đặc biệt trên các trang như Facebook, để gây một ấn tượng nhất định, mà không hề liên quan đến nội dung. Nhưng nếu mọi người chỉ nhìn lướt qua thông tin trong tài khoản xã hội của mình mà không nhấp chuột đọc

7 Pakistan Today (2018). Các nhà nhân chủng học liên lạc với bộ lạc tách biệt xa xôi vẫn thực hành tín ngưỡng tạ an Raheel Sharif. [bản trực tuyến]. Trang Khabaristan Today: <https://www.pakistantoday.com.pk/2017/01/11/anthropologists-make-contact-with-remote-cut-off-tribe-still-thanking-raheel-sharif/> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

8 Trong số các tài liệu tham chiếu ở đây có một tài liệu được viết bởi Julie Posetti, đồng biên tập của cuốn sách này, cùng với Alice Mathews, truy cập tại: (chưa rõ nguồn).

9 The Political Insider (2015). *Cứ từ lần đầu đi bầu đã đợi 92 năm để được gặp Trump... Những gì xảy ra sau đó THẬT TUYỆT VỜI!* [bản trực tuyến]. Truy cập: <https://thepoliticalinsider.com/first-time-voter-waited-92-years-to-meet-trump-what-happened-next-is-amazing/> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

bài viết (điều này thường xảy ra) thì những hình ảnh hay chú thích gây hiểu lầm này có thể đánh lừa nhiều người.

3. Nội dung gây hiểu lầm

Loại nội dung này xảy ra khi ai đó sử dụng thông tin gây hiểu lầm để trình bày về các vấn đề hay các cá nhân theo những cách nhất định bằng cách cắt ghép hình ảnh, hay chọn lọc trích dẫn hay số liệu thống kê. Loại này được gọi là Thuyết đóng khung¹⁰. Một số trường hợp đã bị vạch trần trên Rappler.com.¹¹ Hình ảnh là phương tiện đặc biệt hữu hiệu để phát tán thông tin gây hiểu lầm, vì não bộ của chúng ta thường đánh giá hình ảnh một cách dễ dãi.¹² Quảng cáo “bản địa” hay được trả tiền bắt chước nội dung báo chí cũng rơi vào phạm trù này khi khán giả không được thông báo đầy đủ đây là sản phẩm được tài trợ.¹³

4. Bối cảnh sai

Một trong những lý do mà thuật ngữ “tin giả” không lột tả được vấn đề là vì nội dung thật thường được tái lưu truyền bên ngoài bối cảnh gốc của nó. Ví dụ, một hình ảnh về Việt Nam, được chụp vào năm 2007, bảy năm sau được lưu hành lại và chia sẻ dưới danh nghĩa là một tấm ảnh chụp ở Nepal sau trận động đất năm 2015.¹⁴

5. Nội dung mạo danh

Trên thực tế, các nhà báo phải đối mặt với vấn nạn mạo danh khi bút danh của họ được ghi dưới những bài báo mà họ không hề viết hay logo của các tổ chức được sử dụng bừa bãi trong video hoặc hình ảnh mà họ không tạo ra. Ví dụ, trước kỳ bầu cử ở Kenya vào năm 2017, đài BBC Châu Phi đã phát hiện ra ai đó đã dựng một đoạn video có logo và khẩu hiệu của BBC đã được chỉnh sửa bằng photoshop, và đoạn video này được lưu hành trên ứng dụng WhatsApp.¹⁵ Vì vậy BBC đã phải làm một đoạn video và chia sẻ trên mạng xã hội, cảnh báo mọi người để họ tránh bị lừa bởi đoạn video bịa đặt.

6. Nội dung ngụy tạo

Nội dung ngụy tạo xảy ra khi nội dung thật bị tác động để đánh lừa khán giả. Ví dụ, ở Nam Phi, những hình ảnh đã bị tác động cho thấy nữ biên tập viên cộng tác của tờ HuffPost Ferial Haffajee đang ngồi trong lòng của doanh nhân Johan Rupert, quy cho hai người tội quan hệ với nhau.¹⁶

10 Entman, R., Matthes, J. và Pellicano, L. (2009). Bản chất, nguồn gốc, và hệ quả của hiện tượng đóng khung tin tức. Trong: K. Wahl-Jorgensen và T. Hanitzsch (Công tác viên), biên soạn, *Handbook of Journalism Studies*. [bản trực tuyến]. New York: Routledge, trang 196-211. Truy cập tại: <https://centreforjournalism.co.uk/sites/default/files/richardpendry/Handbook%20of%20Journalism%20Studies.pdf> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

11 Punongbayan, J. (2017). Có phải thay đổi thực sự đã xuất hiện? Những biểu đồ gây hiểu lầm và làm sao để nhận ra chúng. Rappler.com. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.rappler.com/thought-leaders/20177731-duterte-change-fake-news-graphs-spot> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

12 Xem bài viết của Hannah Guy trong mục bài đọc của bài học này.

13 Xem Học phần 3.

14 Pham, N. (2018). “Bức ảnh những nạn nhân động đất tại Nepal” đầy ám ảnh được chụp ở Việt Nam. BBC. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <http://www.bbc.co.uk/news/world-asia-32579598> <https://www.rappler.com/thought-leaders/20177731-duterte-change-fake-news-graphs-spot> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

15 Cuộc bầu cử ở Kenya: Những bản tin mạo danh CNN và BBC được lưu hành. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <http://www.bbc.co.uk/news/world-africa-40762796> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

16 Haffajee, F. (2017). Ferial Haffajee: Xưởng tin giả Gupta và tôi. HuffPost South Africa. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: https://www.huffingtonpost.co.za/2017/06/05/ferial-haffajee-the-gupta-fake-news-factory-and-me_a_22126282/ [truy cập vào ngày 06/04/2018].

7. Nội dung bịa đặt

Loại nội dung này có thể xuất hiện dưới hình thức văn bản, ví dụ như “các trang tin” hoàn toàn bịa đặt như WTOE5 News, một trang tin tức kỳ ảo tự phong xuất bản một bài báo gợi ý rằng Giáo hoàng ủng hộ Donald Trump làm Tổng thống. Hoặc loại này cũng có thể là hình ảnh, như một hình ảnh đồ họa được thiết kế để đưa ra thông tin không đúng là người dân có thể bỏ phiếu cho Hillary Clinton bằng tin nhắn SMS¹⁷. Những hình ảnh đồ họa này nhắm vào cộng đồng thiểu số trên mạng xã hội trong cuộc chạy đua bầu cử tổng thống tại Hoa Kỳ.

Công chúng nói chung, và nhà báo nói riêng, cần phân biệt “các yếu tố” của “rối loạn thông tin”: tác nhân, thông điệp, và những người diễn giải. Trong ma trận này, có những câu hỏi cần phải được đặt ra cho từng yếu tố. Tác nhân bịa đặt thông điệp có thể không phải là tác nhân sản xuất thông điệp - và cũng có thể khác với “tác nhân” phát tán thông điệp. Tương tự như vậy, chúng ta cũng cần tìm hiểu thấu đáo những tác nhân này là ai và động cơ thúc đẩy họ là gì. Ngoài ra, chúng ta cũng cần tìm hiểu các loại thông điệp khác nhau được các tác nhân phát tán, để có thể bắt tay vào việc đánh giá quy mô của từng loại và tiến hành xử lý chúng. (Các cuộc tranh luận đến thời điểm này hầu như chỉ tập trung vào các trang tin văn bản bịa đặt, nhưng nội dung hình ảnh cũng được lan truyền rộng không kém và còn khó nhận diện và vạch trần hơn nhiều).

Cuối cùng, chúng ta cần xem xét ba “giai đoạn” khác nhau của “rối loạn thông tin”: sáng tác, sản xuất, và phân phối (Hình 2). Việc xem xét các giai đoạn khác nhau của một trường hợp “rối loạn thông tin” cùng với các yếu tố của nó đóng vai trò quan trọng vì tác nhân chỉ đạo nội dung thường tách biệt với những người sản xuất và phát tán.



Hình 2: Ba yếu tố của “rối loạn thông tin”

Ví dụ, động cơ của kẻ chủ mưu “sáng tác” ra một chiến dịch tin xuyên tạc được nhà nước tài trợ hoàn toàn khác với động cơ của những kẻ chọc phá được trả lương bèo bọt để làm nhiệm vụ biến các chủ đề của chiến dịch thành những bài đăng cụ thể. Và một khi thông điệp đã được phân phối, nó có thể được sản xuất và phân phối lại không ngừng, bởi những nhân vật khác nhau, với những động cơ khác nhau. Ví dụ, một bài đăng trên

17 Haltiwanger, J. (2016). Những kẻ chọc phá phe Trump nói với những người ủng hộ Hillary Clinton rằng họ có thể bỏ phiếu bằng tin nhắn. Elite Daily. Truy cập tại: <https://www.elitedaily.com/news/politics/trump-trolls-hillary-clinton-voting-text-message/1680338> [truy cập vào ngày on 23/03/2018].

truyền thông xã hội có thể được phân phối bởi một vài cộng đồng, dẫn đến việc thông điệp của nó được chú ý và tái sản xuất bởi truyền thông chính thống (hoạt động mà không được giám sát đầy đủ) và được tiếp tục phân phối đến các cộng đồng khác nữa. Chỉ khi mô xẻ “rối loạn thông tin” theo cách này thì chúng ta mới có thể bắt đầu hiểu được những sắc thái này.¹⁸

Ví dụ về trang tin đã xuất bản câu chuyện nổi như cồn bịa đặt rằng Giáo hoàng ủng hộ ứng cử viên tổng thống Donald Trump là một trong những ví dụ điển hình nhất.¹⁹ Nó là một tình huống nghiên cứu hữu ích giúp ta suy nghĩ về các giai đoạn khác nhau của “rối loạn thông tin” (Xem Hình 3).

18 Chú thích từ Ban biên tập: Một hình ảnh đồ họa có thể được xem xét được in lại dưới đây:

	Tác nhân: các chính phủ, hệ điều hành tâm lý, tổ chức chính trị, doanh nhân, hãng PR, cá nhân, truyền thông	Sự hỗ trợ của phần mềm
Sáng tác nội dung – Ví dụ: câu chuyện, lời bình luận, “lượt thích”, video, ảnh chế.	Thường giấu hoặc sử dụng Danh tính thư giả hoặc ăn trộm	Giao diện tương tác
Lưu hành nội dung ví dụ bằng hình thức chia sẻ hoặc trích dẫn đường dẫn	Khai thác rò bốt mạng để trợ giúp Tấn công an ninh mạng hoặc chơi trò chơi	Rò bốt mạng
“Biên tập” nội dung: thay đổi/chỉnh sửa, điều phối/giảm tuyến		
“Chỉnh sửa” nội dung: thay đổi/ sửa đổi, tiết chế và quản lý	Xâm nhập và vào cuộc	Thuật toán

Bảng: Một mô hình độc hại - tính liêm chính của thông tin có thể bị tha hóa như thế nào.

Nguồn: Berger, G. 2017. https://en.unesco.org/sites/default/files/fake_news_berger.pdf [truy cập vào ngày 22/04/2018].

19 WTOE 5News (2016). *Giáo hoàng Francis gây sốc, ủng hộ Donald Trump làm Tổng thống, đưa ra thông cáo*. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://web.archive.org/web/20161115024211/http://wtOE5news.com/us-election/pope-francis-shocks-world-endorses-donald-trump-for-president-releases-statement/> [truy cập vào ngày 06/04/2018].



Hình 3: Các giai đoạn của “rối loạn thông tin”



Mục tiêu của học phần

- ▶ Trở thành người tiêu thụ thông tin trên mạng sáng suốt hơn bằng việc suy nghĩ về phạm vi rộng lớn của tin xuyên tạc và tin sai.
- ▶ Suy nghĩ phản biện về những người (thường là nặc danh hay mạo danh) tạo ra những loại thông tin này, các hình thức của nó, cách nó có thể được diễn giải và lan truyền trên mạng.
- ▶ Hiểu được sự phức tạp của “rối loạn thông tin”, đặc biệt cần phân biệt những người tạo ra những loại thông tin này, các hình thức họ sử dụng và cách khán giả chia sẻ những thông điệp đó.
- ▶ Có thể hiểu được những khó khăn gặp phải trong việc đương đầu với các thách thức đến từ tin xuyên tạc và tin sai.
- ▶ Hiểu được tầm quan trọng của vấn đề “rối loạn thông tin” ảnh hưởng đến các nền dân chủ và các xã hội mở như thế nào - chủ đề của học phần trước.



Kết quả đầu ra

Kết thúc khóa học này, học viên sẽ có thể:

1. Trân trọng những cách mà chủ đề này đã được thảo luận và định hình bởi các chính trị gia, truyền thông tin tức và giới học thuật.
2. Hiểu tại sao “rối loạn thông tin” là giả dối và gây hại.

3. Hiểu các loại tin sai và tin xuyên tạc và áp dụng chúng vào những ví dụ khác nhau.
4. Suy nghĩ phản biện về một ví dụ tin xuyên tạc, phân tích ai đã khởi xướng và/hoặc tạo ra nó, thông điệp trông như thế nào và nó có thể được khán giả diễn giải ra sao.
5. Giải thích cho người khác hiểu tại sao chúng ta cần phải suy nghĩ cẩn thận về vấn đề này.



Hình thức học phần

Bài giảng lý thuyết & Thảo luận thực hành:

Các slide của Học phần này²⁰ được thiết kế để hỗ trợ một buổi thảo luận tương tác dài hơi hơn.

Tuy nhiên, vì mục đích của giáo trình này, giảng viên nên dùng nội dung ở trên làm cơ sở cho một bài giảng lý thuyết. Các bài tập thực hành trong slide được trích ra để dùng trong một phần hướng dẫn dài 90 phút. Giảng viên nên đi qua các slide, sử dụng câu hỏi thảo luận và bài tập.

Bài tập 1: Xem Hình 4 giải thích “7 loại tin xuyên tạc và tin sai” dưới đây. Học viên được yêu cầu thảo luận theo cặp hoặc nhóm nhỏ để đưa ra ví dụ minh họa cho những phạm trù này.

20 Tài các slide tại: https://en.unesco.org/sites/default/files/fake_news_syllabus_-_model_course_1_-_slide_deck.pdf



Hình 4: Bảy loại “rối loạn thông tin” - firstdraftnews.org

Bài tập 2: Xem biểu đồ Venn (Hình 1) - biểu đồ giải thích sự khác nhau giữa tin sai, tin xuyên tạc và tin nguy hại. Bạn có đồng ý không? Bạn thấy còn thiếu điểm nào không? Bạn có muốn phản biện gì không?

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Bài giảng	Số giờ	Kết quả đầu ra
Thuyết trình và thảo luận tại lớp: Chia sẻ kiến thức sẵn có về những trường hợp tin xuyên tạc và tin sai gần đây.	90 phút	1

B. Thực hành

Bài giảng	Số giờ	Kết quả đầu ra
Bài tập 1: Xem Hình 4 - giải thích các loại tin xuyên tạc và tin sai, và thảo luận theo cặp hoặc nhóm nhỏ để đưa ra ví dụ minh họa cho những phạm trù này.	45 phút	2

Bài tập 2: Xem Hình 1 - giải thích sự khác nhau giữa tin sai, tin xuyên tạc và tin nguy hại. Bạn có đồng ý không? Bạn thấy còn thiếu điểm nào không? Bạn có muốn phản biện điểm nào không?

45 phút

3



Bài tập gợi ý

Xây dựng một câu chuyện bằng hình ảnh²¹ cho một đoạn video giải thích mà một công ty truyền thông xã hội có thể chạy ở đầu mục Bảng tin để cảnh báo người dùng nên cẩn thận với những điều gì khi họ tiêu thụ thông tin trên trang. Người học có thể sử dụng ví dụ về tin xuyên tạc và tin sai được phân tích trong học phần này để nêu bật những rủi ro của việc nhấn nút thích, chia sẻ, và bình luận vào các bài đăng mà người đọc không biết chắc rằng nội dung trong đó có thể là thật hay giả. Một công cụ xây dựng câu chuyện bằng hình ảnh đơn giản có thể được tìm thấy tại đây: <http://www.storyboardthat.com/>



Tài liệu

Slides: https://en.unesco.org/sites/default/files/fake_news_syllabus_-_model_course_1_-_slide_deck.pdf



Bài đọc

Berger, G. 2017. Tin giả và tương lai của báo chí chuyên nghiệp và có đạo đức. Bài thuyết trình tại hội thảo được tổ chức bởi Hội nghị Nhóm công tác Chủ nghĩa cực đoan chung/Châu Âu kỹ thuật số của Nghị viện Châu Âu vào ngày 6 tháng 9 năm 2017 https://en.unesco.org/sites/default/files/fake_news-berger.pdf

Busby, M. I. Khan & E. Watling (2017) *Các loại tin sai trong cuộc bầu cử ở Anh*, First Draft News, Truy cập tại: <https://firstdraftnews.com/misinfo-types-uk-election/>

Guy, H. (2017) *Tại sao chúng ta cần tìm hiểu tin sai thông qua hình ảnh*, First Draft News. Truy cập tại: <https://firstdraftnews.com/understanding-visual-misinfo/>

21 Ghi chú: Câu chuyện bằng hình ảnh là công đoạn lên kế hoạch mang tính sáng tạo được sử dụng trong ngành quảng cáo, điện ảnh, phim tài liệu và báo chí tái hiện diễn biến nội dung của văn bản, hình ảnh hoặc âm thanh bằng sự sắp xếp từng khuôn hình ảnh.

- Karlova, N.A. và Fisher, K.E. (2012) “Plz RT”: Một mô hình khuyếch tán xã hội của tin sai và tin xuyên tạc để hiểu hành vi thông tin của con người. Báo cáo của ISIC2012 (Tokyo). Truy cập tại: https://www.hastac.org/sites/default/files/documents/karlova_12_isic_misdismodel.pdf
- Silverman, C. (2017) *Đây là cách tin tức chính trị siêu đảng phái của bạn được sản xuất*, BuzzFeed News. Truy cập tại: <https://www.buzzfeed.com/craigsilverman/how-the-hyperpartisan-sausage-is-made?>
- Wardle, C. và H. Derakhshan (2017) *Rối loạn thông tin: hướng tới một mô hình liên ngành cho công tác nghiên cứu và hoạch định chính sách. Hội đồng Châu Âu*. Truy cập tại: <https://firstdraftnews.com/resource/coe-report/>
- Wardle, C. và H. Derakhshan (2017). *Một năm trôi qua mà chúng ta vẫn chưa nhận thức được sự phức tạp của rối loạn thông tin trên mạng*, First Draft News. Truy cập tại https://firstdraftnews.org/coe_infodisorder/
- Zuckerman, E. (2017). *Đừng dùng từ tin giả nữa, nó chẳng giúp ích gì*, Trái tim tôi dành cho Accra. Truy cập tại <http://www.ethanzuckerman.com/blog/2017/01/30/stop-saying-fake-news-its-not-helping/>

HỌC PHẦN 3:

Sự biến chuyển của ngành công nghiệp tin tức: công nghệ số, các nền tảng xã hội và sự lan truyền của tin sai và tin xuyên tạc
của Julie Posetti



Tóm tắt

Thời đại Kỹ thuật số được miêu tả như là “kỷ nguyên vàng của báo chí”¹. Thật vậy, thời đại này đã tạo điều kiện cho việc tiếp cận nhiều kho lưu trữ dữ liệu quan trọng dẫn đến những phóng sự điều tra mang tính đột phá của báo chí², những mô hình đưa tin hợp tác xuyên quốc gia mới, và khả năng tiếp cận những kho báu tri thức và các nguồn tin đa dạng chỉ bằng một cú nhấp chuột. Thế nhưng thời đại này cũng mang đến những thách thức không ngừng, chưa từng có cùng những thay đổi về mặt cấu trúc cho ngành công nghiệp tin tức. Báo chí bị “tấn công”³, phải đối mặt với một “siêu bão hoàn hảo” thật sự của những áp lực hội tụ nuôi dưỡng “rối loạn thông tin”⁴. Những áp lực này bao gồm:

- ▶ Sự lớn mạnh của tuyên truyền điện toán⁵ và sự “vũ khí hóa sự hoài nghi”⁶
- ▶ Kỹ thuật số phá vỡ ngành quảng cáo, dẫn đến sự sụp đổ của mô hình kinh doanh truyền thống của ngành xuất bản tin tức, và nạn thất nghiệp tràn lan.
- ▶ Sự thất bại của quảng cáo kỹ thuật số trong việc thay thế quảng cáo trên báo in để hỗ trợ báo chí (Google và Facebook là những người hưởng lợi lớn nhất từ doanh thu quảng cáo kỹ thuật số)⁷
- ▶ Sự hội tụ kỹ thuật số biến đổi quá trình đặt hàng nội dung, sản xuất, xuất bản và phân phối, làm gia tăng đáng kể áp lực thời hạn dẫn đến gia tăng thất nghiệp
- ▶ Sự quấy rối có chủ đích trên mạng đối với các nhà báo (đặc biệt là nhà báo nữ), các nguồn tin và khán giả của họ⁸
- ▶ Các nền tảng mạng xã hội đặt khán giả ở ngay chiến tuyến của mặt trận khám phá và phân phối nội dung⁹, và biến họ thành những cộng sự trong

- 1 Posetti, J. (2017). Bảo vệ nguồn tin báo chí trong thời đại kỹ thuật số UNESCO, Paris, trang 104 <http://unesdoc.unesco.org/images/0024/002480/248054E.pdf> [truy cập vào ngày 01/04/2018]. (Trích lời Giám Đốc ICIJ, Gerard Ryle)
- 2 Obermayer, B. và Obermaier, F. (2016). Hồ sơ Panama: tìm hiểu cấu trúc chuyên giới nhà giàu và quyền lực giấu kín như thế nào, One World, London.
- 3 UNESCO (2018). Những xu hướng trên thế giới về tự do biểu đạt và sự phát triển của truyền thông, 2017/2018. UNESCO, Paris, <http://unesdoc.unesco.org/images/0025/002597/259756e.pdf> [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- 4 Wardle, C. và Derakhshan, H. (2017). *Hội đồng Châu Âu*, Nguồn đã dẫn. Ghi chú: Đoạn video ghi lại buổi thảo luận nhóm tại Liên hoan Báo chí Quốc tế 2018, do tác giả chương sách này chủ trì, là một nguồn tài liệu mà giảng viên có thể muốn sử dụng để dạy học phần này. <https://www.journalismfestival.com/programme/2018/journalisms-perfect-storm-confronting-rising-global-threats-from-fake-news-to-censorship-surveillance-and-the-killing-of-journalists-with-impunity>
- 5 Clarke, R. và Gyemisi, B. (2017). Đào bới sự thật về tin giả: dự án tuyên truyền điện toán. OECD, <http://www.oecd.org/governance/digging-up-facts-about-fake-news-the-computational-propaganda-project.htm> [truy cập vào ngày 01/04/2018].
- 6 UNESCO (2017). Nhà nước và nhà báo có thể áp dụng các biện pháp ngăn chặn “tin giả”. UNESCO, Paris, <https://en.unesco.org/news/states-and-journalists-can-take-steps-counter-fake-news> [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- 7 Kollwee, J. (2017). Google và Facebook đem lại một phần năm doanh thu quảng cáo toàn cầu. The Guardian, ngày 2 tháng 5 năm 2017. <https://www.theguardian.com/media/2017/may/02/google-and-facebook-bring-in-one-fifth-of-global-ad-revenue> [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- 8 Xem Học phần 7.
- 9 Nielsen, R.K. & Schroeder, C.K. (2014). *Tầm quan trọng tương đối của truyền thông xã hội trong việc tiếp cận, tìm kiếm và tương tác với tin* trong Digital Journalism, 2(4) <http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/21670811.2013.872420> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

khâu sản xuất tin tức (điều này mang lại nhiều lợi ích song cũng làm suy yếu quyền gác cổng thông tin của truyền thông tin tức truyền thống và tác động đến các tiêu chuẩn kiểm chứng¹⁰)

- ▶ Kỳ vọng của khán giả về tin tức “theo yêu cầu”, đưa tin trên di động và các hoạt động tương tác thời gian thực trên truyền thông xã hội làm gia tăng áp lực cho những người làm tin chuyên nghiệp đang phải đối mặt với các nguồn lực ngày càng cạn kiệt trong một chu kỳ tin tức không hồi kết
- ▶ Các nhà xuất bản tin tức vật lộn để giữ khán giả do rào cản xuất bản bị dỡ bỏ, cho phép bất cứ cá nhân hay tổ chức nào sản xuất nội dung, qua mặt những người gác cổng truyền thống, cũng như cạnh tranh để thu hút sự chú ý - bao gồm các chính trị gia quyền lực tìm cách hạ bệ uy tín của phóng sự phản biện¹¹
- ▶ Tác động và lợi nhuận hạn chế của nhiều công ty khởi nghiệp mới trong lĩnh vực truyền thông kỹ thuật số lấp đầy những khoảng trống được tạo ra bởi sự thất bại của báo giấy
- ▶ Sự xói mòn lòng tin vào báo chí và các tổ chức truyền thông chính thống khiến cho khán giả ngày càng ít đi, làm giảm sút những lợi nhuận ít ỏi còn lại và châm lửa cho sự lan truyền của “rối loạn thông tin”

Hậu quả là, ranh giới giữa sự thật, giải trí, quảng cáo, sự bịa đặt và hư cấu ngày càng mờ đi. Và khi tin xuyên tạc và tin sai được xuất bản, hệ thống phân phối tin xã hội, phụ thuộc vào sự chia sẻ ngang hàng, thường xuyên phát tán nội dung trên mạng, khiến không ai có thể dừng được, ngay cả khi các nhà báo và những người kiểm tra thông tin khác vạch trần chúng một cách thành công.

Học phần này sẽ cung cấp cho học viên thông tin về cách mà sự sụp đổ thời Kỳ nguyên Số của các mô hình kinh doanh thương mại của truyền thông tin tức, cùng với các quá trình chuyển đổi kỹ thuật số và và sự ra đời của truyền thông xã hội, đã tạo điều kiện cho sự hợp thức hóa và lây lan tin xuyên tạc và tin sai¹². Học phần cũng sẽ hỗ trợ học viên phân tích phân biệt những phản ứng của truyền thông tin tức đối với “rối loạn thông tin”. Ngoài ra, học viên cũng sẽ biết thêm về những thực hành tốt đang nổi lên trong ngành công nghiệp tin tức để kiểm soát vấn đề.

10 Posetti, J. và Silverman, C. (2014). *Khi người tốt chia sẻ thông tin xấu: những nguyên tắc cơ bản của kiểm chứng truyền thông xã hội* trong Posetti (Biên soạn), *Những xu hướng trong Phòng tin 2014*, (WAN-IFRA, Paris). http://www.wan-ifra.org/sites/default/files/field_media_image_file_attach/WAN-IFRA_Trends_Newsrooms_2014.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].

11 Cadwalladr, C. (2017). *Trump, Assange, Bannon, Farage ...gắn kết khăng khít trong liên minh ma quỷ*, The Guardian, ngày 28 tháng 10 năm 2017. <https://www.theguardian.com/commentisfree/2017/oct/28/trump-assange-bannon-farage-bound-together-in-unholy-alliance> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

12 Posetti, J. & Silverman, C. (2014). Nguồn đã dẫn.



Đề cương

Bóc tách các vấn đề

Những nguyên nhân mang tính cấu trúc của “rối loạn thông tin” ảnh hưởng đến ngành công nghiệp tin tức

i) Những mô hình kinh doanh truyền thống sụp đổ

Sự sụt giảm nhanh chóng của doanh thu quảng cáo truyền thống - mô hình tài chính đã hỗ trợ báo chí thương mại trong gần hai thế kỷ qua - và sự thất bại của quảng cáo kỹ thuật số trong việc tạo ra lợi nhuận đủ lớn đã dẫn đến một kỷ nguyên của sự thử nghiệm càng ngày càng cấp bách nhằm đem lại sự bền vững cho kinh doanh báo chí. Tuy nhiên, sự sụp đổ của ngành công nghiệp tin tức chỉ đang xảy ra nhanh hơn, với sự đóng cửa hàng loạt của các tòa soạn, việc tái cấu trúc sâu rộng và sa thải hàng loạt giờ đây đã trở thành một trải nghiệm mang tính chu kỳ thường thấy trong các cơ quan báo chí của Kỷ nguyên số. Việc thay đổi hành vi tiêu thụ truyền thông và sự sinh sôi nảy nở của truyền thông xã hội, cũng như sự xuất hiện của điện thoại thông minh vừa túi tiền với các ứng dụng hỗ trợ đã dẫn đến sự dịch chuyển của khán giả từ các sản phẩm tin tức truyền thống sang các phương thức chia sẻ thông tin ngang hàng, tiếp tục làm thất thoát doanh thu.

Những tác động liên quan đến “rối loạn thông tin” bao gồm:

- ▶ Sự suy kiệt nguồn lực của các phòng tin (nhân sự và ngân sách), dẫn đến việc cắt giảm các khâu giám sát nguồn tin và thông tin, cũng như công tác đưa tin “ngay tại hiện trường”
- ▶ Áp lực về thời hạn gia tăng, quy trình kiểm soát chất lượng bị cắt xén và việc làm bị cắt giảm, trong khi sự đòi hỏi phải sản xuất nội dung để cung cấp tin bài cho các trang chủ và các kênh truyền thông xã hội vẫn tiếp tục.
- ▶ Ít thời gian và nguồn lực cho các cơ chế “kiểm soát và cân bằng” hơn (bao gồm công đoạn kiểm tra thông tin và biên tập sơ lược)
- ▶ Sự dựa dẫm thái quá vào hoạt động “quảng cáo bản địa”¹³ không được hiểu rõ nhưng béo bở và các tiêu đề giật gân có nguy cơ tiếp tục ăn mòn lòng tin của khán giả

ii) Cuộc cách mạng kỹ thuật số của các phòng tin và cách kể chuyện

Hai thập kỷ đầu thế kỷ 21 đã làm chao đảo thế giới truyền thông¹⁴, phá vỡ các khuôn mẫu và các quy trình sản xuất, phân phối, và tiêu thụ tin khi Kỷ nguyên Số lên ngôi. Cùng một lúc, nó đem đến cả những cơ hội và những thách thức vô tiền khoáng hậu. Sự chuyển đổi sang kỹ thuật số của ngành công nghiệp tin tức và kỹ thuật làm báo giờ đây được hiểu là một quá trình bất tận được đồng thời thúc đẩy bởi những hành vi thay đổi của khán giả, (ví dụ: sự phân phối nội dung ngang hàng,

13 'Native Advertising' is a term used in the media industry to refer to paid content that mimics reportage. It is considered ethical practice to very clearly label the content as 'paid' but fear of deterring readers has resulted in an absence of transparency in some cases

14 Nielsen, R. K. (2012). *The Ten Years That Shook the Media World: Big Questions and Big Trends in International Media Developments* (Reuters Institute for the Study of Journalism, Oxford). https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/sites/default/files/2017-09/Nielsen%20-%20Ten%20Years%20that%20Shook%20the%20Media_0.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].

hay truy cập theo yêu cầu) và công nghệ (như sự ra đời của các nền tảng truyền thông xã hội, sự xuất hiện của Thực tế Ảo, Trí tuệ Nhân tạo và sự phổ biến ngày một tăng của điện thoại thông minh).¹⁵ Vì vậy, việc xây dựng năng lực kỹ thuật số là một nhu cầu không dứt.

Những tác động liên quan đến “rối loạn thông tin” bao gồm:

- ▶ Sự hội tụ truyền thông: Nhiều nhà báo giờ đây được giao nhiệm vụ viết bài cho nhiều nền tảng cùng một lúc (từ di động cho đến báo in), càng bị làm cạn kiệt nguồn thời gian đầu tư cho phóng sự chủ động, khác biệt với các phương thức bị động như xào xáo nội dung PR mà không kiểm chứng đầy đủ
- ▶ Các phóng viên càng ngày càng được yêu cầu tự sửa bài và xuất bản nội dung bài viết của mình mà chưa được biên tập kỹ lưỡng¹⁶
- ▶ Thời hạn nộp bài để đăng trên mạng luôn là *bây giờ*, làm tăng thêm rủi ro mắc lỗi
- ▶ Việc xuất bản bài trên mạng xã hội trước tiên rất phổ biến, với phóng viên đăng những câu chuyện của mình lên tài khoản truyền thông xã hội cá nhân và/hoặc của tòa soạn để đáp ứng nhu cầu về tin tức thời gian thật của khán giả. Các thực hành bao gồm “tweeting trực tiếp”, quay video “Facebook Life”, và các hành động báo chí khác không nhất thiết phải có sự giám sát của biên tập (gần giống phát sóng trực tiếp), có nguy cơ dẫn đến tâm lý “đăng bài trước, kiểm tra sau”
- ▶ Sự lệ thuộc vào kỹ thuật phân tích dữ liệu sơ đẳng tập trung vào số lần nhấp chuột vào bài viết và số người ghé thăm trang ít nhất một lần thay vì “số phút tập trung” và “thời gian truy cập” (những chỉ số hữu ích hơn cho báo chí chuyên sâu và chất lượng) được sử dụng để bao biện cho việc tăng giá các dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số giá rẻ mà càng ngày càng khan hiếm
- ▶ Các thực hành giật tít câu view (được hiểu là việc sử dụng tiêu đề gây hiểu lầm để lừa người đọc nhấp chuột vào đường dẫn) được thiết kế để làm tăng lưu lượng truy cập nhưng đã góp phần bào mòn lòng tin vào báo chí chuyên nghiệp
- ▶ Sự đánh đổi chất lượng và tính chính xác để có được sự phát tán thông tin nhanh chóng. Đây là một vấn đề có xu hướng sẽ trở nên trầm trọng hơn vì hiện tượng “máy học”
- ▶ Sự gia tăng của các đơn vị kiểm tra thông tin trong phòng tin, và như là kết quả đầu ra của các dự án phát triển truyền thông.

15 Để hiểu thêm về các xu hướng truyền thông kỹ thuật số trên toàn cầu, tham khảo *Phóng sự về tin thời đại kỹ thuật số* của Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters (RISJ). Phiên bản 2018 có tại: <http://www.digitalnewsreport.org/survey/2018/overview-key-findings-2018/>

16 Xem một nghiên cứu tình huống của tổ chức Truyền thông Công đồng Úc (ACMI): Robin, M. (2014). Ai mà cần biên tập? Fairfax áp dụng mô hình báo chí chỉ cần đến phóng viên Crickey. <https://www.crikey.com.au/2014/10/16/who-needs-sub-fairfax-turns-to-reporter-only-model/> [truy cập vào ngày 29/03/2018]. (Ghi chú: Mô hình này giờ đây đã gắn chặt với các ấn phẩm khu vực, nông thôn và cộng đồng của Fairfax Media)

iii) Sự lây lan: Tin xuyên tạc lan truyền nhanh chóng trong hệ sinh thái tin tức mới như thế nào

a) Sự trở dậy của khán giả

Kỷ nguyên Số đã xóa sổ rào cản đối với việc xuất bản¹⁷ và báo hiệu “sự dịch chuyển các công cụ sản xuất sang những người trước đây từng là khán giả”¹⁸ những người trở thành nhà đồng sản xuất của nội dung, bao gồm tin – một chức năng và thực hành được miêu tả là “tự cung tự cấp”¹⁹. Ban đầu họ thu hút khán giả qua email và các phòng chat trước khi các nền tảng truyền thông xã hội khuếch đại khủng khiếp tầm với của họ.

b) Sự xuất hiện của truyền thông xã hội

Ở nhiều quốc gia, đến cuối thập kỷ đầu của thế kỷ 21, Twitter và Facebook đã gia nhập YouTube để trở thành những ông lớn của truyền thông xã hội, ảnh hưởng đến các thực hành và danh tính chuyên môn của nhà báo (đặc biệt liên quan đến sự kiểm chứng thông tin, sự tương tác với khán giả và sự xung đột giữa không gian cá nhân và công cộng xảy ra trên các nền tảng xã hội²⁰ và sự phân phối nội dung. Khi các cá nhân hình thành các mạng lưới dựa trên lòng tin, sự phân phối nội dung ngang hàng (cụ thể là trên Facebook) bắt đầu thách thức các phương pháp phát tán nội dung truyền thống.

Người dùng đảm trách dòng chảy nội dung của chính mình - bao gồm nội dung từ các dịch vụ tin tức, từ nhà báo và những nhà cung cấp thông tin đáng tin cậy khác - mà không có bước trung gian. Hậu quả của sự phân phối qua “các mạng lưới lòng tin” (giữa người dùng và bè bạn) là nội dung không chính xác, giả mạo, ác ý và tuyên truyền nguy hại dưới dạng tin tức ngày càng có sức lôi kéo. Các nhà nghiên cứu đã phát hiện ra rằng cả nội dung gây xúc động và nội dung được chia sẻ bởi bạn bè hay người thân đều có xu hướng được phát tán nhiều hơn trên truyền thông xã hội²¹.

Trong khi các nhà báo và các tổ chức tin tức đã nhất thiết phải gắn kết với các nền tảng này để thu thập tin tức, tương tác với khán giả và phân phối nội dung (họ cần phải có mặt ở nơi mà khán giả của họ hoạt động), thì các “bong bóng lọc tin”²² hay các “căn phòng tiếng vọng”²³ phát triển (mặc dù chúng không được kín kẽ hay cô lập như đôi khi bị đánh giá). Những điều này làm giảm bớt sự tiếp xúc với các quan điểm đa chiều và thông tin được kiểm chứng của người dùng cá nhân. Sự phát triển này đã khuếch đại những rủi ro liên quan đến “rối loạn thông tin”.

17 Gillmor, D. (2004). *Chúng ta, giới truyền thông: báo chí quân chúng do dân, vì dân* (O'Reilly). <http://www.authorama.com/we-the-media-8.html> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

18 Rosen, J. (2006). *Những người trước đây từng là khán giả*, Blog của PressThink (ngày 27 tháng 6 năm 2006). http://archive.pressthink.org/2006/06/27/ppl_frmr.html [truy cập vào ngày 29/03/2018].

19 Bruns, A. (2008). *Blog, bách khoa tri thức trực tuyến, cuộc đời thứ hai, và hơn thế nữa: từ sản xuất đến tự cung tự cấp*, Peter Lang, New York. Xem thêm: Bruns A (2006), Sản xuất tin trực tuyến mang tính hợp tác. Peter Lang, New York.

20 Posetti, J. (2009). *Biến đổi báo chí... 140 kỷ niệm mỗi lần*. Rhodes Journalism Review, 29 tháng 9 năm 2009. http://www.rjr.ru.ac.za/rjrpdf/rjr_no29/Transforming_Journ.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].

21 Bakir, V. và McStay, A. (2017). *Tin giả và nền kinh tế cảm xúc*. Digital Journalism (Taylor và Francis), tháng 7 năm 2017. <http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/21670811.2017.1345645> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

22 Ghi chú: “Bong bóng lọc tin” hay “filter bubble” là không gian bị phình to của những cư dân có tâm hồn đồng điệu, cái kết quả của các thuật toán cá nhân hóa nội dung cho người dùng. Pariser, E. (2012). *Bong bóng lọc tin*. Penguin and Random House, New York.

23 Căn phòng tiếng vọng” hay “echo chamber” là thuật ngữ dùng để chỉ hệ quả của thiên kiến xác nhận lên những người có tâm hồn đồng điệu trên các nền tảng truyền thông xã hội và Học phần 5 sẽ nói rõ hơn về “thiên kiến xác nhận”.

Những cái lợi của báo chí dựa trên mạng lưới khán giả bao gồm khả năng thu thập thông tin từ nhiều nguồn đa dạng, hợp tác kiểm chứng²⁴ (hữu ích cho việc đính chính tin sai, vạch trần tin xuyên tạc, và truy tìm các tác nhân ác ý) và xây dựng khách hàng trung thành (được trợ giúp bởi sự tương tác trực tiếp giữa người làm báo và người tiêu thụ tin).²⁵ Nền báo chí này cũng trao quyền cho khán giả “đáp trả” để sửa lỗi của phóng viên, hoặc cùng đóng góp cho việc nghiên cứu. Không gian mạng lưới công cộng cũng giúp các nhà báo và khán giả vượt qua những sự hạn chế và kiểm duyệt độc đoán (ví dụ: đội ngũ các “chuyên gia quan hệ công chúng”), những thứ có thể trở thành xiềng xích hạn chế sự tiếp cận thông tin và các xã hội mở.

Sự tương tác của nhà báo với khán giả và nguồn tin thông qua các kênh truyền thông xã hội cũng có thể được coi là một đặc điểm mới đáng chú ý của cơ cấu giải trình trách nhiệm hỗ trợ sự tự điều chỉnh. Sự tương tác này cho phép các nhà báo phản hồi công khai và nhanh chóng đối với những phê bình có căn cứ đối với các sản phẩm của họ, sửa sai ngay lập tức, và tăng cường tính minh bạch của thực hành của họ bằng việc “tạo nội dung từ quá trình”.²⁶

Các nhược điểm bao gồm:

- ▶ Khả năng tin xuyên tạc và tin sai lan truyền gia tăng vì sự phân phối được khuếch đại bởi những “mạng lưới lòng tin”²⁷ và những phản ứng nặng cảm xúc (ví dụ như khi bị kích động bởi thiên kiến xác nhận). (Đọc Học phần 5)
- ▶ Khả năng các chính phủ và các cơ quan né tránh sự chất vấn và kiểm chứng của truyền thông tin tức bằng cách “trực tiếp gặp dân” để không bị giám sát. Sự thao túng quyền lực truyền thông xã hội bởi những người tìm cách tác động đến kết quả bầu cử và chính sách công cũng ngày càng gia tăng²⁸
- ▶ Tin tức giật gân có nhiều khả năng được chia sẻ hơn²⁹
- ▶ Sự bất lực trong việc dễ dàng thu lại hay đính chính tin xuyên tạc và tin sai sau khi chúng bị phát tán - không một sự vạch trần hay phóng sự phơi bày tin một sự giả dối nào có thể xóa bỏ hoàn toàn hệ lụy của một câu chuyện bị đặt, một ảnh chệch ác ý, một video mang tính tuyên truyền giả mạo là tin, hay một tin bị mắc sai sót do lỗi trong khâu kiểm chứng.

24 Garcia de Torres, E. (2017). *Phóng viên mạng xã hội vào cuộc: một phân tích về thực hành và diễn ngôn của Andy Carvin* trong Journalism Practice, 11 (2-3). <http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/2017512786.2016.1245110> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

25 Posetti, J. (2010). *Aussie #Spill đập đổ rào cản giữa nhà báo và khán giả*. PBS Mediashift, 24 tháng 5 năm 2010. <http://mediashift.org/2010/05/aussie-spill-breaks-down-wall-between-journalists-audience144/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

26 100 Posetti, J. (2013). “Twitter hóa” báo chí điều tra trong S. Tanner và N. Richardson (Biên soạn), Nghiên cứu và điều tra báo chí trong một thế giới kỹ thuật số (trang 88-100): NXB Đại học Oxford. Truy cập tại: <http://ro.uow.edu.au/cgi/viewcontent.cgi?article=2765&context=ihpapers>

27 “Mạng lưới lòng tin” là mạng lưới của những người chia sẻ thông tin trên mạng dựa trên mối quan hệ dựa trên lòng tin (ví dụ: quan hệ gia đình, bạn bè) theo phương thức ngang hàng, không qua trung gian. Các nghiên cứu gần đây liên tục cho thấy người dùng truyền thông xã hội có xu hướng chia sẻ thông tin bắt nguồn từ “mạng lưới lòng tin” hơn, bất kể thông tin đó có chính xác hay có được kiểm chứng không.

28 Freedom House (2017). *Tự do mạng 2017: thao túng truyền thông xã hội để phá hoại dân chủ*. Freedom House. <https://freedomhouse.org/report/freedom-net/freedom-net-2017> [truy cập vào ngày 29/03/2018]. Xem thêm Cadwalladr, C. (2018). *Tôi đã tạo ra công cụ chiến tranh tâm lý của Steve Bannon: gặp gỡ người thổi còi chiến tranh dữ liệu*. The Guardian/Observer <https://www.theguardian.com/news/2018/mar/2017/data-war-whistleblower-christopher-wylie-facebook-nix-bannon-trump> [truy cập vào ngày 31/03/2018].

29 Kalsnes, B. và Larsson, O. A. (2017). *Tìm hiểu về sự chia sẻ tin tức trên truyền thông xã hội: Phân tích sự phân phối tin trên Facebook và Twitter trong Journalism Studies* (Taylor và Francis) tháng 3 năm 2017. <http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/1461670X.2017.1297686?scroll=top&needAccess=true&journalCode=rjos20> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

- ▶ Nhu cầu xuất bản ngay tức thì trên các nền tảng xã hội có thể dẫn đến việc chia sẻ một cách bất cẩn tin xuyên tạc và tin sai hay tài liệu từ những nguồn giả mạo³⁰
- ▶ Trình độ kiến thức thông tin và truyền thông cũng như các kỹ năng kiểm chứng trong xã hội nói chung còn thấp. Điều này có nghĩa là trong nhiều trường hợp, người dùng truyền thông xã hội nói chung không được trang bị để xác định liệu nội dung họ xem có phải là thật trước khi chia sẻ nó không
- ▶ Nguy cơ các nhà nước phá hoại tự do biểu đạt thông qua những sự kiểm duyệt và cấm cửa vô căn cứ để đối phó với những vấn đề cấp bách nêu trên
- ▶ Sự phát triển của bong bóng lọc tin mà về mặt lý thuyết xác nhận thiên kiến và làm giảm bớt sự tiếp cận thông tin được kiểm chứng chất lượng
- ▶ Rủi ro của việc thực hành báo chí kém chất lượng sẽ càng hạ thấp hơn nữa sự tôn trọng của khán giả đối với nghề báo và hợp pháp hóa những vụ tấn công vào truyền thông tin tức bởi những kẻ tìm cách bịt miệng các nhà phê bình
- ▶ Nguy cơ khán giả hoang mang không biết đâu là tin tức để phân biệt với tin xuyên tạc trá hình là tin tức³¹
- ▶ Sự thiếu chuẩn bị của các phòng tin trong việc đối phó với tin xuyên tạc và sự cần thiết phải có các nhóm biên tập trên truyền thông xã hội để xây dựng các chiến lược cập nhật nhằm đấu tranh hiệu quả hơn với vấn nạn này³²

c) Sự trở dậy của các nền tảng

Tổng biên tập của tờ The Guardian, Katherine Viner nhận định: “Facebook đã trở thành tòa soạn giàu có và quyền lực nhất trong lịch sử bằng cách thay thế các biên tập viên bằng các thuật toán.”³³ Các nền tảng xã hội được khen là “những người gác cổng mới”³⁴, mặc dù họ vẫn chân chân không muốn nhận về mình trách nhiệm giám sát xuất bản truyền thông - bao gồm công tác kiểm chứng và giảm tuyền - dù họ đã ra quyết định kiểm duyệt một số nội dung theo cách gây hại đến tự do truyền thông.³⁵ Nỗ lực đối phó với tin xuyên tạc và tin sai của các nền tảng đang phát triển nhanh chóng nhưng sự kháng cự của họ để a) phản hồi thích đáng, trên phạm vi toàn cầu và b) nhận trách nhiệm với tư cách là nhà xuất bản cho những tác động

30 Posetti, J. (2009). *Những quy tắc tương tác cho nhà báo trên Twitter*. PBS Mediashift, 19 tháng 6 năm 2009. <http://mediashift.org/2009/06/rules-of-engagement-for-journalists-on-twitter170/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

31 Nielsen, R. K. và Graves, L. (2017). “Cái tin mà bạn cần không tin”: *quan điểm của khán giả về tin giả*. Tài liệu thực tế của Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters, RISJ, Oxford. https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/sites/default/files/2017-10/Nielsen%26Graves_factsheet_1710v3_FINAL_download.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].

32 Elizabeth, J. (2017). *Sau một thập kỷ, đã đến lúc thay đổi truyền thông xã hội trong phòng tin*. Viện Nghiên cứu Báo chí Hoa Kỳ. <https://www.americanpressinstitute.org/publications/reports/strategy-studies/reinventing-social-media/single-page/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

33 Viner, K. (2017). *Một sứ mệnh cho báo chí trong thời kỳ khủng hoảng*. The Guardian, 17 tháng 11 năm 2017. <https://www.theguardian.com/news/2017/nov/16/a-mission-for-journalism-in-a-time-of-crisis> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

34 Bell, E. và Owen, T. (2017). *Nền báo chí ma: Thung lũng Silicon đã tái tạo báo chí như thế nào*. Trung tâm Báo chí kỹ thuật số Tow. http://www.cjr.org/tow_center_reports/platform-press-how-silicon-valley-reengineered-journalism.php [truy cập vào ngày 29/03/2018].

35 Hindustan Times (2016). *Facebook cho biết sẽ rút kinh nghiệm từ sai sót trong bức ảnh chụp tại Việt Nam*. <http://www.hindustantimes.com/world-news/facebook-says-will-learn-from-mistake-over-vietnam-photo/story-kwmb3IX6lKgmwalGZeKlyN.html> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

đến xã hội và dân chủ khiến họ có nguy cơ trở thành các xưởng sản xuất “rối loạn thông tin” và lạm dụng trên mạng.³⁶

Chức năng của thuật toán trên Facebook trong việc phát tán tin tức và lan truyền tin xuyên tạc, đặc biệt ở các quốc gia đang phát triển, đã bị đề ý từ năm 2016³⁷, đặc biệt trong bối cảnh truyền thông điện toán đang tác động đến một loạt các nền tảng truyền thông xã hội mở.³⁸ Tuy nhiên, sau những cam kết ban đầu và hành động chung tay với các tổ chức tin tức và các học giả báo chí để xử lý khủng hoảng, bao gồm những động thái đưa nội dung đáng tin cậy lên và bảo hiệu những bài viết sai và gây hiểu lầm, Facebook đã rút lui một cách đáng kể khỏi chứng năng này vào tháng 1 năm 2018.³⁹ Một sự chuyển dịch từ hệ thống tương tác khán giả truyền thông xã hội mở sang các hệ thống khép kín hơn có khả năng sẽ xảy đến tiếp theo đây, với một loạt các ẩn ý cho sự phát tán tin tức và sự bền vững của báo chí chất lượng. Ngoài ra ta cũng nhìn thấy những rủi ro khác liên quan đến sự xuất hiện của các bong bóng lọc tin và sự lây lan của tin xuyên tạc.⁴⁰ Những rủi ro này bao gồm các vấn đề liên quan đến các thuật toán công cụ tìm kiếm như của Google, mà hãng này đã thừa nhận vào đầu năm 2018 là có xu hướng củng cố thiên kiến xác nhận. Tại thời điểm tác giả đang viết học phần này, Google cho biết hãng đang tìm cách khắc phục vấn đề này: “Các nhà xuất bản thường đưa ra những quan điểm đa chiều hợp lý và chúng tôi muốn mang đến cho người dùng sự minh bạch và khả năng tiếp cận những quan điểm này từ nhiều nguồn khác nhau.”⁴¹

Hậu quả của “rối loạn thông tin” đối với báo chí và ngành công nghiệp tin tức

- ▶ Sự xói mòn lòng tin ngày càng sâu sắc đối với các thương hiệu tin tức, báo chí và cá nhân các nhà báo chia sẻ thông tin không chính xác, bịa đặt, hoặc gây nhầm lẫn.
- ▶ Sự đánh đồng tin tức chất lượng với tin xuyên tạc và nội dung quảng cáo bần địa (được trả tiền) không được dán nhãn đầy đủ để bắt chước tin tức, làm tăng thêm sự hoài nghi nói chung
- ▶ Áp lực lên mô hình kinh doanh báo chí gia tăng - khán giả có thể sẽ không còn trông cậy vào truyền thông tin tức khi gặp khủng hoảng và thiên tai vì tin rằng họ sẽ được cung cấp những thông tin đã được kiểm chứng, đáng tin cậy được chia sẻ vì lợi ích công nữa. Lòng tin này chính là cơ sở cho sự trung thành của khách hàng đối với thương hiệu - yếu tố thiết yếu để xây dựng bất cứ mô hình kinh doanh tin tức bền vững nào

36 Posetti, J. (2017). *Phản công nạn quấy rối lan tràn trên mạng*. The Conversation, 29 tháng 6 năm 2017. <https://theconversation.com/fighting-back-against-prolific-online-harassment-in-the-philippines-80271> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

37 Finkel, Casey và Mazur (2018). Nguồn đã dẫn.

38 Grimme, C., Preuss, M., Adam, L., và Trautmann, H. (2017). *Rò rỉ xã hội: Học con người bằng việc kiểm soát con người?* Big Data 5(4). <http://comprop.oii.ox.ac.uk/publishing/academic-articles/social-bots-human-like-by-means-of-human-control/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

39 113 Wang, S., Schmidt, C. và Hazard, O. L. (2018). *Các nhà xuất bản tuyên bố họ đang đề dăng vượt qua những thay đổi trong mục bản tin của Facebook - liệu sự đổ máu có diễn ra không?* NiemanLab. <http://www.niemanlab.org/2018/01/publishers-claim-theyre-taking-facebooks-news-feed-changes-in-stride-is-the-bloodletting-still-to-come/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

40 Alaphillippe, A. (2018). *Những thay đổi trong chuyển mục bản tin của Facebook có thể sẽ có lợi cho tin giả*. The Next Web. <https://thenextweb.com/contributors/2018/01/2018/facebook-news-feed-changes-probably-going-great-fake-news/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

41 Hao, K. (2018). *Google rút cục đã thừa nhận hãng này đang gặp rắc rối với bong bóng lọc tin*. Quartz. <https://qz.com/1194566/google-is-finally-admitting-it-has-a-filter-bubble-problem/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

- Sự suy yếu của vai trò của nhà báo với tư cách là tác nhân đảm bảo trách nhiệm giải trình (ví dụ: thông qua báo chí điều tra), với những hệ lụy lan rộng ra xã hội
- Những biện pháp trừng trị thẳng tay (đôi khi được biện minh là cần thiết để triệt tận gốc “tin giả”) phá hoại tự do báo chí và tự do biểu đạt như đánh sập mạng, chặn các nền tảng và kiểm duyệt
- Hành động ác ý nhắm vào nhà báo (đặc biệt các nhà báo nữ) của những nhà thầu tin xuyên tạc sử dụng sự quấy rối trên mạng làm đòn bẩy để làm mất uy tín của phóng sự phê bình, cùng với những nỗ lực cố tình gài bẫy các nhà báo để họ phát tán tin xuyên tạc và tin sai.⁴²

Việc làm mới nổi lên của ngành công nghiệp tin tức: các tổ chức tin tức đưa tin về “tin giả” và phản công “rối loạn thông tin” như thế nào

Những vấn đề và rủi ro nêu trên đòi hỏi sự thận trọng chuyên nghiệp, sự cam kết tuân thủ đạo đức, các tiêu chuẩn cao về công tác đưa tin và kiểm chứng (bao gồm các phương pháp kiểm chứng hợp tác) về cả thông tin và nguồn tin, cùng với việc chủ động vạch trần và làm phóng sự sáng tạo về vấn đề này.

Sau đây là một vài ví dụ minh họa cho nỗ lực của các tổ chức tin tức và các nhà báo cá nhân trong việc đưa tin về câu chuyện này, tương tác với khán giả để kiến thức truyền thông, và phản công tin xuyên tạc:

- Tờ báo *The Guardian* sử dụng mục tin trên Instagram để chống lại sự lan truyền tin xuyên tạc bằng những đoạn video ngắn được thiết kế để thu hút khán giả trẻ: <https://www.instagram.com/p/BRd25kQBb5N/> (Xem thêm: Câu đố tương tác về “Tin giả” của The Guardian <https://www.theguardian.com/theguardian/2016/dec/28/can-you-spot-the-real-fake-news-story-quiz>)
- Rappler triển khai báo chí điều tra và phân tích dữ liệu lớn để phơi bày ra các mạng lưới “con rối lừa đảo” tuyên truyền tác động đến dân chủ ở Philippines <https://www.rappler.com/nation/148007-propaganda-war-weaponizing-internet>
- Tờ *Thời báo New York* sử dụng phóng sự giải thích rõ ràng vấn đề này thông qua cách tiếp cận nghiên cứu tình huống: <https://www.nytimes.com/2016/11/20/business/media/how-fake-news-spreads.html>
- *Columbia Journalism Review* thể hiện sự cam kết của mình thông qua một phân tích thực hành soi rọi vấn đề: https://www.cjr.org/analysis/how_fake_news_sites_frequently_trick_big-time_journalists.php
- Cẩm nang hướng dẫn của tờ *Guardian Australia* cho các phóng viên trong việc thách thức chủ nghĩa phủ nhận biến đổi khí hậu: <https://www.theguardian.com/environment/planet-oz/2016/nov/08/tough-choices-for-the-media-when-climate-science-deniers-are-elected>

42 Xem phân tích cụ thể trong Học phần 7

- ▶ Một dự án vạch trần của các nhà báo và giới học thuật ở Nhật trong kỳ bầu cử quốc gia năm 2017 dựa trên các nguyên tắc của Dự án theo dõi bầu cử CrossCheck vô cùng thành công tại Pháp cũng trong năm đó: <http://www.niemanlab.org/2017/10/a-snap-election-and-global-worries-over-fake-news-spur-fact-checking-collaborations-in-japan/>
- ▶ Tại Mỹ, nhóm giám sát cử tri Electionland là một ví dụ thú vị về sự hợp tác giữa các nhà giáo dục báo chí và sinh viên: <https://projects.propublica.org/electionland/>⁴³
- ▶ Phóng sự điều tra trên phạm vi toàn cầu vụ bê bối dữ liệu của Cambridge Analytica (bao gồm hai tờ *The Observer* & *The Guardian*, kênh Channel 4 News và tờ *The New York Times*) và cách truyền tri thức hứng khởi mà theo đó Vox Media đã giải thích câu chuyện phức tạp này cho khán giả: a. <https://www.vox.com/policy-and-politics/2018/3/21/2017141428/cambridge-analytica-trump-russia-mueller> b. <https://www.vox.com/policy-and-politics/2018/3/23/2017151916/facebook-cambridge-analytica-trump-diagram>
- ▶ *The Quint* tận dụng sức mạnh của khán giả để phản công sự lan truyền những câu chuyện xuyên tạc trên WhatsApp ở Ấn Độ, và sự giám tuyển sáng tạo nội dung được kiểm chứng trên ứng dụng này: <https://www.thequint.com/neon/satire/whatsapp-indian-elections-and-fake-propaganda-satire>⁴⁴

Chúng tôi khuyến khích người dạy bổ sung ví dụ liên quan đến các khu vực và ngôn ngữ riêng của mỗi học viên.

Những chiến lược của Giáo sư Charlie Beckett để thúc đẩy thực hành báo chí có đạo đức trong một kỷ nguyên của “tin giả” cũng rất có giá trị. Ông nói rằng các nhà báo nên:

- ▶ Kết nối - có thể tiếp cận được và hiện diện trên tất cả các nền tảng⁴⁵
- ▶ Phụ trách - giúp người dùng tìm nội dung chất lượng ở bất cứ đâu
- ▶ Phù hợp - dùng ngôn ngữ của người dùng và “lắng nghe” một cách sáng tạo
- ▶ Am hiểu - thêm giá trị, sự thấu suốt, kinh nghiệm, bối cảnh
- ▶ Thành thật - kiểm tra thông tin, cân bằng, chính xác
- ▶ Nhân văn - thể hiện sự thấu cảm, sự đa dạng, tinh thần xây dựng

43 Ghi chú của ban biên tập: CrossCheck và Electionland là hai hiện tượng mới nổi của các sáng kiến tạm thời dưới hình thức hợp tác, nhằm đối phó với tin xuyên tạc trong quá trình bầu cử. Những hình thức hợp tác này có thể là một hiện tượng quý giá bù đắp cho sự thiếu vắng hay yếu kém hay có lập của các tổ chức kiểm tra thông tin chính thống.

44 Ghi chú: Để phục vụ cho việc nghiên cứu tìm hiểu vai trò của các ứng dụng chat trong quá trình phân phối tin xuyên tạc, đọc: Bradshaw, S và Howard, P. (2018). *Thách thức sự thật và lòng tin: một bản tóm tắt toàn cầu về sự thao túng truyền thông xã hội có tổ chức*. Tài liệu nghiên cứu 2018.1. Oxford, Anh: Dự án về truyền truyền điện toán (Computational Propaganda): <http://compprop.oii.ox.ac.uk/wp-content/uploads/sites/93/2018/07/ct2018.pdf> [truy cập vào ngày: 20/8/18].

45 Ghi chú: Ban biên tập thừa nhận rằng không phải mọi phóng viên đều có thể hiện diện trên tất cả các nền tảng. Tuy nhiên, các phòng tin có thể giao nhiệm vụ cho các nhà báo phụ trách các nền tảng mới nổi và có ít ảnh hưởng hơn so với các nền tảng đình đám hiện nay như Twitter, Facebook và Instagram.

- ▷ Minh bạch - trích dẫn nguồn tin, có trách nhiệm giải trình, cho phép sự phê bình.⁴⁶



Mục tiêu của học phần

- ▷ Một mặt, giúp học viên hiểu những nguyên nhân cấu trúc của sự suy yếu của ngành công nghiệp tin tức và, mặt khác là động lực của tin xuyên tạc và tin sai
- ▷ Giúp học viên phân tích phản biện những phản ứng của ngành công nghiệp tin tức trước hiện tượng “rối loạn thông tin”
- ▷ Hiểu và phản biện vai trò của các nền tảng trong sự phát triển và duy trì cuộc khủng hoảng tin xuyên tạc
- ▷ Học hỏi từ những thực hành tốt đang nổi lên của các nhà báo và tổ chức đã phản ứng một cách hiệu quả trước cuộc khủng hoảng



Kết quả đầu ra

Đến cuối học phần, học viên có thể:

1. Đánh giá phản biện những nguyên nhân cấu trúc và những hậu quả rộng lớn của những hành động của truyền thông tin tức trong việc đưa tin về tin giả và phân phối tin giả
2. Hiểu và phê bình vai trò của công nghệ và những “người gác cổng mới” (ví dụ: các nền tảng) trong việc tạo điều kiện cho sự phân phối rộng rãi những tin xuyên tạc và tin sai trá hình là tin
3. Nhận diện những thực hành tốt nhất đang nổi lên trong ngành công nghiệp tin tức để bắt quả tang và phòng chống tin xuyên tạc

46 Beckett, C. (2017). Nguồn đã dẫn.



Hình thức học phần

Học phần này được thiết kế để dạy trực tiếp, hay trực tuyến. Học phần được chia làm hai phần để thực hiện: Lý thuyết và Thực hành.

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Một bài giảng tương tác có phần hỏi đáp được tiến hành theo cách truyền thống, hoặc thông qua một nền tảng học trực tuyến cho phép học viên tham gia từ xa. Nội dung bài giảng có thể được rút ra từ phần lý thuyết và các ví dụ được cung cấp ở trên. Tuy nhiên, giảng viên nên hợp các nghiên cứu tình huống liên quan đến văn hóa hay địa phương trong quá trình dạy học phần này. Bài giảng nên được truyền tải dưới hình thức một cuộc thảo luận nhóm của các chuyên gia, bao gồm nhà báo, biên tập viên và đại diện các nền tảng được mời tham dự. Buổi thảo luận do người dạy hoặc người hướng dẫn điều phối với sự tham gia trực tiếp của các học viên trong khóa học qua phần hỏi đáp. Hình thức thảo luận này sẽ đáp ứng kết quả đầu ra.	60 - 90 phút	1, 2, 3

B. Thực hành

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Buổi thảo luận/hướng dẫn có thể diễn ra trong bối cảnh lớp học truyền thống hoặc qua nền tảng học trực tuyến như Moodle, các nhóm trên Facebook hay các dịch vụ khác cho phép học viên tham gia trực tuyến từ xa. Bài tập thảo luận/hướng dẫn có thể mang hình thức sau. Nhóm thảo luận sẽ gồm 3-5 học viên/nhóm. Mỗi nhóm cần: - Được cung cấp một tình huống thảo luận liên quan đến việc đưa tin hoặc việc vô ý phân phối tin xuyên tạc và tin sai của một tổ chức tin tức - Cùng đánh giá tài liệu, tìm hiểu nguồn gốc của thông tin và bối cảnh đưa tin sai (ví dụ: Đây có phải là một tin thời sự không?); thảo luận những nguyên nhân có thể gây ra vụ việc (nên tập trung vào các nhân tố mang tính cấu trúc như sự thu hẹp quy mô phòng tin gần đây, và vai trò của các nền tảng truyền thông xã hội); thảo luận về những trải nghiệm cá nhân về việc từng bị tin xuyên tạc đánh lừa - Tổng hợp ý kiến để viết một bản tóm tắt dài 250 từ phân tích những nguyên nhân có thể dẫn đến sai sót trong việc đưa tin và đưa ra ba hành động mà nhà báo hoặc cơ quan tin tức đáng nhẽ nên làm khác đi để có thể tránh xuất bản thông tin sai. Học viên có thể sử dụng Google Docs hoặc công cụ biên tập nhóm tương tự để viết bài. Bài viết cần được nộp cho người dạy/người hướng dẫn xem lại.	90 - 120 phút	1, 2, 3, 4

**Bài tập gợi ý**

Báo cáo nghiên cứu tình huống (2.000 từ). Tìm ba tình huống thảo luận (trong đó có một tình huống liên quan đến đất nước/vùng của học viên) liên quan đến việc phân phối hoặc điều tra tin xuyên tạc của một tổ chức tin tức. Phân tích từng ví dụ (thảo luận những nguyên nhân và hậu quả của việc xuất bản tin sai/tin xuyên tạc) và rút ra bài học từ mỗi tình huống (Ghi chú: người học nên chọn ví dụ mới - không phải những ví dụ đã được cung cấp trong phần thảo luận của học phần này).



Bài đọc

- Bakir, V. và McStay, A. (2017). Tin giả và nền kinh tế cảm xúc trong Digital Journalism (Taylor và Francis). <http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/21670811.2017.1345645> [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- Bell, E. và Owen, T. (2017). *Nền báo chí ma: Thung lũng Silicon đã tái tạo báo chí như thế nào*. Trung tâm Báo chí kỹ thuật số Tow, ngày 29 tháng 3 năm 2017. https://www.cjr.org/tow_center_reports/platform-press-how-silicon-valley-reengineered-journalism.php [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- Ireton, C. (Ed) (2016). *Những xu hướng trong Phòng tin 2016* (WAN-IFRA, Paris). http://www.wan-ifra.org/sites/default/files/field_media_image_file_attach/WAN-IFRA_Trends_Newsrooms_2016.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- Kalsnes, B. và Larsson, O. A. (2017). *Tìm hiểu về sự chia sẻ tin tức trên truyền thông xã hội: phân tích chi tiết sự phân phối tin trên Facebook và Twitter trong Journalism Studies* (Taylor và Francis). <http://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/1461670X.2017.1297686?scroll=top&needAccess=true&journalCode=rjos20> [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- Nielsen, R. K. (2012). *Thập kỷ làm chao đảo thế giới truyền thông: những câu hỏi và xu thế lớn trong sự phát triển của truyền thông quốc tế*. Viện nghiên cứu Báo chí Reuters, Oxford. https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/sites/default/files/2017-09/Nielsen%20-%20Ten%20Years%20that%20Shook%20the%20Media_0.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- McChesney, W. và Picard, V. (Eds) (2011). *Nhà báo cuối cùng có tất đèn về nhà ngay đi không: Sự sụp đổ của báo chí và những điều có thể làm để khắc phục*. The New Press, New York.
- Mitchell, A., Holcomb, J. và Weisel, R. (2016). *Tình trạng của truyền thông tin tức*. Trung tâm nghiên cứu Pew. <http://assets.pewresearch.org/wp-content/uploads/sites/13/2016/06/30143308/state-of-the-news-media-report-2016-final.pdf> [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- Posetti, J. (2009). *Biến đổi báo chí... 140 ký tự mỗi lần*. Rhodes Journalism Review 29, http://www.rjr.ru.ac.za/rjrpdf/rjr_no29/Transforming_Journ.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].
- Posetti, J. (2013). *Sự "Twitter hóa" trong báo chí điều tra* của S. Tanner & N. Richardson (Biên soạn), Nghiên cứu và điều tra báo chí trong một thế giới số (trang 88-100): Nhà xuất bản Đại học Oxford, Melbourne. <http://ro.uow.edu.au/cgi/viewcontent.cgi?article=2765&context=lhapapers> [truy cập vào ngày 20/03/2018].
- Posetti, J. và Silverman, C. (2014). *Khi người tốt chia sẻ điều xấu: những điều cơ bản của việc kiểm chứng truyền thông xã hội* trong Posetti (Biên soạn), Những xu hướng trong Phòng Tin 2014 (WAN-IFRA, Paris). http://www.wan-ifra.org/sites/default/files/field_media_image_file_attach/WAN-IFRA_Trends_Newsrooms_2014.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].

Posetti, J. (Biên soạn) (2015). *Những xu hướng trong Phòng tin 2015* (WAN-IFRA, Paris). http://www.wan-ifra.org/sites/default/files/field_media_image_file_attach/WAN-IFRA_Trends_Newsrooms_2015.pdf, (See also Trends in Newsrooms 2014) [truy cập vào ngày 29/03/2018].

RISJ (2018). *Báo cáo tin tức số 2018* (Đại học Oxford). <http://media.digitalnewsreport.org/wp-content/uploads/2018/06/digital-news-report-2018.pdf?x89475> [truy cập vào ngày 29/06/2018].

Silverman, C. (2015). *Những lời nói dối, những lời nói dối trắng trợn và nội dung lan truyền*. Trung tâm Báo chí Kỹ thuật số Tow. http://towcenter.org/wp-content/uploads/2015/02/LiesDamnLies_Silverman_TowCenter.pdf [truy cập vào ngày 29/03/2018].

Hội Nhà báo Biến đổi khí hậu (2016). *Biến đổi khí hậu: một hướng dẫn về thông tin và tin xuyên tạc*. <http://www.sej.org/initiatives/climate-change/overview> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

UNESCO (2017). *Nhà nước và nhà báo có thể áp dụng các biện pháp ngăn chặn “tin giả”*. <https://en.unesco.org/news/states-and-journalists-can-take-steps-counter-fake-news> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

HỌC PHẦN 4:**Phòng chống tin xuyên tạc và tin sai bằng Kiến thức Truyền thông và Thông tin (MIL)**

của Magda Abu-Fadil

**Tóm tắt**

Học phần này giới thiệu đến người học khái niệm Kiến thức Truyền thông và Thông tin¹ (MIL) để hiểu tin như là một phương tiện phát hiện “rối loạn thông tin” trong những thông điệp rõ ràng và ngầm ẩn. MIL là một khái niệm bao trùm được UNESCO sử dụng để nhấn mạnh sự tương hỗ của các năng lực liên quan đến thông tin nói chung, và truyền thông nói riêng. Những năng lực này bao gồm kiến thức nhân quyền (đặc biệt là quyền tự do ngôn luận được hiểu là quyền tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến thông tin và quan điểm); kiến thức tin tức (bao gồm kiến thức về những tiêu chuẩn và đạo đức báo chí); kiến thức quảng cáo; kiến thức máy tính; sự hiểu biết về “nền kinh tế chú ý”; kiến thức liên văn hóa; kiến thức quyền riêng tư, v.v. Khái niệm này bao gồm sự hiểu biết về cách truyền thông tương tác với danh tính cá nhân và những sự phát triển của xã hội. MIL ngày càng trở thành một kỹ năng sống thiết yếu - cần có để hiểu cái gì đang cùng định hình danh tính của ta và làm sao để ta có thể định hướng trong màn sương mù thông tin và tránh những quả mìn ẩn giấu trong màn sương mù đó. MIL truyền thụ cho sự tiêu thụ, sự sản xuất, sự phát hiện, sự đánh giá và sự chia sẻ thông tin của chúng ta, cũng như sự hiểu biết của chúng ta về bản thân mình và những người khác trong xã hội thông tin.

Kiến thức tin tức là khả năng cụ thể hơn giúp ta hiểu ngôn ngữ và các quy ước của tin tức như một thể loại, và giúp ta nhận ra rằng các đặc trưng này có thể bị lợi dụng với ý đồ hiểm độc. Tuy nhiên, dù kiến thức tin tức quan trọng, chỉ một mình nó không thôi thì khó có thể tạo ra sức bật đủ mạnh để đối phó với tin xuyên tạc trá hình dưới vỏ bọc tin tức. Đó là vì con người tương tác với truyền thông không chỉ bằng đầu, mà còn bằng trái tim. Vì vậy, MIL cũng cần chú ý đến việc nâng cao nhận thức của các cá nhân về cách họ phản ứng với nội dung trong tin tức, và những khuynh hướng tin tưởng hay không tin tưởng thông tin mà không phụ thuộc vào những dấu hiệu thể loại.

Vì thế về cơ bản, MIL cần đem đến cho các cá nhân cái nhìn thấu suốt về danh tính của chính họ - họ là ai, và họ đang trở thành người như thế nào, và điều này ảnh hưởng như thế nào đến sự tương tác của họ với tin tức và các loại truyền thông khác. Học phần này đặt mục tiêu giúp người học nhận biết và phân biệt một bên là báo chí còn bên kia là thông tin có ý trở thành báo chí. Năng lực này cho phép các cá nhân làm chủ danh tính của chính mình và nhận ra và phản kháng lại khi bị thao túng trong mối quan hệ với tin xuyên tạc giả trang làm tin.

Học viên sẽ học cách phát triển và sử dụng các kỹ năng phản biện theo phương pháp “Đánh giá phản ánh có mục đích”² bao gồm phân tích, diễn giải, đánh giá, tự điều chỉnh, suy luận và giải thích.

Học viên sẽ trải qua các bước từ phân tích tin trên báo giấy, trên sóng (truyền thanh và truyền hình), trên mạng và truyền thông xã hội, cho đến giải cấu trúc các thông điệp thành những cấu phần, cũng như học về các nguồn tin và độ tin cậy (hoặc thiếu tin cậy) của họ.

¹ <https://en.unesco.org/themes/media-and-information-literacy> [truy cập vào ngày 16/06/2018].

² Facione, P. (2010, đã cập nhật). Tư duy phản biện: Nó là gì và tại sao nó quan trọng. [bản trực tuyến]. Insight Assessment. Truy cập tại: <https://www.insightassessment.com/> [truy cập vào ngày 01/02/2018].

Học viên cũng sẽ học được rằng tin thật không phải khoa học, mà được gắn chặt với các tự sự, mà cho dù đa dạng, vẫn thường thường tuân thủ các phương pháp và đạo đức chuyên môn để giúp giảm bớt sai sót và chắc chắn tránh được sự bịa đặt. Các nhà báo nên đưa tin, và chỉ ra, những lời nói dối của các tác nhân khác nhau; ngược lại, họ cũng không bao giờ nên chấp nhận những lời tuyên bố là sự thật, hay trình bày chúng mà không giải thích rõ để thông báo cho khán giả biết tình huống thực tế.

Trong học phần này, học viên cũng sẽ học được rằng việc tận dụng văn phong nhà báo để sản xuất ra một câu chuyện rõ ràng là đáng tin cậy và thuyết phục từ những chi tiết chưa hoàn chỉnh, gây hiểu lầm, hoặc được bịa ra là nhanh chóng và dễ dàng đến thế nào.³

Việc giảng dạy tài liệu cho học phần này tập trung vào việc nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của MIL trong việc xử lý tin sai và tin xuyên tạc. Điều này bao gồm việc sử dụng các kỹ năng phản biện để phát hiện “tin” bịa đặt. Nó cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc học viên tự thực hành MIL cho riêng mình trong cuộc sống hằng ngày. Nó giúp họ hiểu MIL có thể củng cố nhân quyền cho họ cũng như cho những người khác như thế nào; và tầm quan trọng của việc tránh cổ xúy và phát tán những điều dối trá.⁴

Việc giảng dạy diễn ra ở một không gian học được trang bị máy tính và có kết nối mạng. Học viên có thể sử dụng các ứng dụng chat trực tuyến trên thiết bị di động cá nhân trong các phần thực hành của bài học. Để truy cập các nguồn tin trực tuyến ngoài trường, học viên cần kết nối mạng. Trong khi đó, mạng nội bộ của trường (học phần này được sử dụng ở bậc đại học) được dùng để truy cập thư viện và bất cứ trung tâm tư liệu thông tin chuyên dụng nào khác trong trường.



Đề cương

Những tin xuyên tạc trá hình là tin bắt nguồn từ các cuộc bầu cử ở Hoa Kỳ, Pháp, Kenya, và Đức vào năm 2016 và 2017 chỉ là phần nổi trên tảng băng thử thách mà thông tin đặt ra cho các xã hội - dù hậu quả tiềm ẩn có thể là lớn nhất. Tuy nhiên, chúng ta hãy suy nghĩ về việc các đài truyền hình và những người sử dụng truyền thông xã hội trên toàn thế giới đã theo dõi trực tiếp một phép màu xảy ra ở Mexico vào năm 2017 khi đội cứu hộ cố gắng giải thoát nữ sinh #FridaSofia bị mắc kẹt trong đồng đồ nát sau một trận động đất - chỉ để phát hiện ra rằng cô bé không hề tồn tại⁵. Câu chuyện này là giả, dù có lẽ không phải là một trường hợp giả mạo cố ý. Nhưng báo chí phải tránh cả những thông tin nhầm lẫn cũng như thông tin giả mạo. Không phải mọi sự sai sự thật trong tin tức đều là “tin giả” xét theo nghĩa

3 Xem những ví dụ về văn phong nhà báo: Thuần thực văn phong nhà báo của Philip B. Corbett. 17 tháng 3 năm 2015 <https://afterdeadline.blogs.nytimes.com/2015/03/2017/fluently-in-journalism/>; “Bí mật đáng xấu hổ” của tôi: Tôi đã học cách yêu văn phong sáo rỗng của các nhà báo của Rob Hutton. 05 tháng 9 năm 2013. <https://www.telegraph.co.uk/culture/10288967/My-shameful-secret-Ive-learned-to-love-clicked-journalism.html> [truy cập cùng ngày 22/04/2018].

4 Một ví dụ về việc tích hợp MIL trong giáo dục báo chí là nghiên cứu của Van der Linde, F. 2010. Sự cần thiết của một học phần kiến thức truyền thông trong giáo trình giảng dạy báo chí hay nghiên cứu truyền thông. Tạp chí Truyền thông Toàn cầu, Phiên bản Châu Phi. Tập 4, số 2. <http://globalmedia.journals.ac.za/pub/article/view/7>

5 Campoy, A. (2017). Nữ sinh mắc kẹt trong đồng đồ nát sau trận động đất ở Mexico khiến thế giới cảm động - chỉ có điều cô ấy không tồn tại. Quartz. Truy cập tại: <https://qz.com/1084105/a-schoolgirl-trapped-in-mexicos-earthquake-rubble-won-the-worlds-hearts-except-she-didnt-exist/> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

tin xuyên tạc, nhưng cả hai đều là là một vấn đề thách thức cái khả năng hiểu thế giới của xã hội.

Người dùng tin cần truyền thông tinh vi và kiến thức thông tin nói chung nhưng cũng cần một mức độ hiểu biết triết học. Ví dụ, họ cần hiểu rằng tin thật không cấu thành toàn bộ “sự thật” (sự thật là một điều gì đó mang tính tương đối đạt được trong sự tương tác giữa người với người và với hiện thực trong một khoảng thời gian). Tuy nhiên, người học, đặc biệt là các sinh viên báo chí, cần phải hiểu rằng cái quan trọng là báo chí không bao giờ nên duy trì những gì là giả. Việc nhìn thấy cả voi và cả mọt trong bể bơi hay trong sân nhà sau những trận bão và những hệ quả bên lề không tưởng của những thảm họa tự nhiên được truyền thông đưa tin khiến ta đặt câu hỏi: *Thật không?* Tin gửi đi mà chưa được kiểm chứng có thể là kết quả của việc đưa tin tùy tiện và các quy trình xuất bản thiếu sót, nhưng nó cũng có thể là một sự giả dối cố tình và vì vậy mà là lừa đảo. MIL giúp giải mã sự khác biệt, và những trường hợp như vậy có thể được so sánh thế nào với tin tức chuyên nghiệp và có đạo đức.

Chặng đường phía trước còn dài. Mức độ gia tăng của ngôn ngữ gây thù hận, sự bài ngoại và các vụ tấn công vào những người tị nạn hay những người thuộc tôn giáo, sắc tộc, và màu da khác, dựa trên những định kiến được thổi bùng bởi số liệu thống kê bịa đặt, tài hùng biện của những người theo chủ nghĩa dân túy, và những bản tin truyền thông gây hiểu lầm không đáp ứng chuẩn mực của báo chí, tạo nên một hỗn thể độc hại mà MIL cần chống lại. Điều này thậm chí sẽ còn nhanh chóng trở nên phức tạp hơn nữa khi các chương trình máy tính sử dụng Trí tuệ Nhân tạo (AI) được dùng để tạo ra những con người giả trong các bản tin truyền hình và/hoặc phát thanh giả không hề có cơ sở sự thật nào.⁶

Vì vậy các sinh viên và những người hành nghề báo cần phải được hướng dẫn để phản biện những gì họ nghe và nhìn thấy, từ cuộc trò chuyện đơn giản nhất cho đến những tin tức được phát tán rộng rãi nhất trong truyền thông đa phương tiện truyền thống và kỹ thuật số.

Ngoài các loại hình tin xuyên tạc và tin sai được Wardle và Derakhshan nhận diện (2017),⁷ tổ chức phi lợi nhuận đặt trụ sở tại Brussels có tên là Hiệp hội vì Quyền lợi của Người xem Châu Âu (EAVI), trong bối cảnh chương trình Kiến thức Truyền thông cho Công dân của mình, đã xuất bản một cuốn đồ họa thông tin tiện lợi có tên “Hơn cả tin giả: mười loại tin tức gây hiểu lầm” tóm tắt những gì mà người tiêu thụ tin tức phải đối mặt ngày nay.⁸ Đây là một nguồn tài liệu quý giá cho các sinh viên và những người hành nghề báo.

Công trình nghiên cứu vừa được cập nhật của Tiến sĩ Peter A. Facione có tên “*Tư duy phản biện: Nó là gì và tại sao nó quan trọng*”⁹ là một bộ phóng tốt cho sinh viên để làm quen với kỹ năng “lập luận, ra quyết định, và các quá trình làm việc nhóm và cá nhân hiệu quả”. Việc này thậm chí còn phù hợp hơn nhiều trong thời kỳ “hậu sự thật”, “tin giả” và “sự thật thay thế”. Theo cách tiếp cận này, tư duy phản biện bao gồm:

6 Edmund, C. (2017). Trí tuệ nhân tạo này có thể chế tạo một video cho Barack Obama nói bất cứ điều gì. [bản trực tuyến]. Diễn đàn Kinh tế Thế giới. Truy cập tại: <https://www.weforum.org/agenda/2017/07/obama-speech-simulation-washington-university/>

7 Xem Học phần 2

8 EAVI. (2018). EAVI.eu. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://eavi.eu/beyond-fake-news-10-types-misleading-info>

9 Facione, P. (2010, đã cập nhật). Như trên. *Tư duy phản biện*.

- ▷ Sự tò mò về nhiều vấn đề khác nhau
- ▷ Sự quan tâm muốn hiểu biết và duy trì trạng thái này
- ▷ Sự tỉnh táo để nhìn ra cơ hội sử dụng tư duy phản biện
- ▷ Lòng tin vào các quy trình truy vấn có lập luận
- ▷ Sự tự tin vào khả năng lập luận của bản thân
- ▷ Sự cởi mở với các thế giới quan khác nhau
- ▷ Sự linh hoạt trong việc cân nhắc các lựa chọn và quan điểm
- ▷ Sự hiểu biết về quan điểm của người khác
- ▷ Sự công tâm trong việc đánh giá lập luận
- ▷ Việc nhận ra và trung thực đối diện với những thành kiến, định kiến, khuôn mẫu, hay xu hướng vị kỷ của bản thân
- ▷ Sự thận trọng trong quá trình hoàn đánh giá, đánh giá và thay đổi đánh giá
- ▷ Sự sẵn lòng cân nhắc lại và sửa đổi cách nhìn nếu sự thật cho thấy thay đổi là cần thiết

Theo nhiều nghiên cứu khác nhau, ở nhiều nơi trên thế giới, sự tương tác với các thiết bị di động¹⁰ của người trẻ tuổi đồng nghĩa với việc họ thu thập tin tức chủ yếu thông qua các thiết bị có ứng dụng chat, truyền thông xã hội, và, thỉnh thoảng là các trang mạng truyền thông truyền thống và blog.^{11 12 13} Trên các kênh này, có rất ít hoặc không có gì cảnh báo giới trẻ đâu là báo chí đáng tin cậy và đâu là phóng sự nghiệp dư, chứ chưa nói gì đến tin xuyên tạc.

Một vấn đề khác là cách các nền tảng xử lý tin. Đối với Facebook, nền tảng xã hội lớn hơn cả, “...báo chí luôn gây phiền toái từ giây phút đầu tiên. Giờ đây, khi bị sa lầy trong các vấn đề không giải quyết được liên quan đến tin giả và quan hệ công chúng tồi tệ, rõ ràng là Facebook sẽ từng bước ngăn chặn tin tức”, Frederic Filloux tranh luận¹⁴ Như vậy vở kịch hay vẫn còn ở phía trước. Một số tổ chức tin tức sẽ cảm thấy thất vọng nếu bị cắt nguồn sống, nói rằng khán giả của họ sẽ bị đối xử không công bằng, vì Facebook là kênh dẫn cho những người dùng phụ thuộc vào nền tảng truyền thông xã hội này để cập nhật sự kiện.¹⁵ Nhưng một số người ủng hộ MIL hy vọng rằng một nước cờ như vậy

10 *Khi trẻ em sử dụng thiết bị di động*. (2015). [sách điện tử]. Tokyo: Học viện Nghiên cứu Xã hội di động, NTT Docomo. Truy cập tại: https://www.gsma.com/publicpolicy/wp-content/uploads/2012/03/GSMA_Childrens_use_of_mobile_phones_2014.pdf

11 *Báo cáo tin kỹ thuật số* (2017). Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters, (RISJ, Oxford). https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/sites/default/files/Digital%20News%20Report%202017%20web_0.pdf

12 Shearer, E. và Gottfried, J. (2017). *Việc dùng tin trên các nền tảng truyền thông xã hội*. [sách điện tử]. Washington DC: Trung tâm Nghiên cứu Pew. Truy cập tại: <http://www.journalism.org/2017/09/07/news-use-across-social-media-platforms-2017/>

13 *Thanh niên, mạng, và công nghệ ở Lebanon: toàn cảnh* (2017). Social Media Exchange. Truy cập tại <https://smex.org/youth-internet-and-technology-in-lebanon-a-snapshot/>

14 Filloux, F. (2018). Ghi chú ngày thứ Hai, 14 tháng 01 năm 2018. Truy cập tại: <https://mondaynote.com/facebook-is-done-with-quality-journalism-deal-with-it-afc2475f1f84>

15 Xem Học phần 3.

có thể khiến những người tiêu thụ tin trẻ tuổi mở rộng tầm nhìn để đi tìm những gì xảy ra trong thế giới xung quanh và không dựa dẫm hoàn toàn vào truyền thông xã hội với vấn nạn ô nhiễm thông tin của nó, và để bị nhồi sọ dễ dàng thông qua các thiết bị “luôn bật”. Trong khi đó, một số người cho rằng Facebook thậm chí có thể gia nhập ngành sản xuất tin tức để cạnh tranh với các tổ chức truyền thông hiện thời.¹⁶

Nhờ MIL, người học có thể nhận ra rằng ngay cả tin thật cũng luôn được xây dựng và tiêu thụ trong những cơ cấu tự sự rộng lớn hơn trao ý nghĩa cho sự thật và bao hàm nhiều giả định, nhiều ý thức hệ và nhiều danh tính rộng lớn hơn. Điều này có nghĩa là khả năng nhận ra sự khác biệt giữa một bên là các nỗ lực báo chí đa dạng để nắm bắt và diễn giải những hiện thực nổi bật, và bên kia là các trường hợp lừa dối lợi dụng các hình thức tin tức trong khi vi phạm các tiêu chuẩn kiểm chứng chuyên nghiệp.

MIL cũng có thể là một công cụ để chống lại những khuôn mẫu và thúc đẩy sự giao tiếp xuyên văn hóa, trong đó sự đa ngôn ngữ là một nhân tố quan trọng để đạt được mục tiêu đó. Các tác nhân khác nhau đã đóng góp vào nỗ lực của MIL, và nhiều tư liệu hay có thể được tìm thấy trên trang web của UNESCO.¹⁷ Nhưng chúng ta vẫn còn nhiều việc phải làm thông qua các giáo trình và trong thực hành, để xoa dịu nỗi đau do tin xuyên tạc và tin sai gây ra.¹⁸

Để tạo ra tác động với học phần này, giảng viên có thể tận dụng sự phổ biến của video để thu hút học viên bằng cách sử dụng các đoạn video ngắn, có chú thích¹⁹ như một hình thức “giáo dục giải trí” về MIL để giới thiệu các thông điệp giả, thách thức học viên tìm thấy những ví dụ về tài liệu gây hiểu lầm cho chính họ, và tập cho họ có thói quen hoài nghi mọi nội dung, bao gồm cả nội dung được giới thiệu như là tin.

Giảng viên cũng nên giúp học viên thay đổi xu hướng tìm kiếm hời hợt trên “Google” hầu hết tất cả các thông tin bằng cách bắt đầu tìm kiếm trực tuyến sâu hơn bao gồm các chức năng tìm kiếm nâng cao, kiểm tra chéo nhiều nguồn thông tin và hiểu được giá trị của thư viện và thủ thư trong việc xây dựng các cách thức liên quan đến việc tìm kiếm và đánh giá thông tin.²⁰ Thư viện điện tử đã giúp cho việc truy cập học thuật và các tài liệu tham khảo khác mà các sinh viên báo chí và những người hành nghề báo có thể sử dụng để tra cứu kiến thức về các quy trình và thực hành hướng tới việc đánh giá phản biện và kiểm chứng thông tin. Các nguồn tư liệu khác cũng bổ sung cho quá trình học tập/trau dồi kiến thức để giúp học viên tham gia cuộc chiến chống tin gian trá, để phòng những tác động tiêu cực của nó, và chuẩn bị sẵn sàng để vạch trần nó như là một phần của công việc làm báo.²¹

16 Campbell Brown của Facebook có phải là một thế lực đáng ngại không? Hay cô ta chỉ là tin giả? <https://www.nytimes.com/2018/04/21/technology/facebook-campbell-brown-news.html>

17 Xem <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/media-development/media-literacy/mil-as-composite-concept/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

18 Abu-Fadil, M. (2007). *Kiến thức Truyền thông: công cụ để chiến đấu với khuôn mẫu và khuyến khích sự hiểu biết liên văn hóa*. Truy cập tại: <http://unesdoc.unesco.org/images/0016/001611/161157e.pdf> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

19 Đây là một ví dụ về việc sử dụng hiệu quả video để minh họa cho giá trị của kiến thức truyền thông tin tức trong bối cảnh xã sủng ở các trường học ở Mỹ của Vice Media: Những kẻ chơi xỏ nói rằng các nạn nhân trong vụ xả súng là những “diễn viên thảm họa”, Vice Select trên Facebook <https://www.facebook.com/vicenews/videos/842904982564160/> [truy cập vào ngày 01/04/2018].

20 15 nguồn tư liệu giảng dạy kiến thức truyền thông. ASCD. Truy cập tại <http://inservice.ascd.org/15-resources-for-teaching-media-literacy/>. [truy cập vào ngày 03/04/2018].

21 Một ví dụ là Project Look Sharp, một sáng kiến hiểu biết truyền thông của Đại học Ithaca, với những cuốn sách hướng dẫn về kiến thức truyền thông, những bộ giáo trình và tài liệu có thể tải về. www.projectlooksharp.org. [truy cập vào ngày 23/03/2018].

Sự tương tác công dân với những người dùng truyền thông xã hội tiếp nhận và chia sẻ tin xuyên tạc và tin sai cũng là một phương pháp đầy hứa hẹn để nhà báo và sinh viên báo chí học cách tìm kiếm, theo dõi và bác bỏ một cách hiệu quả những sự giả dối cho bản thân họ cũng như cho cộng đồng. Giảng viên nên xem xét ra các bài tập về khía cạnh này cho học viên.

Những lời của Rouba El Helou, Giảng viên và nhà nghiên cứu truyền thông cao cấp, Đại học Notre Dame - Li-băng, có thể giúp chúng ta xem xét tính phù hợp của học phần này: “Trang bị cho mọi người những kỹ năng cần thiết để giải mã các thông điệp khác nhau là một cuộc đấu tranh đang tiếp diễn đòi hỏi sự tham gia của tất cả các nhà sư phạm truyền thông và các nhà báo. Kiến thức Truyền thông giúp mọi người tìm được một trạng thái cân bằng giữa lòng tin vào các nguồn tin và sự nghi ngờ cần thiết để đặt câu hỏi nghi vấn chúng.



Mục tiêu của học phần

Học phần này đặt mục tiêu:

- ▷ Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tiếp thu các kiến thức cần thiết²² và các kỹ năng liên quan²³ để hiểu báo chí (và các biến thể báo chí khác nhau) và cùng lúc phát hiện cả báo chí thiếu sót cũng như tin tức gian trá trên các phương tiện truyền thông khác nhau.
- ▷ Trang bị cho học viên các kỹ năng để phân tích tháo dỡ thói quen tiêu thụ tin tức của họ trên tất cả các phương tiện truyền thông và các kỹ năng để nhận ra rằng việc sản xuất tin xuyên tạc dễ như thế nào.
- ▷ Dạy học viên phát triển một thái độ hoài nghi lành mạnh đối với mọi thông tin họ tiêu thụ và làm sao để đánh giá tính xác thực của các bản tin, bài đăng, bảng tin trực tuyến, hình ảnh, video, nội dung âm thanh, đồ họa thông tin, và dữ liệu thống kê trong các bối cảnh thích hợp.

22 Để biết thêm thông tin liên quan đến kiến thức truyền thông và thông tin, tham khảo quan điểm của UNESCO về MIL: <http://unesco.mil-for-teachers.unaoc.org/foreword/unifying-notions-of-media-and-information-literacy/> [truy cập vào ngày 22/4/2018].

23 Ngoài những kỹ năng phân biệt được Facione nhận diện (2010), học viên được khuyến khích hoài nghi, chất vấn mọi chuyện, không giả định bất cứ điều gì, và kiểm tra nguồn tin.



Kết quả đầu ra

Đến cuối học phần này, học viên có thể:

1. Phân biệt sự thật và hư cấu cũng như tính chính đáng của các tự sự và các câu chuyện đa dạng tiềm ẩn trong báo chí đích thực,
2. Hiểu cái cách mà các câu chuyện được chọn lọc, ai sản xuất nội dung, những phương pháp gì được sử dụng để tạo ra diện mạo của một sự tái hiện hiện thực đích thực, ngôn ngữ được dùng như thế nào, cái gì được nhấn mạnh, cái gì bị bỏ qua, ai đang nói gì, người đó quan trọng và/hoặc đáng tin cậy đến mức độ nào, chương trình nghị sự của người đó có thể là gì, tin tức đó đã/đang/sẽ có tác động gì, và cách người khác xem và tiêu thụ cùng một tin đó như thế nào.
3. Có cái nhìn thấu suốt về các cấp độ MIL của riêng mình và mức độ phù hợp của vấn đề này với danh tính cá nhân và cách nó tương tác với sự tương tác của mình với thông tin và truyền thông.



Hình thức học phần

Học phần này được chia thành 2 buổi học, mỗi buổi dài 90 phút. Buổi học đầu tiên là lý thuyết và buổi thứ hai là thực hành.

Phương pháp học dựa trên sự thảo luận về ý nghĩa của MIL và tầm quan trọng của nó trong thời đại tin xuyên tạc, tin sai và những sự bóp méo khác đang lây lan thông qua truyền thông truyền thống và truyền thông xã hội. Tài liệu cho lớp học này có thể được truy cập qua mạng, và có nhiều nguồn tư liệu hữu ích cho việc nghiên cứu và cho các bài tập thực tế.

Các trang web hữu ích bao gồm:

- ▶ UNESCO <http://en.unesco.org/> và trang kiến thức truyền thông của tổ chức: <https://en.unesco.org/themes/media-literacy>
- ▶ Tổ chức liên minh Các nền văn minh của LHQ (United Nations Alliance of Civilisations): <https://www.unaoc.org/>
- ▶ Giáo trình kiến thức truyền thông và thông tin dành cho giáo viên: <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/resources/publications-and-communication-materials/publications/full-list/media-and-information-literacy-curriculum-for-teachers/>
- ▶ 5 quy luật của MIL <http://www.unesco.org/new/en/communication-and-information/media-development/media-literacy/five-laws-of-mil/>
- ▶ Giáo dục ý thức chung <https://www.common sense.org/education/top-picks/media-news-and-information-literacy-resources-for-students>

- ▷ Truyền thông và kiến thức cho công dân của EAVI: <https://eavi.eu/beyond-fake-news-10-types-misleading-info/>
- ▷ Dự án kiến thức tin tức (The News Literacy Project): <http://www.thenewsliteracyproject.org/>,
Trung tâm Hiểu biết tin tức tại Đại học Stony Brook: <http://www.centerfornewsliteracy.org/>
- ▷ Lý trí truyền thông (Mind over Media): <http://propaganda.mediaeducationlab.com/>
- ▷ Trung tâm Tư liệu số (Trung tâm Kiến thức tin tức): <http://drc.centerfornewsliteracy.org/>
- ▷ Trung tâm Kiến thức thông tin và Hiểu biết truyền thông tại Đại học Rhode Island: <https://centermil.org/resources/>, v.v

Giảng viên nên bổ sung tư liệu từ các quốc gia và khu vực tương ứng bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Phòng học cần được trang bị máy tính và kết nối mạng để giảng viên và học viên có thể kiểm tra các trang web của các tổ chức có liên quan đến kiến thức truyền thông và thông tin, cùng các nghiên cứu tình huống truyền thông.

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Giảng viên sẽ trình bày tài liệu và các nghiên cứu tình huống về MIL và mối quan hệ của nó với những tin xuyên tạc và tin sai tỏ về là tin tức.

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Giải thích và thảo luận MIL và các công cụ bao gồm khung tư duy phản biện	45 phút	1 + 3
Xem xét và thảo luận những ví dụ được chọn có liên quan đến địa phương dưới nhiều hình thức truyền thông khác nhau	45 phút	1 + 2

B. Thực hành

Các hoạt động liên quan đến tài liệu và công cụ học tập.

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Các hoạt động thực hành	90 phút	1 + 3
Hoạt động 1: <i>Nhận diện báo chí</i> Xác định một câu chuyện trên trang nhất của báo chí địa phương. Mỗi học viên nên nghiên cứu và phân tích ba phiên bản truyền thông khác nhau của cùng một câu chuyện. Hướng dẫn một cuộc thảo luận yêu cầu học viên áp dụng kỹ thuật phân biện. Học viên cũng nên phân tích thảo đở tự sự cơ bản của câu chuyện, cùng với việc định hình, lựa chọn và thực hiện tin. Việc thảo đở này cần đặc biệt chú ý đến sự hiện diện của các quy ước của tin (ai, cái gì, ở đâu, khi nào, tại sao, sử dụng trích dẫn trực tiếp; dựa vào nguồn tin của chuyên gia và người có thẩm quyền, hình ảnh hỗ trợ, thuật ngữ rập khuôn điển hình cho “văn phong báo chí” cùng với các tín hiệu “như tin” khác.	45 phút	
Hoạt động 2: <i>Trình bày tin xuyên tạc như tin tức</i> Chỉ cho học viên một ví dụ về tin tức gian trá và thảo luận cái gì “ổn” và cái gì “bị lộ” ở đây. Sau đó, để học viên thao túng các câu chuyện họ đã đọc trong bài tập trước bằng cách tạo ra một tin gian trá, lấy bối cảnh trong tương lai gần, có hình thức bề ngoài của tin tức. (Một cách khác là cho học viên lựa chọn chủ đề của riêng họ để sáng tác tin xuyên tạc.) Sau khi hoàn thành, các học viên thành lập các nhóm để đánh giá các yếu tố đã khiến cho câu chuyện trông chân thực. Việc này có thể bao gồm một bài kiểm tra đánh giá nhận diện cả những cái biểu đạt của thể loại tin đã bị lợi dụng trong các mẫu tin gian trá. Nhóm lại, và yêu cầu học viên chia sẻ những hiểu biết của mình thông qua các bài thuyết trình ngắn trước cả lớp.	45 phút	1 + 3



Bài tập gợi ý

Mỗi cá nhân nên tìm trên các bảng tin truyền thông xã hội của mình một chuyện tin khoa học hoặc y tế (ví dụ: một mốt ăn kiêng, sự bùng nổ của một dịch bệnh, tác động của hiện tượng nóng lên toàn cầu đối với cộng đồng, hiệu quả của ô tô điện so với ô tô chạy bằng xăng dầu). Học viên đánh giá nghiên cứu của mình, thiên kiến xác nhận (ở điểm nào), và những cảm xúc của mình đối với câu chuyện hoặc quan điểm về các vấn đề, xem xét xem những vấn đề này liên quan đến các vấn đề MIL như tìm kiếm, đánh giá, bảo mật kỹ thuật số, các quyền và danh tính, cùng với các nguyên tắc đạo đức cốt lõi của tin như thế nào.

Sau đó học viên nên cung cấp thông tin thu được từ nghiên cứu của mình về những câu hỏi sau: Ai sản xuất câu chuyện; làm thế nào mà phóng viên hoặc người đó biết được những gì đã được công bố và liệu người đó có hưởng lợi từ việc phát tán nội dung đó không; kiểm tra lại dữ liệu, số liệu thống kê, đồ họa thông tin. Nếu có thể, học viên cũng nên sử dụng thư viện ở trường đại học/thư viện điện tử để kiểm chứng dữ liệu. Học viên tổng kết những phát hiện của mình trong một bài phê bình truyền thông dài 1.500 từ, phân tích những điểm mạnh, điểm yếu, những thiếu sót và thất bại của nội dung được nhận diện.



Tư liệu

Những bài viết có chứa slide, ảnh và video được liệt kê dưới đây. Giảng viên nên sáng tạo những bài trình chiếu của riêng mình và kết hợp hình ảnh cũng như video phù hợp với quốc gia và bối cảnh của mình.



Bài đọc

Abu-Fadil, M. & Grizzle, A. (2016). *Những cơ hội cho kiến thức truyền thông và thông tin ở Trung Đông và Bắc Phi*. Truy cập tại: <https://milunesco.unaoc.org/wp-content/uploads/MIL-Mena-2016-english.pdf> [truy cập vào ngày 05/01/2018].

Từ vựng cho thời đại kỹ thuật số. (2017). The Unesco Courier, [bản trực tuyến] (tháng 7 - tháng 9 2017). Truy cập tại: <https://en.unesco.org/courier/2017-july-september/lexicon-digital-age> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Facione, P. (2010). *Tư duy phản biện: Nó là gì và tại sao nó quan trọng*. [bản trực tuyến]. Insight Assessment. Truy cập tại: <https://www.insightassessment.com/> [truy cập vào ngày 05/01/2018].

Gray, J., Bounegru, L. và Venturini, T. (2017). *Tin giả cho ta biết gì về cuộc sống trong thời đại kỹ thuật số? Không phải là điều bạn tưởng đâu*. NiemanLab. - [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <http://www.niemanlab.org/2017/04/what-does-fake-news-tell-us-about-life-in-the-digital-age-not-what-you-might-expect/> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Stephens, B. (2017). *Nghệ thuật bất đồng đang chết*. The New York Times. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.nytimes.com/2017/09/24/opinion/dying-art-of-disagreement.html> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Bài đọc thêm

Lytvynenko, J. (2018). *Đây là cách một lãnh đạo Hồi giáo ở Canada rơi vào thế giới tin giả về Houston*. BuzzFeed. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: https://www.buzzfeed.com/janelytyvnenko/toronto-imam-caught-up-in-fake-news?bftw&utm_term=.ha3w9B5rr#.acEgmYE66 [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Mulrooney Eldred, S. (2017). *Trong kỷ nguyên tin giả, sinh viên phải hành động giống như các nhà báo: Các trường hiếm khi yêu cầu kiến thức tin tức, nhưng nó quan trọng hơn bao giờ hết*. Science News. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.sciencenewsforstudents.org/article/era-fake-news-students-must-act-journalists> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Rusbridger, A., Neilsen, R. và Skjeseth, H. (2017). *Chúng tôi hỏi mọi người trên khắp thế giới về cách các nhà báo nên đưa tin về những người quyền lực dối trá. Đây là những gì họ trả lời*. Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters, ĐH Oxford. <https://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/risj-review/we-asked-people-all-over-world-how-journalists-should-cover-powerful-people-who-lie> [truy cập vào ngày 12/06/2018]

Vesey-Byrne, J. (2017). *Nhà thiết kế bikini tiết lộ lý do bạn không nên tin mọi thứ trên Instagram*. The Independent. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://www.indy100.com/article/bikini-designer-instagram-before-after-karina-irby-7934006?amp> [truy cập vào ngày 06/04/2018].

HỌC PHẦN 5:**Kiểm tra thông tin 101**
của Alexios Mantzarlis**Tóm tắt**

Từ các chính trị gia cho đến các nhà tiếp thị, từ các nhóm vận động cho đến các thương hiệu - tất cả những người tìm cách thuyết phục người khác đều có động cơ để bóp méo, phóng đại hay che giấu sự thật. Học phần này cố gắng trang bị cho học viên một phương pháp để phát hiện các tuyên bố có thể kiểm tra được và đánh giá bằng chúng một cách phản biện, phù hợp với các quy chuẩn và tiêu chuẩn đạo đức.

**Đề cương****Lịch sử và ngữ nghĩa học của sự kiểm tra thông tin như là một hình thức báo chí có trách nhiệm**

Daniel Patrick Moynihan, Thượng nghị sĩ bang New York và Đại sứ của Hoa Kỳ tại Ấn Độ và LHQ (1927-2003) có câu nói nổi tiếng: "Mọi người đều có quyền có ý kiến của riêng mình, nhưng không có quyền có sự thật riêng."¹

Thuật ngữ "kiểm tra thông tin" có thể có hai nghĩa khác nhau trong báo chí. Trước đây, những người kiểm tra thông tin được các Cơ quan báo chí thuê để hiệu đính và kiểm chứng những tuyên bố về thông tin mà các phóng viên đưa ra trong bài viết của họ. Thể loại kiểm tra thông tin này đánh giá tính chắc chắn của bài báo, kiểm tra lại những sự kiện và số liệu, và đóng vai trò một vòng kiểm tra chất lượng tổng thể cho nội dung của một cơ quan tin tức trước khi xuất bản. Khởi nguồn của nghiệp vụ này trong báo chí hiện đại - ít nhất là ở phương Tây - được cho là bắt đầu ở các tuần san lớn của Hoa Kỳ như *TIME* vào những năm 1920.²

Tình trạng suy giảm kinh tế mà hầu hết các tổ chức tin tức trên thế giới trải qua kể từ đầu thế kỷ 21³ khiến cho các phòng kiểm tra thông tin có lại, bị sáp nhập với các phòng chỉnh sửa bản thảo, hoặc bị xóa sổ luôn. Ngày nay, chủ yếu chỉ còn các tuần san cao cấp như *The New Yorker* ở Hoa Kỳ hay *Der Spiegel* ở Đức là vẫn còn tuyển dụng những người kiểm tra cẩn mẫn.⁴

Cái loại hình kiểm tra thông tin mà sẽ là trọng tâm của học phần này không xảy ra trước khi một cái gì đó được xuất bản mà là sau khi một tuyên bố đã được đưa ra trước công chúng. Hình thức "hậu kiểm" thông tin cố gắng khiến các chính trị gia và những nhân vật của công chúng khác phải chịu trách nhiệm về tính trung thực trong các tuyên bố của mình. Những người kiểm tra thông tin theo hướng này tìm kiếm các nguồn

1 Moynihan, D. & Weisman, S. (2010). *Daniel Patrick Moynihan*. New York: PublicAffairs.

2 Scriber, B. (2016). *Ai quyết định cái gì là đúng trong chính trị? Lịch sử sự trỗi dậy của công tác kiểm tra thông tin chính trị*. [bản trực tuyến]. Poynter. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/who-decides-whats-true-politics-history-rise-political-fact-checking> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

3 Xem Học phần 3.

4 Bloyd-Peshkin, S. & Sivek, S. (2017). *Các tạp chí thấy thiếu mình thời gian để kiểm tra thông tin trên mạng*. [bản trực tuyến]. Columbia Journalism Review. Truy cập tại: <https://www.cjr.org/b-roll/magazine-fact-checking-online.php> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

quan trọng và uy tín có khả năng xác nhận hoặc phủ định các tuyên bố được đưa ra trước công chúng.

“Hậu kiểm” thông tin tập trung chủ yếu (nhưng không giới hạn) vào các quảng cáo chính trị, các phát biểu trong các chiến dịch và các tuyên ngôn của các đảng phái. Những dự án ban đầu dành riêng cho hình thức kiểm tra thông tin chính trị này bao gồm Factcheck.org, một dự án của Trung tâm Chính sách công Annenberg tại Đại học Pennsylvania, ra mắt vào năm 2003, và Channel 4 Fact Check, ra mắt năm vào 2005.

Việc kiểm tra thông tin đã trở nên quan trọng và lan rộng trên toàn thế giới trong thập niên vừa qua.

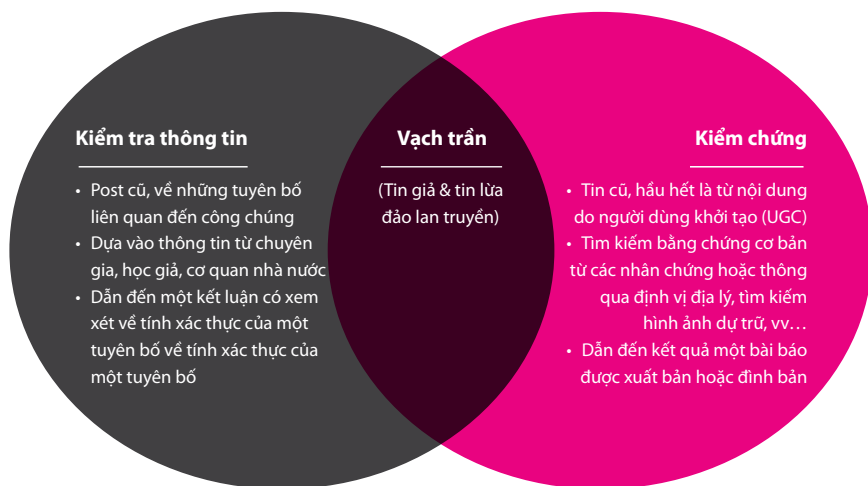
Có hai thời khắc đặc biệt ý nghĩa đối với sự phát triển của nghiệp vụ báo chí này. Lần sóng đầu tiên được khởi động bởi Giải Pulitzer năm 2009 cho hạng mục Báo chí quốc gia, được giao cho PolitiFact, một dự án kiểm tra thông tin được tờ *St Petersburg Times* (hiện nay là *Tampa Bay Times*) ra mắt chỉ hơn một năm trước đó ở Florida. Sáng tạo của PolitiFact là xếp hạng các tuyên bố bằng một “mây đo sự thật”, tăng thêm một lớp cấu trúc và sự rõ ràng trong việc kiểm tra thông tin. (Đối với các nhà phê bình, những sự xếp hạng chỉ khiến cho quá trình trở thành chủ quan). Cách tiếp cận mang tính cấu trúc này giúp cho khán giả hiểu rõ hơn kiểm tra thông tin chính trị là gì - và làm rõ vai trò của công cụ này như một công cụ báo chí được dùng để khiến những người của công chúng phải chịu trách nhiệm cho phát ngôn của mình - và trong quá trình, đã truyền cảm hứng cho hàng chục dự án trên toàn thế giới.⁵

Lần sóng thứ hai của các dự án kiểm tra thông tin nổi lên sau cơn bão “tin giả” toàn cầu. Thuật ngữ này, hiện đã bị sát nhập và sử dụng sai, miêu tả những câu chuyện giật gân hoàn toàn bịa đặt có thể tiếp cận với số lượng khán giả khổng lồ bằng cách tận dụng lợi thế của các thuật toán truyền thông xã hội. Vào năm 2016, khi mọi người bắt đầu nhìn thấy rõ rằng cơ sở hạ tầng thông tin trực tuyến đặc biệt dễ để lọt tin xuyên tạc và tin sai, thì càng ngày càng có nhiều nhóm quyết định tập trung vào việc kiểm tra thông tin.

Lần sóng thứ hai này thường tập trung vào việc kiểm tra những tuyên bố công khai cũng nhiều như việc vạch trần những vụ lừa đảo lan truyền trên mạng. Vạch trần là một tập hợp con của công việc kiểm tra thông tin và đòi hỏi một bộ kỹ năng cụ thể tương đồng với việc kiểm chứng (đặc biệt là kiểm chứng nội dung do người dùng tạo ra được gọi là UGC - xem sơ đồ Venn bên dưới). Học phần này sẽ tập trung vào công tác kiểm tra thông tin như được định nghĩa dưới đây, trong khi học phần tiếp theo sẽ giải quyết công việc kiểm chứng nội dung và các nguồn tin số.⁶

5 Mantzarlis, A. (2017). Trong thập kỷ đầu tiên, PolitiFact đã giúp định hình công tác kiểm tra thông tin chính trị vượt ra ngoài phạm vi của Washington. [bản trực tuyến]. Poynter. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/its-first-decade-politifact-helped-define-political-fact-checking-far-beyond-washington-dc> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

6 Xem Học phần 6.



INTERNATIONAL
FACT-CHECKING
NETWORK @ Poynter

Số liệu 5: Sự khác biệt giữa kiểm tra thông tin và kiểm chứng

Ví dụ về các tổ chức kiểm tra thông tin trên thế giới

Theo Phòng phóng viên Duke, có 137 dự án kiểm tra thông tin đang hoạt động ở 51 quốc gia vào tháng 12 năm 2017⁷.

Trong khi Hoa Kỳ là thị trường kiểm tra thông tin lớn nhất, một số công việc thận trọng và sáng tạo nhất trong lĩnh vực này đang diễn ra ở những phần còn lại của thế giới. Giảng viên có thể sẽ muốn làm quen với các dự án như Africa Check (Nam Phi, Sénégal, Nigeria và Kenya), Chequeado (Argentina), Les Décodeurs (Pháp), Faktisk (Na Uy) và Full Fact (Vương quốc Anh).

Đối với những giảng viên muốn tập trung vào các quốc gia hay vùng miền cụ thể, các nguồn tư liệu sau có thể hữu dụng:

- ▶ Brazil: “Sự bùng nổ kiểm tra thông tin ở Brazil”, một bài viết của Kate Steiker-Ginzberg cho Poynter, truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/fact-checking-booms-brazil>
- ▶ Châu Âu: “Sự trỗi dậy của các trang web kiểm tra thông tin ở châu Âu”, một báo cáo của Lucas Graves và Federica Cherubini cho Viện Reuters ở Đại học Oxford, truy cập tại: <http://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/our-research/rise-fact-checking-sites-europe#overlay-context=>

⁷ Stencel, M. (2017). Kiểm tra thông tin bùng nổ, với số liệu tăng thêm 20%. [bản trực tuyến]. Duke Reporters Lab. Truy cập tại: <https://reporterslab.org/big-year-fact-checking-not-new-u-s-fact-checkers/> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

- ▶ Nhật Bản: “Một liên minh kiểm tra thông tin mới đang khởi động tại Nhật Bản”, một bài báo của Masato Kajimoto cho Poynter, truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/new-fact-checking-coalition-launching-japan>
- ▶ Hàn Quốc: “Có gì đằng sau sự bùng nổ kiểm tra thông tin ở Hàn Quốc? Căng thẳng chính trị và sự suy tàn của báo chí điều tra”, một bài báo của Boyoung Lim cho Poynter, truy cập tại: <http://www.poynter.org/2017/whats-behind-south-koreas-fact-checking-boom-tense-politics-and-the-decline-of-investigative-journalism/463655/>
- ▶ Châu Mỹ La-tinh: “Sự thiếu tiếp cận thông tin đang thúc đẩy sự bùng nổ kiểm tra thông tin ở Châu Mỹ La-tinh”, một bài báo của Ivan Echt cho Poynter, truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/lack-access-information-driving-latin-americas-fact-checking-boom>
- ▶ Hoa Kỳ: “Quyết định đâu là sự thật: sự trỗi dậy của công tác kiểm tra thông tin chính trị trong báo chí Mỹ”, một cuốn sách của Lucas Graves hoặc bài điểm sách của Brad Scacker cho Poynter, truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/who-decides-whats-true-politics-history-rise-political-fact-checking>

Phương pháp học và đạo đức của công tác kiểm tra thông tin

Kiểm tra thông tin không phải là khoa học vũ trụ. Nó là sự phân tích tỉ mỉ được thúc đẩy bởi một câu hỏi cơ bản: “Làm sao chúng ta biết được điều đó?” Đồng thời, kiểm tra thông tin cũng không phải là soát lỗi chính tả. Không có cuốn sách hướng dẫn như từ điển nào có chứa tất cả các sự kiện để ta tra và cũng không có một phần mềm đơn giản nào có thể kiểm tra các văn bản và báo hiệu cho ta bất cứ khi nào một điều gì đó sai mà lại được tuyên bố là đúng.

Nói chung, kiểm tra thông tin bao gồm ba giai đoạn:

- 1. Tìm những tuyên bố có thể kiểm tra được** bằng cách lùng sục các hồ sơ luật pháp, các tổ chức truyền thông và truyền thông xã hội. Quy trình này bao gồm việc xác định những tuyên bố công khai quan trọng nào (a) có thể kiểm tra và (b) nên kiểm tra.
- 2. Đi tìm sự thật** bằng cách tìm kiếm những bằng chứng sẵn có tốt nhất liên quan đến tuyên bố đang cần kiểm tra.
- 3. Định chính thông tin** bằng cách đánh giá tuyên bố đó dựa trên bằng chứng đang có, luôn luôn tuân theo một thước đo sự thật.

Các tổ chức kiểm tra thông tin đáng tin cậy giải thích quy trình của họ trong các phương pháp học công. Giảng viên có thể muốn hướng dẫn sinh viên tham khảo một nguồn hoặc nhiều hơn trong danh sách dưới đây:

1. Trang “*Chúng tôi làm việc như thế nào*” của dự án Africa Check (truy cập tại: <https://africacheck.org/about-us/how-we-work/>) cũng như đồ họa thông tin ở mục Tài liệu

2. “Metodo” của dự án Chequeado (truy cập bằng tiếng Tây Ban Nha tại: <http://chequeado.com/metodo/>)
3. “Metodologia” và “Come funzioniamo” của dự án Pagella Politica (truy cập bằng tiếng Ý tại <https://pagellapolitica.it/progetto/index>)
4. “Các nguyên tắc của PolitiFact” của dự án PolitiFact (truy cập tại: <http://www.politifact.com/truth-o-meter/article/2013/nov/01/principles-politifact-punditfact-and-truth-o-meter/>)

Mạng lưới Kiểm tra thông tin Quốc tế (IFCN)⁸ cũng đã xây dựng một bộ các nguyên tắc hướng dẫn hoạt động hàng ngày cho những người kiểm tra thông tin tận tâm.

Các tổ chức kiểm tra thông tin nộp đơn để trở thành những thành viên được xác nhận của bộ quy tắc của IFCN. Điều này đòi hỏi một sự đánh giá từ bên ngoài nhận xét tính hiệu quả của việc thực thi bộ quy tắc này. Giảng viên có thể muốn làm quen với bộ quy tắc này và tìm các bản đánh giá về các tổ chức kiểm tra thông tin trong nước mình⁹ và thảo luận liệu các học viên có thấy những đánh giá này làm cho họ dễ tin một tổ chức kiểm tra thông tin nào đó hơn không.

Những nguyên tắc này được xây dựng để giúp người đọc phân biệt chất lượng cao thấp của công tác kiểm tra thông tin. Để đưa ra một ví dụ về tin sai giả trang là kiểm tra thông tin, giảng viên có thể chia sẻ các ví dụ trong hai bài báo sau:

- ▶ Những kẻ kiểm tra thông tin giả mạo này đang nói dối về nạn diệt chủng và sự kiểm duyệt ở Thổ Nhĩ Kỳ (Poynter): <https://www.poynter.org/news/these-fake-fact-checkers-are-peddling-lies-about-genocide-and-censorship-turkey>
- ▶ Trong kỷ nguyên hậu sự thật, Thụy Điển không thể tránh khỏi những kẻ kiểm tra thông tin giả mạo cực hữu. (The Guardian): <https://www.theguardian.com/media/2017/jan/19/in-the-post-truth-era-swedens-far-right-fake-fact-checker-was-inevitable>

Điều gì cản trở sự thật

Trước khi đi sâu vào các khía cạnh thực tế của việc kiểm tra thông tin, học viên cần nhận thức được những hạn chế của việc kiểm tra thông tin - và của chính bản thân mình.

Một số nhà bình luận đã tuyên bố rằng chúng ta đã bước vào một kỷ nguyên “hậu sự thật” hay “hậu dữ kiện”. Những thuật ngữ này xuất hiện trong các tiêu đề trên toàn thế giới vào năm 2016 và lần lượt được Từ điển tiếng Anh Oxford và Hiệp hội Ngôn ngữ Đức lựa chọn là “Từ của năm”. Những người theo chủ nghĩa hậu sự thật lập luận rằng chính trị và truyền thông đã trở nên phân cực và cực bộ đến nỗi công dân thẳng thừng phủ nhận bất cứ sự thật gì mà họ không đồng ý.

Điều này không hoàn toàn tương ứng với một hướng nghiên cứu đang lớn mạnh phát hiện ra rằng khi được đính chính, đặc biệt là thông qua sự tham chiếu đến những thẩm

⁸ Tác giả, Alexios Mantzarlis, là người đứng đầu Mạng lưới Kiểm tra thông tin Quốc tế

⁹ Truy cập tại: https://www.poynter.org/international-fact-checking-network-fact-checkers-code-principles_ [truy cập vào ngày: 28/03/2018].

quyền mà khán giả coi là đáng tin cậy, mọi người (nhìn chung) đều trở nên hiểu biết hơn. Giảng viên có thể muốn đọc và thảo luận các nghiên cứu sau đây với sinh viên:

- ▶ Swire, B., Berinsky, A. J., Lewandowsky, S. & Ecker, U. K. H. (2017). Xử lý tin sai trong chính trị: lĩnh hội hiện tượng Trump (01/03/2017). Truy cập tại: <http://rsos.royalsocietypublishing.org/content/4/3/160802> [truy cập vào ngày 28/03/2018].
- ▶ Nyhan, B. & Zeitzoff, T. (2018). Chiến đấu với quá khứ: những quan niệm về kiểm soát, những hiểu lầm lịch sử, và thông tin mang tính trừng phạt trong cuộc xung đột Israel-Palestine. Truy cập tại: <http://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1111/pops.12449/abstract> [truy cập vào ngày 28/03/2018].
- ▶ Wood, T. & Porter, E. (2016). Hiệu ứng phản tác dụng khó nắm bắt: sự kiên định tuân thủ sự thật trong thái độ đại chúng (05/08/2016). Truy cập tại: <https://ssrn.com/abstract=2819073> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

Đồng thời, chúng ta sẽ quá đơn giản nếu cho rằng sự thật là những sự miêu tả đặc trưng hoàn hảo của thế giới và rằng con người là những sinh vật hoàn toàn có lý trí tổng hợp những dữ kiện mới một cách hoàn hảo bất kể niềm tin và sở thích cá nhân là gì. Mỗi người trong chúng ta đều có những thiên kiến nhận thức và những thiên khác - về cơ bản là những chướng ngại trí tuệ - có thể cản trở việc tiếp thu thông tin thực tế mới. Ta cần phải nhấn mạnh rằng đây không phải điều xảy ra với người khác, mà nó xảy ra với tất cả chúng ta.

Giảng viên nên thảo luận về một vài thiên kiến trong danh sách sau đây trong lớp học.

Thiên kiến xác nhận [*Bách khoa toàn thư Britannica* — <https://www.britannica.com/topic/confirmation-bias> [truy cập vào ngày 28/03/2018]: xu hướng xử lý thông tin bằng cách tìm kiếm, hay diễn giải, thông tin nhất quán với những niềm tin hiện có của một người. Cách tiếp cận có thiên kiến đối với việc ra quyết định này phần lớn là không cố ý và thường dẫn đến việc bỏ qua những thông tin không nhất quán. Những niềm tin hiện có có thể bao gồm những kỳ vọng của người đó trong một tình huống cho sẵn và những dự đoán về một kết quả cụ thể nào đó. Mọi người đặc biệt hay xử lý thông tin để củng cố những niềm tin của chính mình khi vấn đề đó rất quan trọng hoặc liên quan đến bản thân.

Lý luận có động cơ [*Tạp chí Khám phá* — <http://blogs.discovermagazine.com/intersection/2011/05/05/what-is-motivated-reasoning-how-does-it-work-dan-kahan-answers/#.WfHr14ZrzBI> [truy cập vào ngày 28/03/2018]. Nhận thức có động cơ chỉ xu hướng vô thức của các cá nhân để khước quá trình xử lý thông tin của họ với những kết luận phù hợp với một kết quả hay mục tiêu nào đó. Hãy xem xét một ví dụ kinh điển sau. Vào những năm 1950, các nhà tâm lý học đã yêu cầu các đối tượng thử nghiệm, là các sinh viên đến từ hai trường đại học Ivy League, xem một bộ phim có một loạt các quyết định gây tranh cãi được đưa ra trong một trận bóng bầu dục giữa các đội đến từ trường của họ. Sinh viên của mỗi trường có xu hướng cho rằng quyết định của trọng tài là đúng khi quyết định đó có lợi cho trường mình hơn là khi nó có lợi cho đối thủ. Các

nhà nghiên cứu kết luận rằng lòng trung thành của các sinh viên với trường mình đã định hình những gì họ nhìn thấy trong cuốn băng.

Tự nghiệm sẵn có [Từ điển Tâm lý học của Nhà xuất bản Đại học Oxford — <http://www.oxfordreference.com/view/10.1093/acref/9780199534067.001.0001/acref-9780199534067-e-830> [truy cập ngày 28/03/2018]. Một **tự nghiệm** nhận thức mà thông qua đó tần suất hoặc xác suất của một sự kiện được đánh giá bằng số lần sự kiện đó có thể được dễ dàng nhớ đến. Điều này có thể khiến cho mọi người coi một tuyên bố sai là đúng chỉ đơn giản là vì họ có thể nhớ lại nó một cách dễ dàng. Trong một thí nghiệm do Lisa Fazio thực hiện tại Đại học Vanderbilt, những người được yêu cầu lặp lại sáu lần tuyên bố "một tấm sari là một chiếc váy của đàn ông Scotland" đã tin cái câu sai rằng rãnh này hơn là những người chỉ lặp lại nó một lần. Báo chí có thể tự biến mình thành một kênh chuyên chở, biến những sự giả dối thành đáng tin cậy bằng việc đưa tin về chúng một cách dễ dãi. Ví dụ, việc truyền thông đưa tin về những âm mưu xoay quanh nơi sinh của Barack Obama có thể đóng một vai trò trong việc lan truyền niềm tin rằng Cựu Tổng thống Hoa Kỳ đã không thực sự sinh ra ở Hawaii.

Ta nên lưu ý rằng kiểm tra thông tin là một công cụ không hoàn hảo. Một điều gì đó có thể chính xác 100%, nhưng vẫn bỏ qua những bối cảnh quan trọng.¹⁰ Sự thật luôn luôn được kiến tạo, sắp xếp và sắp đặt lại một cách có ý đồ trong những cấu trúc tự sự rộng hơn có thể cung cấp những ý nghĩa khác nhau cho những dữ kiện cơ bản giống nhau. Hơn nữa, sự thật không chỉ là một tập hợp của các dữ kiện. Kiểm tra thông tin không hẳn là một công cụ được triển khai để bịt miệng những cách diễn giải thay thế khác mà là để đảm bảo cho một chuỗi các dữ kiện có thể tác động đến những khuynh hướng tự sự và cá nhân, để đặt nền móng cho những tranh luận có lý lẽ.



Mục tiêu của học phần

- ▶ Làm quen thêm với những cách làm tốt đang nổi lên trong lĩnh vực kiểm tra thông tin trên toàn cầu
- ▶ Nâng cao sự hiểu biết về những thiên kiến nhận thức có thể cản trở quá trình nắm bắt thông tin.
- ▶ Cải thiện các kỹ năng phản biện

10 Đọc ví dụ của Yanofsky, D. (2013). Cái biểu đồ mà Tim Cook không muốn bạn nhìn thấy. Truy cập tại: <https://qz.com/122921/the-chart-tim-cook-doesnt-want-you-to-see/>. [truy cập vào ngày 28/03/2018].



Kết quả đầu ra

1. Hiểu sự xuất hiện của công việc kiểm tra thông tin như một hình thức báo chí riêng biệt cũng như đạo đức và phương pháp của thực hành này
2. Hiểu những câu hỏi cần đặt ra khi đánh giá chất lượng bằng chứng
3. Nâng cao năng lực phân biệt những tuyên bố có thể kiểm tra quan điểm cá nhân và những lời ngao dụ
4. Hiểu một cách cơ bản



Hình thức học phần

Phần lý thuyết của bài học này xem xét:

1. Lịch sử và ngữ nghĩa học
2. Phương pháp học và đạo đức
3. Điều gì cản trở sự thật

Phần thực hành được chia làm hai hoạt động:

1. Tìm những tuyên bố có thể kiểm tra
2. Đi tìm sự thật

Bài tập được giao tập trung vào việc đính chính thông tin.

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
1. Lịch sử và ngữ nghĩa học	20 phút	1
2. Phương pháp học và đạo đức	20 phút	1
3. Điều gì cản trở sự thật	20 phút	4

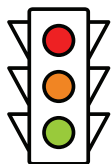
B. Thực hành

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Hoạt động 1: Tìm những tuyên bố có thể kiểm tra	30 phút	3
Hoạt động 2: Đi tìm sự thật	1 tiếng	2

i) Tìm những tuyên bố có thể kiểm tra

Việc kiểm tra thông tin tập trung vào các tuyên bố có chứa ít nhất một sự kiện hoặc số liệu mà tính trung thực của nó có thể được kiểm chứng một cách khách quan. Việc kiểm tra thông tin không đánh giá tính trung thực của những ý kiến và dự đoán, những lời nói ngoa dụ, sự châm biếm và những câu chuyện đùa.

Hoạt động 1: Yêu cầu sinh viên đọc các trích đoạn của các bài phát biểu sau đây của bốn nhân vật của công chúng và đánh dấu bằng một màu những tuyên bố có thể kiểm tra (XANH LÁ CÂY), những ý kiến không thể kiểm tra bằng một màu khác (ĐỎ) và những nội dung nằm đâu đó ở giữa bằng một màu thứ ba (CAM). Sau khi các sinh viên đã nộp các trích đoạn có đánh dấu của mình, giảng viên hãy phân tích từng bài và thảo luận điều gì tạo nên một tuyên bố “có thể kiểm tra”.

**HƯỚNG DẪN**

Đỏ – các tuyên bố không thể kiểm tra được

Cam – các tuyên bố ở giữa

Xanh – các tuyên bố có thể kiểm tra

Michelle Bachelet, cựu Tổng thống Chile

Mặc dù chúng tôi đã đạt được tiến bộ đáng kể theo hướng đó, chúng tôi ý thức được rằng chúng tôi vẫn phải giải quyết một mối đe dọa khác đối với hệ sinh thái biển – nhựa. Hết năm này qua năm khác, 8 triệu tấn nhựa tìm được đường ra biển, lưu lại ở đó hàng trăm năm và tạo ra một tác động vô cùng tiêu cực. Để xử lý vấn đề này, chúng tôi tham gia vào chiến dịch Biển sạch trong Chương trình Môi trường của LHQ. Trong khi đó, ở cấp địa phương, chúng tôi sẽ đề xuất một dự luật cấm sử dụng túi nhựa ở các thành phố biển trong vòng 12 tháng. Luật này sẽ cho phép các công dân đóng góp vào việc bảo vệ các đại dương. Do đó, chúng tôi sẽ là quốc gia đầu tiên ở châu Mỹ thi hành loại luật này, và chúng tôi sẽ kêu gọi các quốc gia khác đảm nhận trách nhiệm đó. Ngoài ra, đã 30 năm kể từ khi thế giới thông qua Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-zôn, một văn kiện tạo điều kiện cho tầng ô-zôn phục hồi. Vào ngày kỉ niệm lần thứ ba mươi này, tôi muốn thông báo rằng đất nước tôi vừa ký phê chuẩn Dự thảo sửa đổi Kigali năm 2016 cho Nghị định thư Montreal, nhằm mục đích ngăn chặn hiện tượng Trái đất nóng lên 0,5°C. Theo đó Chile đã trở thành một trong những quốc gia đầu tiên phê chuẩn thỏa thuận mới này. Nhưng đó không phải là tất cả. Với việc xây

dựng một mạng lưới các công viên ở Patagonia, chúng tôi cũng đã tăng thêm 4,5 triệu ha diện tích cây xanh, giàu có về đa dạng sinh học, nay sẽ được Nhà nước bảo vệ để sử dụng cho mục đích công.

Jacob Zuma, cựu Tổng thống Nam Phi

Cấu trúc hiện tại của nền kinh tế toàn cầu tiếp tục làm sâu sắc thêm sự phân chia giữa miền bắc và miền nam của thế giới. Trong khi một số ít được hưởng những lợi ích của sự toàn cầu hóa, phần lớn người dân trên thế giới vẫn đang sống trong cảnh nghèo đói cùng cực, mà không có hy vọng cải thiện điều kiện sống một lúc nào đó. Ngay cả trong các quốc gia phát triển, khoảng cách giàu nghèo vẫn còn lớn và là mối quan tâm sâu sắc. Chúng ta cần ý chí và sự cam kết chính trị từ các nhà lãnh đạo toàn cầu để giải quyết những thách thức và trở ngại do cấu trúc chưa được biến đổi này của nền kinh tế toàn cầu gây ra, nếu chúng ta hy vọng đạt được các mục tiêu và tham vọng của Chương trình nghị sự 2030. Những mối quan hệ quyền lực kinh tế bất bình đẳng và bất công này thể hiện rõ nét ở châu Phi. Ví dụ, lục địa của chúng tôi được thiên nhiên ban tặng tài nguyên khoáng sản, nhưng vẫn là nơi có nhiều quốc gia kém phát triển nhất.

Sigmar Gabriel, cựu Bộ trưởng Ngoại giao Đức

Chúng ta phải cung cấp cho LHQ các phương tiện mà nó cần để thực hiện nhiệm vụ của mình. Tuy nhiên, các con số hiện nay cho thấy một điều hoàn toàn khác.

Chương trình Lương thực Thế giới nhận được dưới 50% số kinh phí cần thiết để chiến đấu với những cuộc khủng hoảng nạn đói toàn cầu hiện nay. Hiện nay Chương trình Phát triển Thế giới chỉ nhận được 15% đóng góp dưới dạng thanh toán tự nguyện, không ràng buộc, vào năm 2011 con số đó vẫn là 50%. Và tình hình cũng không khả quan hơn đối với các chương trình viện trợ khác của LHQ.

Chúng ta không thể để những người chịu trách nhiệm tại LHQ mất nhiều thời gian gửi thư kêu gọi để tìm nguồn tài chính cần thiết hơn là tổ chức hỗ trợ sao cho hiệu quả. Chúng ta phải thay đổi đường lối từ đây. Chúng ta phải trao cho LHQ mức tài trợ phù hợp cũng như nhiều quyền tự quyết hơn. Đối lại, chúng ta cần hiệu quả và minh bạch hơn trong việc sử dụng nguồn tài trợ.

Nước Đức, dù thế nào đi nữa, có ý định sẽ duy trì hỗ trợ tài chính cho LHQ.

Là nước đóng góp nhiều thứ tư vào những khoản tài chính được đánh giá và còn nhiều hơn thế, ví dụ như là một trong những nhà tài trợ lớn nhất của các chương trình hỗ trợ nhân đạo trên toàn thế giới, chúng tôi muốn tiếp tục tạo ra một lượng đầu vào đáng kể.

Mark Zuckerberg, Giám đốc điều hành Facebook

Facebook là một công ty lý tưởng và lạc quan. Trong phần lớn thời gian hoạt động của mình, chúng tôi tập trung vào tất cả những điều tốt đẹp mà việc kết nối mọi người có thể mang lại. Khi Facebook phát triển, người dân ở khắp mọi nơi có được một công cụ mới hùng mạnh để kết nối với những người mà họ yêu quý, làm cho tiếng nói của họ được lắng nghe và xây dựng các cộng đồng và doanh nghiệp. Chỉ mới gần đây thôi,

chúng tôi đã chứng kiến phong trào #metoo và “March For Our Lives” được tổ chức, ít nhất là một phần nào đó, trên Facebook. Sau cơn bão Harvey, mọi người đã quyên góp được hơn 20 triệu đô la cho mục đích cứu trợ. Và hơn 70 triệu doanh nghiệp nhỏ hiện đang sử dụng Facebook để phát triển và tạo việc làm.

ii) Đi tìm sự thật

Hoạt động 2: Chia lớp thành các nhóm. Yêu cầu mỗi nhóm chọn một tuyên bố màu xanh lá cây từ những trích dẫn được liệt kê ở trên để kiểm tra thông tin (hoặc chọn từ một danh sách riêng).

Yêu cầu các nhóm tìm bằng chứng ủng hộ hoặc bác bỏ các tuyên bố đó. Trước khi làm như vậy, khuyến khích sinh viên đánh giá các nguồn tìm được theo các tham số sau.

Mức độ gắn gũi: Bằng chứng gần với hiện tượng đến mức nào? Ví dụ: Một tổ chức tin tức đưa tin về số liệu thống kê thất nghiệp mới nhất thường không gần mấy với dữ liệu - và do đó ít có giá trị hơn - so với cơ quan thống kê quốc gia thật sự đo lường các số liệu việc làm.

Trình độ chuyên môn: Những chứng thư nào cho thấy chất lượng của người sản xuất bằng chứng? Ví dụ: Tác giả của một cuốn sách có bằng tiến sĩ về chủ đề đó và được trích dẫn nhiều trong lĩnh vực của mình.

Tính chính xác: Bằng chứng được thu thập như thế nào? Ví dụ: Dữ liệu về bạo lực đối với phụ nữ thường được thu thập qua khảo sát.¹¹ Điều này có thể khiến cho những sự khái quát hóa trở nên vô giá trị, và những so sánh quốc tế trở nên khó khăn vì sự sẵn sàng trả lời và sự khái niệm hóa sự quấy rối tình dục của phụ nữ có thể khác nhau từ nước này sang nước khác. Điều này không có mục đích làm giảm mức độ nghiêm trọng của bạo lực đối với phụ nữ, mà là để kêu gọi sự chính xác làm cơ sở cho những tuyên bố cụ thể được đưa ra.

Tính minh bạch: Bạn biết gì về bằng chứng đó? Ví dụ: Một nghiên cứu khoa học đã công bố tất cả các dữ liệu làm cơ sở cho những kết luận của nó trên mạng để các nhà nghiên cứu khác có thể thẩm định.

Tính đáng tin cậy: Bằng chứng có một bộ hồ sơ theo dõi để đánh giá không? Ví dụ: Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã công bố Chỉ số Nhận thức Tham nhũng trong hơn 20 năm. Việc này đã cho các chuyên gia rất nhiều thời gian để phát hiện ra những giới hạn của chỉ số.¹²

11 Xem chỉ số (48) của Thống kê giới tính của LHQ <https://genderstats.un.org/#/downloads>

12 Hough, D. (2016). Đây là Chỉ số Nhận thức Tham nhũng (có sai sót) của năm nay. Những sai sót ấy hữu dụng. The Washington Post. Truy cập tại: https://www.washingtonpost.com/news/monkey-cage/wp/2016/01/27/how-do-you-measure-corruption-transparency-international-does-its-best-and-thats-useful/?utm_term=.7ff90ea2890f [truy cập vào ngày 23/03/2018].

Xung đột lợi ích: Bằng chứng đang có liệu có phục vụ lợi ích cá nhân hay riêng tư của một nguồn tin không? Ví dụ: Một nghiên cứu về các lợi ích sức khỏe của mì ống đã được thực hiện với sự tài trợ của một nhà sản xuất mì ống lớn.¹³

Giảng viên có thể muốn in bảng sau và cho sinh viên sử dụng nó để đánh giá từng nguồn tin.

	Kém	Trung bình	Mạnh
Mức độ gần gũi			
Trình độ chuyên môn			
Tính chính xác			
Tính minh bạch			
Tính tin cậy			
Xung đột lợi ích			

Bài tập gợi ý

Đánh chính thông tin

Sử dụng các bằng chứng được đánh giá trong phần hướng dẫn, sinh viên nên viết một báo cáo kiểm tra thông tin (khoảng 1.200 từ), đưa ra kết luận về tính trung thực tương đối của tuyên bố mà họ đã chọn.

Họ nên xây dựng một thước đo đánh giá của riêng mình để chấm điểm cho tuyên bố được kiểm tra. Ví dụ, PolitiFact đưa ra các cách đánh giá sau:

Đúng - Phát biểu này là chính xác và không có thiếu sót gì đáng kể. Gần đúng - Phát biểu này là chính xác nhưng cần được làm rõ hoặc thêm thông tin.

Đúng một nửa - Phát biểu này phần nào chính xác nhưng bỏ qua các chi tiết quan trọng hoặc đặt vấn đề ngoài ngữ cảnh.

Gần sai - Phát biểu này có chứa một số yếu tố của sự thật nhưng bỏ qua các sự kiện quan trọng sẽ mang đến một ấn tượng khác.

¹³ Đây là một ví dụ có thật. Xem thêm tại đây: <http://www.healthnewsreview.org/2016/07/study-really-find-pasta-opposite-fattening/>. [truy cập ngày 23/03/2018].

Sai - Phát biểu này không chính xác.

Đối trá - Phát biểu này không chính xác và hoàn toàn vô căn cứ.

Các thang đánh giá không nhất thiết phải mang tính chất tuyến tính như thang đo mà PolitiFact sử dụng, với cấp độ ngày một tồi tệ hơn theo thang điểm từ Đúng cho đến Đối trá. Ví dụ: El Sabueso ở Mexico¹⁴ đưa ra các mức đánh giá như “Không thể chứng minh” dành cho những tuyên bố không có bất cứ bằng chứng xác nhận hay phủ định nào, hoặc “Gây tranh cãi” dành cho những tuyên bố mà tính xác thực phụ thuộc vào phương pháp được chọn. Khuyến khích sinh viên sáng tạo thang điểm của mình như là một cách xử lý nhiều tiêu chí khác nhau mà chúng ta có thể đưa ra để đánh giá một phát biểu về sự thật.

Tùy thuộc vào thời gian và các nguồn tư liệu sẵn có, giảng viên cũng có thể đề nghị sinh viên chuẩn bị một danh sách kiểm tra thông tin theo một định dạng ngoài văn bản. Tranh vui, video ngắn, GIF, Snapchat - tất cả đều là những công cụ có tiềm năng tốt để chiến đấu với sự đối trá. Trên thực tế, có một nghiên cứu thậm chí còn chỉ ra rằng cùng là một danh sách kiểm tra thông tin, nhưng một video hài hước sẽ có hiệu quả hơn một bài báo.¹⁵

Để đưa ra một vài ví dụ về các định dạng sáng tạo, giảng viên có thể đọc các bài báo sau của Poynter:

Mantzaris, A. (2016). *Những người kiểm tra thông tin thử nghiệm với Snapchat, GIF và những thứ khác của thế hệ thiên niên kỷ* ♥. Truy cập tại <https://www.poynter.org/news/fact-checkers-experiment-snapchat-gifs-and-other-stuff-millennials> [truy cập vào ngày 28/03/2018].

Mantzaris, A. (2016). *Làm sao (và tại sao) biến một bảng kiểm tra thành một GIF*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/how-and-why-turn-fact-check-gif> [truy cập vào ngày 28/03/2018].



Bài đọc

Bên cạnh các bài đọc đã được liệt kê, Poynter dành riêng một mục cho công việc kiểm tra thông tin tại: <https://www.poynter.org/channels/fact-checking> được cập nhật vài lần một tuần. Dưới đây là một số nguồn tư liệu hiện thời, hữu ích, chủ yếu được lấy ra từ đó.

Poynter (2018). *10 bước kiểm tra tuyên bố của một chính trị gia*. Truy cập tại: <https://factcheckingday.com/articles/5/how-to-fact-check-a-politicians-claim-in-10-steps>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Van Ess, H. (2017). *Cẩm nang quyết định giúp lật tẩy các tweet giả: bộ công cụ video trong 10 bước*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/ultimate-guide-bust-fake-tweeters-video-toolkit-10-steps>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].

14 AnimalPolítico (2015). Truy cập tại: <http://www.animalpolitico.com/blogueros-blog- invitado/2015/01/28/el-sabueso-un-proyecto-para-vigilar-el-discurso-publico/>. [truy cập vào ngày 6/04/2018].

15 Young, D., Jamieson, K., Poulsen, S. and Goldring, A. (2017). *Tính hiệu quả trong việc kiểm tra thông tin như một chức năng của hình thức và giọng điệu: đánh giá FactCheck.org và FlackCheck.org*. Journalism & Mass Communication Quarterly, 95(1), trang 49-75.

- Mantzaris, A. (2015). *5 điều cần lưu ý khi kiểm tra các tuyên bố khoa học*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/5-things-keep-mind-when-fact-checking-claims-about-science>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2016). *5 mẹo kiểm tra các tuyên bố về sức khỏe*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/5-tips-fact-checking-claims-about-health>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2015). *5 mẹo kiểm tra các bộ dữ liệu*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/5-tips-fact-checking-datasets>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2015). *5 nghiên cứu về kiểm tra thông tin bạn có thể đã bỏ lỡ tháng trước (Poynter)*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/5-studies-about-fact-checking-you-may-have-missed-last-month>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2017). *Sự lặp lại củng cố sự dối trá - nhưng cũng có thể giúp ích cho người kiểm tra thông tin*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/repetition-boosts-lies-could-help-fact-checkers-too>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2017). *Cử tri Pháp và Mỹ dường như phản ứng như nhau trước việc kiểm tra thông tin*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/french-and-american-voters-seem-respond-similar-way-fact-checking>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Funke, D. (2017). *Nơi nào có tin đồn, nơi ấy có khán giả. Nghiên cứu này làm sáng tỏ tại sao một số khán giả bỏ chạy*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/where-theres-rumor-theres-audience-study-sheds-light-why-some-take>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Funke, D. (2017). *Bạn có muốn trở thành một thám tử trực tuyến tốt hơn không? Hãy học cách đọc trang web như một người kiểm tra thông tin*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/want-be-better-online-sleuth-learn-read-webpages-fact-checker>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Funke, D. (2017). *Hai nghiên cứu này cho thấy việc đính chính những quan niệm sai có hiệu quả. Nhưng nó không phải là phép màu*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/these-two-studies-found-correcting-misperceptions-works-its-not-magic>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2017). *"Cái chết của chuyên môn" có ý nghĩa gì đối với người kiểm tra thông tin?* Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/what-does-death-expertise-mean-fact-checkers>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2017). *Báo chí không có đủ khả năng đính chính cho nạn nhân tiếp theo của vấn nạn tin giả*. Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/journalism-cant-afford-corrections-be-next-victim-fake-news-frenzy>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].
- Mantzaris, A. (2016). *Các nhà báo có nên thuê học giả kiểm tra thông tin không?* Truy cập tại: <https://www.poynter.org/news/should-journalists-outsource-fact-checking-academics>. [truy cập vào ngày 06/04/2018].

Sách

Ball, J. (2017). *Hậu sự thật: Những trò nhảm nhí đã chinh phục thế giới như thế nào*. London: Biteback Publishing.

Gladstone, B. (2017). *Rắc rối với hiện thực: một chiêm nghiệm về hoảng loạn đạo đức trong thời đại của chúng ta*. New York: Workman Pu.

Graves, L. (2016). *Quyết định đâu là sự thật: sự trỗi dậy của phong trào kiểm tra thông tin chính trị trong báo chí Mỹ*. New York: Nhà xuất bản Đại học Columbia.

Các nguồn trực tuyến

Giáo án cho trò chơi bài nhập vai Ngày Kiểm tra thông tin Quốc quốc tế (thiết kế cho học sinh trong độ tuổi 14-16) có thể được truy cập tại: <http://factcheckingday.com/http://factcheckingday.com/lesson-plan>. Trang web này cũng có những trang mẹ, một đường dẫn liên kết với một khóa học trực tuyến cho sinh viên đại học và một danh sách bài đọc về sự thật và công việc kiểm tra thông tin.

HỌC PHẦN 6:**Kiểm chứng truyền thông xã hội: đánh giá nguồn tin và nội dung thị giác**

của Tom Trewinnard và Fergus Bell

Học phần này được thiết kế để giúp học viên nhận diện và kiểm chứng nguồn tin gốc của thông tin kỹ thuật số trên mạng. Nó sẽ giới thiệu các chiến lược khác nhau để xác định tính xác thực của các nguồn tin, ảnh và video, đặc biệt là Nội dung do người dùng tạo ra (UGC) được chia sẻ qua mạng xã hội.

Đến cuối học phần này, học viên sẽ nhận thức được các loại nội dung sai và gây hiểu lầm khác nhau thường được chia sẻ trong các sự kiện tin tức thời sự trên các nền tảng như *Facebook*, *Twitter*, *Instagram* và *YouTube*¹. Những nội dung như vậy được lựa chọn định kỳ và lan truyền bởi các tổ chức tin tức đáng tin cậy, khiến cho họ mất uy tín. Những nội dung đó cũng vô tình được tái phân phối và khuếch đại trên các mạng xã hội bởi các nhà báo, những người đôi khi trở thành mục tiêu của các nhân vật hiểm ác muốn gây ảnh hưởng đến những cuộc tranh luận công khai² và tận dụng uy tín của các phóng viên như một nguồn đáng tin cậy³.

Học viên được yêu cầu kiểm tra bản năng của mình với các tình huống và ví dụ thực tế, trước khi thực hành các kỹ thuật điều tra cơ bản và các chiến lược kiểm chứng nội dung, bao gồm:

- ▶ Nhận diện và ghi nhận các nguồn tin gốc theo các nguyên tắc đạo đức định hướng cho việc sử dụng Nội dung do người dùng tạo trong báo chí⁴
- ▶ Nhận diện và loại trừ những tài khoản giả hoặc rò bốt mạng^{5 6}
- ▶ Xác nhận rằng nội dung hình ảnh được trích nguồn một cách chính xác
- ▶ Kiểm chứng thời gian ghi và tải lên của nội dung
- ▶ Định vị địa lý hình ảnh và video

Khả năng nhận diện và kiểm chứng nội dung gốc cho phép các nhà báo nhận được sự đồng ý để xuất bản Nội dung do người dùng tạo (UGC) theo các yêu cầu về đạo đức và pháp lý.

1 Alejandro, J. (2010). *Báo chí trong thời đại truyền thông xã hội*. Reuters Institute Fellowship. Truy cập tại: <http://reutersinstitute.politics.ox.ac.uk/sites/default/files/research/files/Journalism%2520in%2520the%2520Age%2520of%2520Social%2520Media.pdf> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

2 Paulussen, S. & Harder, R. (2014). *Những tham chiếu đến truyền thông xã hội trên báo*. Journalism Practice, 8(5), trang 542-551.

3 Học phần 7 thảo luận chi tiết và xử lý vấn đề này

4 Đọc cẩm nang đạo đức UGC của Hiệp hội Tin tức trực tuyến: <https://ethicsjournalists.org/topics/user-generated-content/> [truy cập vào ngày 18/4/2018].

5 Woolley, S.C. & Howard, P.N. (2017). *Tuyên truyền điện toán trên toàn thế giới: Tóm tắt chung*. Samuel Woolley và Philip N. Howard, Biên soạn. Tài liệu nghiên cứu 2017.11. Oxford, Anh: Dự án tuyên truyền sử dụng máy điện toán. [comprop.ox.ac.uk](http://comprop.ox.ac.uk/wp-content/uploads/sites/89/2017/06/Casestudies-ExecutiveSummary.pdf). Truy cập tại: <http://comprop.ox.ac.uk/wp-content/uploads/sites/89/2017/06/Casestudies-ExecutiveSummary.pdf> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

6 Joseph, R. (2018). *Cẩm nang. Kiểm chứng tài khoản Twitter như thế nào*. Dự án Africa Check. Truy cập tại: <https://africacheck.org/factsheets/guide-verify-twitter-account/>. [truy cập vào ngày 6/04/2018].



Đề cương

Các tác giả Bill Kovach và Tom Rosenstiel, trong cuốn *Các thành tố của báo chí* đã khẳng định: “Cuối cùng, nguyên tắc kiểm chứng chính là cái tách biệt báo chí với giải trí, tuyên truyền, tiểu thuyết, hay nghệ thuật... Chỉ có báo chí mới tập trung trước hết vào việc kể lại những gì đã xảy ra một cách chính xác...”. Trên tinh thần này, học phần này xem xét “nguyên tắc kiểm chứng” trong thời đại hiện nay.

Truyền thông xã hội đã làm thay đổi thực hành báo chí. Sự tương tác theo thời gian thật với khán giả đã sản sinh ra nội dung do cộng đồng đem lại, và thậm chí các kỹ năng đưa tin như kiểm chứng giờ đây cũng có thể được giao cho khán giả.⁸ Trong khi báo chí, về bản chất, vẫn là một ngành kiểm chứng⁹, các phương pháp kiểm chứng nội dung và nguồn tin yêu cầu một sự cập nhật liên tục để phản ánh những tác động của các công nghệ kỹ thuật số đang thay đổi nhanh chóng, các hành vi trực tuyến, và các thực hành thu thập tin tức. Ví dụ: Trong Mùa xuân Ả Rập, khái niệm “kiểm chứng mở” – một quá trình kiểm chứng công khai, mang tính cộng tác, theo thời gian thực – bắt đầu xuất hiện. Nhưng quá trình này vẫn còn gây tranh cãi vì những rủi ro liên quan đến việc tin sai được lan truyền trong quá trình cố gắng từng bước kiểm chứng thông tin trên một diễn đàn công cộng (tức là một phóng viên chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng với mục đích giao việc kiểm chứng cho đám đông).¹⁰

Ngày nay, những lời kể của nhân chứng và nội dung thị giác thuộc về những công cụ quan trọng và hấp dẫn nhất mà một nhà báo hoặc một nhà xuất bản tin có thể dựa vào để kể một câu chuyện có sức tác động lớn. Trong một tình huống tin thời sự, tốc độ là yếu tố sống còn trong công tác kiểm chứng thông tin từ truyền thông xã hội.¹¹

Các nhà báo phải có khả năng điều hướng những lượng lớn thông tin mênh mông để đến được với các nguồn tin, thông tin và hình ảnh quan trọng. Sự tăng trưởng nhanh chóng về số lượng nội dung thị giác (ảnh, video và định dạng trao đổi hình ảnh) được tải lên các nền tảng xã hội được thúc đẩy bởi ba nhân tố chính sau:

- ▶ Sự sinh sôi nảy nở của điện thoại thông minh và điện thoại phổ thông có hỗ trợ camera trên toàn thế giới¹²
- ▶ Khả năng truy cập vào dữ liệu di động giá rẻ (và ở một số nơi là miễn phí) gia tăng
- ▶ Sự trỗi dậy của các mạng xã hội toàn cầu và các nền tảng nhắn tin xã hội mà ở đó bất cứ ai cũng có thể xuất bản nội dung và xây dựng khán giả

7 Kovach, B., & Rosenstiel, T. (2014). *Những thành tố của báo chí: Những điều người đưa tin nên biết và công chúng nên kỳ vọng*. New York: Nhà xuất bản Crown

8 Carvin, A. (2012). *Nhân chứng từ xa: Cuộc cách mạng báo chí của truyền thông xã hội*. New York, NY: NXB Báo chí CUNY.

9 Kovach, B. & Rosenstiel, T. (2014). *Nguồn đã dẫn*.

10 Posetti, J. & Silverman, S. (2014). *Khi người tốt chia sẻ điều xấu: những điều cơ bản của việc kiểm chứng truyền thông xã hội* trên Mediashift 24/07/2014. Truy cập tại: <http://mediashift.org/2014/07/goodwhen-good-people-share-bad-things-the-basics-of-social-media-verification/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

11 Brandtzaeg, P., Lüders, M., Spangenberg, J., Rath-Wiggins, L. & Følstad, A. (2015). *Những thực hành kiểm chứng báo chí đang nổi lên có liên quan đến truyền thông xã hội*. Journalism Practice, 10(3), trang 323-342.

12 Đọc trang 5 trong Báo cáo về các xu hướng mạng của Mary Meeker <https://www.slideshare.net/kleinerperkins/internet-trends-v1>. [truy cập vào ngày 22/04/2018].

Trong nhiều tình huống thời sự, những bản tin, hình ảnh và cảnh quay video đầu tiên nổi lên từ một sự việc - dù là cuộc biểu tình, một vụ đâm tầu, một cơn bão, hay một cuộc tấn công khủng bố - thường được xuất bản bởi một nhân chứng, một người tham gia hay một người đứng xem đang sử dụng điện thoại thông minh. Những kỹ thuật để kiểm chứng nội dung này thay đổi tùy thuộc vào nguồn lực của phòng tin, các quy chuẩn và tiêu chuẩn, và nghiệp vụ của chính các nhà báo. Học phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên một số phương pháp thực hành tốt nhất và các công cụ và tư liệu trực tuyến, nhưng cũng như công nghệ, các công cụ vẫn đang biến chuyển nhanh chóng.¹³

Với bất cứ sự kiểm chứng nào, một số hướng dẫn chung do Kovach và Rosenstiel đưa ra (2014)¹⁴ sau đây đều áp dụng được:

- ▶ Biên tập với sự hoài nghi
- ▶ Giữ một danh sách các tiêu chí để đánh giá độ chính xác
- ▶ Không giả định bất cứ điều gì - đừng để sự lợi dụng các tín hiệu liên quan đến “tính thật” đánh lừa¹⁵
- ▶ Thận trọng với các nguồn tin nặng danh.

Bằng cách nhận diện người khởi tạo thông tin hoặc hình ảnh, và thực hiện một hệ thống kiểm tra cả nguồn tin và nội dung mà họ vừa chia sẻ, bạn sẽ cảm thấy sẵn sàng chứng thực họ là nguồn tin, với điều kiện là những sự kiểm tra mang đến cho bạn kết quả cần thiết.¹⁶

Những sự kiểm tra này mô phỏng công việc mà một nhà báo có thể thực hiện nếu họ trực tiếp hiện diện tại hiện trường của một sự kiện tin tức và phỏng vấn các nhân chứng. Một nhà báo có thể thực hiện một cuộc phỏng vấn trực tiếp sẽ thẩm định lời kể của nhân chứng, theo chân các chi tiết quan trọng và đưa ra kết luận về độ tin cậy của chúng, dựa trên việc kiểm tra thông tin. Bản năng cũng có thể phần nào dẫn dắt - cùng với việc để ý các manh mối hành vi. Quá trình xác nhận một nguồn tin trên mạng phải cho phép nhà báo rút ra kết luận, ngay cả khi không thể thật sự nói chuyện với một người trực tiếp, hoặc trong thời gian thật.¹⁷

Nhiều phòng tin lớn có đội ngũ và công nghệ đắt tiền, hay các đơn vị cung cấp dịch vụ chuyên tâm tìm kiếm một nội dung nào đó càng nhanh càng tốt¹⁸, trong khi cũng giành được quyền xuất bản và phát sóng và kiểm chứng nội dung đó trước khi xuất bản. Hầu hết các phòng tin nhỏ hơn và nhiều nhà báo cá nhân không có những nguồn

13 Schifferes, S., Newman, N., Thurman, N., Corney, D., Göker, A. & Martin, C. (2014). Nhận diện và kiểm chứng tin tức thông qua truyền thông xã hội. *Digital Journalism*, 2(3), trang 406-418.

14 Kovach & Rosenstiel (2014). Nguồn đã dẫn.

15 Zimmer, B (2010). “Tính thật”. *The New York Times*. <https://www.nytimes.com/2010/10/2017/magazine/2017FOB-onlanguage-t.html> [truy cập vào ngày 15/04/2018].

16 Bell, F. (2015). *Kiểm chứng: nguồn tin và nội dung*. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: <https://medium.com/1st-draft/verification-source-vs-content-b67d6eed3ad0> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

17 Kovach & Rosenstiel (2014). Nguồn đã dẫn.

18 Diakopoulos N., De Choudhury M. & Naaman M. (2012). *Tìm kiếm và đánh giá các nguồn thông tin truyền thông xã hội trong bối cảnh báo chí*. Hội thảo về nhân tố con người trong các hệ thống máy tính - kỷ yếu, trang 2451-2460. Truy cập tại: <http://www.nickdiakopoulos.com/wp-content/uploads/2011/07/SRSR-diakopoulos.pdf> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

lực này,¹⁹ và phải dựa vào những phương pháp đang biến chuyển, có hệ thống của riêng họ để xác định độ tin cậy.²⁰

Tại sao việc kiểm chứng nguồn tin và nội dung thị giác lại quan trọng đến thế? Đơn giản là thế này: báo chí tốt thì phải vậy. Trong thế giới kỹ thuật số ngày nay, việc sáng tạo ra và chia sẻ những điều giả mạo thuyết phục và khó phát hiện đối với các tác nhân có ý đồ xấu là một việc làm đơn giản. Có nhiều trường hợp các nhà báo và phòng tin chuyên nghiệp đã làm tổn hại danh tiếng của mình do chia sẻ hoặc đăng lại thông tin, hình ảnh hoặc video gây hiểu lầm hoặc thông tin từ những con người giả. Đôi khi họ cũng hiểu sai nội dung châm biếm, chia sẻ hay xuất bản nó như là sự thật.²¹

Vấn đề này đi kèm với khối lượng nội dung thị giác có sẵn trên mạng, những nội dung có thể bị tước bỏ bối cảnh rồi được tái chế trong các sự kiện tin tức sau này, như chúng ta thấy xảy ra hàng ngày khắp nơi trên thế giới với những kẻ lừa đảo chơi xỏ cả các chính trị gia lẫn nhà báo chuyên nghiệp.

Tuy nhiên, có nhiều bước ta có thể được thực hiện để đánh giá mức độ tin cậy của một nguồn tin có một câu chuyện để kể, hay một nội dung để chia sẻ. Những câu hỏi quan trọng nên được hỏi, một số thì hỏi trực tiếp, một số thì được trả lời bằng cách sử dụng những bằng chứng có được thông qua việc điều tra. Các công cụ kiểm chứng có thể được sử dụng để thiết lập nơi một nguồn tin vừa đăng tải, nhưng nhà báo cũng có thể định vị nguồn tin một cách thủ công bằng cách phân tích lịch sử truyền thông xã hội của họ để kiểm tra các manh mối có thể chỉ ra khả năng họ xuất hiện ở một nơi cụ thể nào đó tại một thời điểm cụ thể nào đó. Kiểm tra lịch sử tương tác của họ với những người dùng khác và kiểm tra nội dung được liên kết trong các bài đăng cũng hỗ trợ quá trình kiểm chứng thủ công và có thể giúp loại bỏ những thông tin do rò rỉ bất mạng chia sẻ.

Biên tập với sự hoài nghi là cần thiết, nhưng đa phần những cá nhân bị cuốn vào những sự kiện tin tức và chia sẻ câu chuyện của họ đều không có ý định lừa dối - họ chỉ đang chia sẻ những trải nghiệm của mình. Nếu tin sai phát sinh, nó có thể không phải là hiểm ác. Thay vào đó nó có thể chỉ đơn giản là một người không thể nhớ chính xác các sự kiện hoặc có thể đã chọn cách thêm thắt vào câu chuyện. Điều này cũng có thể xảy ra kể cả khi bạn có cơ hội thực hiện một cuộc phỏng vấn trực tiếp tại hiện trường, như thường thấy trong các bản tin và các phát biểu mâu thuẫn nhau từ hiện trường các vụ án hay tai nạn, nơi mà những lời kể của các nhân chứng hay nạn nhân bị chấn thương tâm lý có thể khác nhau một cách đáng kể.

Mặc dù chúng ta có thể không xác định với một sự chắc chắn tuyệt đối lai lịch của nội dung thị giác, chúng ta có thể phát hiện ra một số lá "cờ đỏ" thông qua một quy trình kiểm chứng đơn giản đặt những câu hỏi sau:

19 Schifferes, S., Newman, N., Thurman, N., Corney, D., Goker, A.S. & Martin, C. (2014). Nhận diện và kiểm chứng tin tức thông qua truyền thông xã hội: xây dựng một công cụ lấy người dùng làm trung tâm cho các nhà báo chuyên nghiệp. *Digital Journalism*, 2(3), trang. 406-418. Truy cập tại: http://openaccess.city.ac.uk/3071/1/IDENTIFYING_AND_VERIFYING_NEWS_THROUGH_SOCIAL_MEDIA.pdf [truy cập vào ngày 22/04/2018].

20 Brandtzaeg, P. B., Lüders, M., Spangenberg, J., Rath-Wiggins, L., & Følstad, A. (2016). Hoạt động xác minh báo chí mới nổi liên quan đến phương tiện truyền thông xã hội. *Journalism Practice*, 10(3), 323-342.

21 Deutsche Welle (2018). *Tờ Bild của Đức bị lừa nên tung ra một cuộc tranh luận về tin giả* [22/02/2018]. Truy cập tại: <http://www.dw.com/en/germanys-bild-falls-for-hoax-unleashes-debate-on-fake-news/a-42704014> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

- ▶ Nội dung này có phải là nội dung nguyên gốc, hay đã được “nạo vét” từ những tin tức trước đó và được tái chiếm dụng để gây hiểu lầm không?
- ▶ Nội dung này đã bị xử lý kỹ thuật số theo cách nào đó chưa²²
- ▶ Chúng ta có thể xác nhận thời gian và địa điểm chụp ảnh/quay video bằng cách sử dụng siêu dữ liệu có sẵn không?
- ▶ Chúng ta có thể xác nhận thời gian và địa điểm chụp ảnh/quay video bằng cách sử dụng các manh mối thị giác trong nội dung này không?

Để tìm những “lá cờ đỏ” (cảnh báo) một cách hiệu quả, chúng ta cũng cần phải hiểu những loại nội dung thị giác sai hay gây hiểu lầm thường gặp khác nhau sau đây:

- ▶ Sai thời gian/sai địa điểm: Loại hình ảnh gây hiểu lầm phổ biến nhất là những hình ảnh cũ được chia sẻ lại kèm theo những tuyên bố mới về những gì hình ảnh đó thể hiện. Sự lan truyền hình ảnh trong những trường hợp như vậy thường là do việc chia sẻ ngẫu nhiên những nội dung có thể dễ dàng vạch trần, những không dễ dàng thu hồi lại²³
- ▶ Nội dung được xử lý: nội dung đã được xử lý kỹ thuật số bằng phần mềm chỉnh sửa ảnh hoặc video
- ▶ Nội dung được dàn dựng: nội dung gốc được tạo ra hay chia sẻ với mục đích gây hiểu lầm²⁴

Trong học phần này, sinh viên sẽ được giới thiệu các công cụ và kỹ thuật cơ bản để tìm hiểu và thực hành việc kiểm chứng nguồn tin và nội dung (các trang trình chiếu, bao gồm ghi chú của giảng viên, và các bài đọc thêm) ví dụ như:²⁵

Phân tích tài khoản Facebook: Sử dụng một công cụ trực tuyến của Intel Techniques²⁶ bạn có thể hiểu thêm về một nguồn tin bằng cách phân tích tài khoản Facebook của họ.

Phân tích tài khoản Twitter: Sử dụng cẩm nang này từ dự án Africa Check, bạn có thể hiểu thêm về một nguồn tin bằng cách phân tích lịch sử tương tác trên mạng xã hội của họ và nhờ đó xác định xem nó có phải là một con rồ bott mạng đang tweet hay không.²⁷

22 Học sinh sống sót sau vụ xả súng hàng loạt tại một trường học ở Parkland, Florida, Hoa Kỳ, những người đã tổ chức thành công một cuộc biểu tình cấp quốc gia về vấn đề kiểm soát súng đạn, xuất hiện trong những hình ảnh đã qua xử lý lan truyền trên các kênh truyền thông xã hội mang tính đáng phái: https://www.buzzfeed.com/janeltyvnenko/here-are-the-hoaxes-and-conspiracies-still-going-around?utm_term=.euy6NPay#jhe2YvV44, [truy cập vào ngày 22/04/2018].

23 Đoạn video tự cho là bằng chứng về một trận lụt tại sân bay quốc tế Bengaluru ở Ấn Độ trên thực tế là một video được dùng lại từ một trận lụt tại một sân bay ở Mexico. <https://www.thequint.com/news/webqool/fake-video-claiming-bengaluru-airport-was-flooded-is-from-mexico> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

24 Trí tuệ nhân tạo và các công cụ chỉnh sửa video tinh vi khiến ta khó có thể nhìn ra video giả, như đoạn phim về Barack Obama này cho thấy: <https://www.youtube.com/watch?v=AmUC4m6w1wo> [truy cập vào ngày 03/04/2018].

25 Lưu ý rằng các công cụ tin tức đang tiếp tục biến chuyển và giảng viên, cùng với học viên có thể khám phá và kiểm tra các công nghệ và các kỹ thuật này.

26 Truy cập tại: <https://inteltechniques.com/osint/facebook.html>. [truy cập vào ngày 03/04/2018].

27 Joseph (2018). Nguồn đã dẫn.

Reverse Image Search (Tìm kiếm Hình ảnh ngược): Bằng cách sử dụng Google Tìm kiếm Hình ảnh ngược²⁸, TinEye²⁹ hoặc RevEye³⁰, bạn có thể kiểm tra xem liệu hình ảnh bạn đang quan tâm có đang được tái chế để phục vụ cho một tuyên bố hay một sự kiện mới nào đó không. Việc tìm kiếm hình ảnh ngược cho phép bạn kiểm tra xem một hoặc nhiều cơ sở dữ liệu hình ảnh (với hàng tỷ bức ảnh) có chứa một phiên bản trước đó của hình ảnh này không. Nếu quá trình tìm kiếm hình ảnh ngược cho thấy một hình ảnh đã tồn tại trước một sự kiện được tuyên bố, thì đây là một lá “cờ đỏ” quan trọng và dễ có khả năng là hình ảnh này được tái chế từ một sự kiện trước đó. Nếu việc tìm kiếm hình ảnh ngược không đưa ra bất kỳ kết quả gì, điều này không có nghĩa là hình ảnh này là bản gốc và bạn vẫn cần phải kiểm tra thêm.

YouTube Data Viewer (Trình xem dữ liệu YouTube): Hiện không có ứng dụng “tìm kiếm video ngược” sẵn có công khai nào, nhưng các công cụ như Amnesty’s YouTube Data Viewer³¹, InVID³² và NewsCheck³³ có thể phát hiện hình thu nhỏ video với các video trên YouTube, và một cuộc tìm kiếm hình ảnh ngược trên các hình thu nhỏ đó có thể tiết lộ các phiên bản trước của video này đã từng được tải lên chưa. (Các công cụ cũng hiển thị thời gian tải lên một cách chính xác.)

EXIF Viewer: EXIF là siêu dữ liệu gắn liền với nội dung thị giác bao gồm một loạt các điểm dữ liệu khác nhau được tạo bởi các máy ảnh kỹ thuật số và các máy ảnh trên điện thoại tại thời điểm chụp. Các điểm dữ liệu này có thể bao gồm thời gian và ngày chính xác, siêu dữ liệu vị trí, dữ liệu thiết bị, và thông tin cài đặt ánh sáng. Siêu dữ liệu EXIF vì vậy cực kỳ hữu ích trong quá trình kiểm chứng, nhưng có một hạn chế lớn là các mạng xã hội tước bỏ siêu dữ liệu này khỏi nội dung thị giác. Điều này có nghĩa là hình ảnh được chia sẻ trên Twitter hoặc Facebook sẽ không hiển thị dữ liệu EXIF. Tuy nhiên, nếu bạn có thể liên hệ với người tải lên và có được tệp hình ảnh gốc, bạn có thể sử dụng dữ liệu EXIF để kiểm chứng nội dung. Bạn cũng cần lưu ý rằng dữ liệu EXIF có thể chỉnh sửa được, nên bạn vẫn cần phải kiểm chứng thêm.

Người học sẽ được giới thiệu một cách cơ bản về các kỹ thuật cao cấp hơn, với những nguồn tư liệu bổ sung để đọc thêm và phân tích các nghiên cứu tình huống. Những kỹ thuật này bao gồm:

- ▶ **Định vị địa lý:** Định vị địa lý là quá trình xác định một đoạn video hay một hình ảnh đã được ghi lại ở đâu. Việc này có thể là đơn giản nếu siêu dữ liệu có đủ để sử dụng: Dữ liệu EXIF từ điện thoại di động thường tiết lộ tọa độ, và nội dung xã hội (ví dụ như trên Instagram, Facebook và Twitter) thỉnh thoảng được gắn thẻ địa lý (mặc dù ta cần lưu ý rằng siêu dữ liệu có thể chỉnh sửa được và có thể gây hiểu lầm). Thông thường, định vị địa lý cần phải tham chiếu chéo các đặc điểm thị giác và các mốc địa lý của nội dung với hình ảnh

28. Làm sao để tìm kiếm hình ảnh ngược trên Google: <https://support.google.com/websearch/answer/1325808?hl=en> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

29. Truy cập: <https://www.tineye.com/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

30. <http://squabble.blogspot.co.uk/2009/12/chromeeye-tineye-extension-for-google.html> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

31. Làm sao để sử dụng trình xem dữ liệu YouTube của Amnesty: https://firstdraftnews.org/curriculum_resource/youtube-data-viewer/ [truy cập vào ngày 22/04/2018].

32. Truy cập công cụ kiểm chứng video InVID tại: <http://www.invid-project.eu/tools-and-services/invid-verification-plugin/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

33. Giới thiệu NewsCheck: <https://firstdraftnews.org/launching-new-chrome-extension-newscheck/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

vệ tinh, hình ảnh ở chế độ xem phổ và nội dung thị giác sẵn có từ các nguồn khác (như các nội dung thị giác khác được đăng lên Twitter, Instagram, Facebook và YouTube).

- ▶ **Sự tương thích về thời tiết:** Những nguồn như WolframAlpha³⁴ có thể tiết lộ dữ liệu về lịch sử thời tiết, cho phép chúng ta kiểm tra xem thời tiết quan sát được trong nội dung thị giác đó có tương thích với hồ sơ không. (Tức là có phải đoạn video đang chiếu cảnh mưa vào một ngày mà các nguồn tin khí tượng không ghi nhận có mưa không?)
- ▶ **Phân tích bóng:** Có một hướng điều tra ảnh hoặc video là kiểm tra tính đồng nhất của bất kỳ cái bóng nào có thể nhìn thấy được (tức là những cái bóng có xuất hiện ở những nơi chúng ta mong đợi không, và có những cái bóng nhìn thấy được nào phù hợp với các nguồn sáng liên quan không?)
- ▶ **Pháp y hình ảnh:** Một số công cụ có thể phát hiện những sự không nhất quán trong siêu dữ liệu hình ảnh, cho thấy đã có sự xử lý. Giá trị của những kỹ thuật này còn tùy thuộc rất nhiều vào bối cảnh và sự ứng dụng, nhưng các công cụ như Forensically³⁵, Photo Forensics³⁶ và Izitru³⁷ có thể phát hiện những bản sao và phân tích mức độ sai sót, cung cấp những cách nhìn tinh tường hữu ích.



Mục tiêu của học phần

- ▶ Nâng cao nhận thức về vai trò của Nội dung do người dùng tạo ra (UGC) được chia sẻ qua các mạng xã hội trong báo chí đương đại, cùng với những rủi ro và cạm bẫy liên quan đến việc phụ thuộc vào nó
- ▶ Hiểu biết rộng hơn về tầm quan trọng của việc có được quyền truy cập và thông tin từ nguồn tin chính trong một câu chuyện và quy trình thực hiện việc này
- ▶ Mở rộng sự hiểu biết về nhu cầu kiểm chứng nội dung UGC và loại trừ những loại nội dung giả và gây hiểu lầm khác nhau
- ▶ Nâng cao nhận thức về các phương pháp cơ bản được sử dụng để kiểm chứng hình ảnh và video, và vạch trần những nội dung thị giác sai trái



Kết quả đầu ra

1. Hiểu biết sâu sắc hơn về vai trò của UGC trong báo chí đương đại

34 Truy cập các công cụ WolframAlpha tại: <https://www.wolframalpha.com/examples/science-and-technology/weather-and-meteorology/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

35 Wagner, J. (2015). Nói theo kiểu khám nghiệm, khám nghiệm hình ảnh cho mạng. [Blog] 29a.ch. Truy cập tại: <https://29a.ch/2015/08/16/forensically-photo-forensics-for-the-web> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

36 Truy cập các công cụ FotoForensics tại: <http://fotoforensics.com/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

37 Truy cập các công cụ Izitru tại: <https://www.izitru.com/> [truy cập vào ngày 22/04/2018].

2. Hiểu được nhu cầu kiểm chứng nội dung số
3. Nhận thức được, và có kiến thức kỹ thuật về cách sử dụng các công cụ để kiểm chứng một nguồn tin gốc
4. Có khả năng tiến hành các bước kiểm chứng nội dung ảnh và video một cách cơ bản
5. Nhận thức được về các kỹ thuật và siêu dữ liệu cao cấp hơn có thể được sử dụng trong các quy trình kiểm chứng
6. Nhận thức được việc cần phải xin phép để sử dụng UGC và các nội dung trực tuyến khác cũng như có kiến thức về cách làm việc này



Hình thức học phần

Học phần này được trình bày dưới dạng một bài giảng lý thuyết dài 60 phút và phần thuyết minh thực hành gồm ba phần nhỏ dài 120 phút. Tuy nhiên, bản chất thực hành của chủ đề này thích hợp với một cuộc thảo luận tương tác dài hơn cùng các bài tập thực hành để bổ sung cho những phần thuyết minh.

Lý thuyết: Sử dụng các ghi chú ở trên, thiết kế một bài giảng xử lý công việc kiểm chứng như là một phần không thể thiếu nhưng đang biến chuyển của phương pháp báo chí trong thời đại kỹ thuật số.

Thực hành: Buổi thực hành kéo dài 120 phút phù hợp với một phần thuyết minh và thảo luận tương tác. Nó có thể được chia thành ba phần riêng biệt.

Giảng viên nên sử dụng các ghi chú ở trên và làm việc với các trang trình chiếu có thể tải xuống từ các liên kết sau. Lưu ý rằng các trang trình chiếu có đi kèm với các ghi chú bổ sung cho giảng viên:

- i. Nhận diện và kiểm chứng nguồn tin.** Kiểm tra lịch sử xã hội của nguồn: https://en.unesco.org/sites/default/files/unesco_fake_news_curriculum_verification_digital_sources_one.pdf
- ii. Kiểm chứng hình ảnh một cách cơ bản.** Các loại hình ảnh giả phổ biến và các bước kiểm chứng cơ bản: https://en.unesco.org/sites/default/files/unesco_fake_news_curriculum_verification_digital_sources_two.pdf
- iii. Kiểm chứng nâng cao.** Các cách tiếp cận phân tích nội dung, bao gồm phân tích siêu dữ liệu và định vị địa lý: https://en.unesco.org/sites/default/files/unesco_fake_news_curriculum_verification_digital_sources_three.pdf

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra**A. Lý thuyết**

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Bài thuyết trình: Bối cảnh & lý thuyết về công việc kiểm chứng và sự phát triển của các phương pháp	1 tiếng	1, 2, 6

B. Thực hành

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
i) Kiểm chứng nguồn tin - xã hội (Bài tập)	30 phút	2, 3
ii) Tìm kiếm hình ảnh ngược (Thuyết minh & bài tập)	15 phút	2, 3, 4
ii) Phân tích video (Thuyết minh)	30 phút	2, 3, 4
iii) Giới thiệu các loại siêu dữ liệu khác nhau (Thuyết minh)	15 phút	2, 5
iii) Định vị địa lý (Thuyết minh + bài tập)	20 phút	2, 4, 5
iii) Thời tiết, bóng và khám nghiệm hình ảnh (Thuyết minh)	10 phút	2, 4, 5

**Bài tập gợi ý**

- ▶ Học viên nên thiết kế một quy trình kiểm chứng nguồn tin sử dụng bảng mẫu chung trong slide 8 của kho slide đầu tiên. Học viên sử dụng một vai trò có thật, nơi họ làm việc, hoặc một tổ chức tin tức mà họ quen thuộc.
- ▶ Chọn một tài khoản truyền thông xã hội đã được kết nối của một người nổi tiếng và yêu cầu học viên dùng các công cụ được thuyết minh để xác định xem đó có phải là một tài khoản thật không và nhận diện bất kỳ một tài khoản nào liên quan nhưng không thật.
- ▶ Chọn và chia sẻ một tệp hình ảnh với lớp và yêu cầu cả lớp nhận diện một số thông tin nhất định bằng cách chạy tệp đó qua một trình xem EXIF trực tuyến và một công cụ Tìm kiếm hình ảnh ngược cho biết nguồn tin gốc.



Tài liệu

Các Slide

1. https://en.unesco.org/sites/default/files/unesco_fake_news_curriculum_verification_digital_sources_one.pdf
2. https://en.unesco.org/sites/default/files/unesco_fake_news_curriculum_verification_digital_sources_two.pdf
3. https://en.unesco.org/sites/default/files/unesco_fake_news_curriculum_verification_digital_sources_three.pdf



Bài đọc

Kiểm chứng nguồn tin

Ayala lacucci, A. (2014). *Nghiên cứu tình huống 3.1: việc theo dõi và kiểm chứng trong cuộc bầu cử Quốc hội Ukraine, sổ tay kiểm chứng*. Trung tâm Báo chí châu Âu. Truy cập tại: <http://verificationhandbook.com/book/chapter3.1.php>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Bell, F. (2015). *Kiểm chứng: nguồn tin và nội dung*, First Draft News. Truy cập tại: <https://medium.com/1st-draft/verification-source-vs-content-b67d6eed3ad0>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Carvin, A. (2013), *Nhân chứng từ xa*, NXB Báo chí CUNY. Truy cập tại: <http://press.journalism.cuny.edu/book/distant-witness-social-media-the-arab-spring-and-a-journalism-revolution/>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Toler, A. (2017). *Hướng dẫn nâng cao về kiểm chứng nội dung video*. Truy cập tại: <https://www.bellingcat.com/resources/how-tos/2017/06/30/advanced-guide-verifying-video-content/>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Trewinnard, T. (2016). *Kiểm chứng nguồn tin: Cẩn thận với rô bốt mạng*, First Draft News. Truy cập tại: <https://firstdraftnews.com/source-verification-beware-the-bots/>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Video

Thật hay giả: *Làm thế nào để kiểm chứng những gì bạn nhìn thấy trên mạng*. (2015). France24. Truy cập tại: <https://www.youtube.com/watch?v=Q8su4chuU3M&feature=youtu>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Knight, W. (2018). *Bộ Quốc phòng đã sản xuất những công cụ đầu tiên để bắt những trường hợp giả sâu*, MIT Technology Review. <https://www.technologyreview.com/s/611726/>

the-defense-department-has-produced-the-first-tools-for-catching-deepfakes/ [truy cập vào ngày 23/08/2018].

Truyền thông nhân chứng

Brown, P. (2015). *Một nghiên cứu toàn cầu về truyền thông nhân chứng trên các trang báo trực tuyến*. Eyewitness Media Hub. Truy cập tại: <http://eyewitnessmediahub.com/uploads/browser/files/Final%20Press%20Study%20-%20eyewitness%20media%20hub.pdf>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Hermida, A. (2013). #BÁO CHÍ. *Digital Journalism*, 1(3), trang 295-313.

Koettl, C. (2016, January 27). *Nghiên cứu và kiểm chứng truyền thông công dân: mô hình phân tích cho các nhà hoạt động nhân quyền*. Trung tâm Quản trị và Nhân quyền, Đại học Cambridge. Truy cập tại: <https://www.repository.cam.ac.uk/handle/201810/253508>. [truy cập vào ngày 04/04/2018].

Kuczerawy, A. (16/12/2016). *Đối trá: các công cụ kiểm chứng nội dung và các cách khác để đối phó với vấn đề tin giả*. Truy cập tại: <https://revealproject.eu/pants-on-fire-content-verification-tools-and-other-ways-to-deal-with-the-fake-news-problem/> [truy cập vào ngày 22/01/2018].

Novak, M. (n.d.). *69 hình ảnh lan truyền từ năm 2016 hoàn toàn là giả*. Truy cập tại: <https://gizmodo.com/69-viral-images-from-2016-that-were-totally-fake-1789400518>. [truy cập vào ngày 12/11/2017].

Hiệp hội Tin tức trực tuyến: Hướng dẫn đạo đức UGC. <https://ethics.journalists.org/topics/user-generated-content/> [truy cập vào ngày 18/4/2018].

Pierre-Louis, K. (2017). *Có lẽ bạn rất kém trong việc phát hiện ảnh giả*. Truy cập tại: <https://www.popsoci.com/fake-news-manipulated-photo>. [truy cập vào ngày 12/11/2017].

Rohde, D. (2013). *Những bức ảnh thay đổi lịch sử: Tại sao thế giới cần phóng viên ảnh*. The Atlantic. Truy cập tại: <https://www.theatlantic.com/international/archive/2013/12/pictures-that-change-history-why-the-world-needs-photojournalists/282498/>. [truy cập vào ngày 03/04/2018].

Shapiro, I., Brin, C., Bédard-Brûlé, I. & Mychajlowcz, K. (2013) *Kiểm chứng như một nghi lễ chiến lược: Các nhà báo miêu tả lại quy trình đảm bảo tính chính xác như thế nào*, xuất bản trong *Journalism Practice*, 7(6).

Smidt, J. L., Lewis, C. & Schmidt, R. (2017). *Đây là một danh sách không dứt về những tin sai về cơn bão Irma*. Truy cập tại: <https://www.buzzfeed.com/janelytyvnenko/irma-misinfo/>. [truy cập vào ngày 23/10/2017].

Wardle, C. (2015). *7/7: So sánh việc sử dụng truyền thông nhân chứng 10 năm qua*. Truy cập tại: <https://firstdraftnews.com/443/77-comparing-the-use-of-eyewitness-media-10-years-on/>. [truy cập vào ngày 12/11/2017].

Wardle, C., Dubberley, S., & Brown, P. (2017). *Phim nghiệp dư: một nghiên cứu toàn cầu nội dung do người dùng tạo trên TV và tin tức trực tuyến*. Truy cập tại: <http://usergeneratednews.towcenter.org/how-when-and-why-ugc-is-integrated-into-news-output/>. [truy cập vào ngày 23/10/2017].

Zdanowicz, C. (2014). Ảnh “Điều kỳ diệu ở Hudson” trên Twitter đã thay đổi cuộc đời anh ấy. Truy cập tại: <http://www.cnn.com/2014/01/15/tech/hudson-landing-twitpic-krums/index.html>. [truy cập vào ngày 12/11/2017].

Tìm kiếm hình ảnh ngược

First Draft News. *Hướng dẫn kiểm chứng hình ảnh - ảnh*. Truy cập tại: https://firstdraftnews.org/wp-content/uploads/2017/03/FDN_verificationguide_photos.pdf?x47084. [truy cập vào ngày 06/11/2017].

First Draft News. *Hướng dẫn kiểm chứng hình ảnh - video*. Truy cập tại: https://firstdraftnews.org/wp-content/uploads/2017/03/FDN_verificationguide_videos.pdf?x47084. [truy cập vào ngày 06/11/2017].

Suibhne, E. (2015). Những mẫu tweet về “cướp bóc” ở Baltimore cho thấy tầm quan trọng của những hoạt động kiểm tra hình ảnh nhanh và đơn giản. Truy cập tại: <https://medium.com/1st-draft/baltimore-looting-tweets-show-importance-of-quick-and-easy-image-checks-a713bbcc275e>. [truy cập vào ngày 06/11/2017].

Seitz, J. (2015). *Tìm kiếm hình ảnh ngược theo cách thủ công với Google và TinEye*. Truy cập tại: <https://www.bellingcat.com/resources/how-tos/2015/05/08/manual-reverse-image-search-with-google-and-tineye/>. [truy cập vào ngày 06/11/2017].

Trình xem dữ liệu YouTube

First Draft News. (không có ngày). *Sử dụng Trình xem dữ liệu YouTube để kiểm tra thời gian tải lên của video*. Truy cập tại: <https://firstdraftnews.com:443/resource/using-youtube-data-viewer-to-check-the-upload-time-of-a-video/>. [truy cập vào ngày 13/11/2017].

Toler, A. (2017). *Hướng dẫn nâng cao về kiểm chứng nội dung video*. Truy cập tại: <https://www.bellingcat.com/resources/how-tos/2017/06/30/advanced-guide-verifying-video-content/>. [truy cập vào ngày 13/11/2017].

Phân tích siêu dữ liệu

Honan, M. (2012). *Tin tưởng vào tạp chí Vice dẫn đến sự sụp đổ của John McAfee như thế nào*. Truy cập tại: <https://www.wired.com/2012/12/how-vice-got-john-mcafee-caught/>. [truy cập vào ngày 03/04/2018].

Storyful. (2014). *Kiểm chứng hình ảnh: Tại sao không phải lúc nào nhìn thấy cũng có nghĩa là tin tưởng*. Truy cập tại: <https://storyful.com/blog/2014/01/23/verifying-images-why-seeing-is-not-always-believing/>. [truy cập vào ngày 13/11/2017].

Wen, T. (2017). *Các dấu hiệu ẩn có thể tiết lộ một bức ảnh là giả*. Truy cập tại: <http://www.bbc.com/future/story/20170629-the-hidden-signs-that-can-reveal-if-a-photo-is-fake>. [truy cập vào ngày 12/11/2017].

HỌC PHẦN 7:**Phòng chống lạm dụng trực tuyến: Khi nhà báo và nguồn tin của họ bị tấn công**

của Julie Posetti

**Tóm tắt**

Vấn đề tin xuyên tạc và tin sai¹ phá hoại báo chí uy tín và thông tin đáng tin cậy đã leo thang khủng khiếp trong thời đại truyền thông xã hội. Các hậu quả bao gồm việc tấn công một cách có chủ ý các nhà báo và các đơn vị xuất bản trực tuyến khác, cùng với các nguồn tin của họ, những người đang tìm cách kiểm chứng hay chia sẻ thông tin và bình luận. Những rủi ro liên quan có thể làm suy yếu hơn nữa lòng tin vào báo chí, cũng như sự an toàn của nhà báo và nguồn tin của họ.

Trong một số trường hợp, các nhà báo trở thành mục tiêu của những hành động “trồng cỏ giả”² và “chọc phá”³ - những nỗ lực cố ý “đánh lạc hướng, đưa tin sai, lừa đảo, hay gây nguy hiểm cho các nhà báo”⁴ với việc chia sẻ thông tin được thiết kế để làm rối trí và chỉ dẫn sai cho họ, hoặc các nguồn tin tiềm năng của họ. Ngoài ra, các nhà báo có thể trở thành mục tiêu bị lừa gạt để chia sẻ những thông tin không chính xác dẫn đến cách hiểu sai sự thật hoặc, khi điều đó bị lộ là giả, sẽ làm giảm uy tín của nhà báo (và tổ chức tin tức mà họ có mối liên kết). Trong các trường hợp khác, họ phải đối mặt với các mối đe dọa số được thiết kế để phơi bày nguồn tin của họ, xâm phạm quyền riêng tư để đẩy họ vào nguy hiểm hay xâm nhập vào thông tin chưa công bố của họ.

Ngoài ra còn xuất hiện hiện tượng các chính phủ huy động các “đội quân thù hận số” để giới gáo nước lạnh vào những bài bình luận phản biện và bóp chết tự do biểu đạt.⁵ Sau đó là đến vấn đề nghiêm trọng của nạn quấy rối và bạo lực trực tuyến (đôi khi được gọi một cách mơ hồ là “chọc phá”⁶) đặc biệt giáng lên đầu phụ nữ và thường có bản chất thù ghét phụ nữ. Việc này có thể khiến các nhà báo, các nguồn tin của họ, và các nhà bình luận phải gánh chịu âm ỉ những lời lăng mạ trên mạng, những tuyên bố sai về tư cách của họ, sự xuyên tạc danh tính của họ, hay những lời đe dọa gây tổn hại được thiết kế để làm nhục họ và phá hoại sự tự tin của họ, làm giảm uy tín của họ, đánh lạc hướng họ và, cuối cùng là giới gáo nước lạnh vào công việc đưa tin của họ.⁷ Trong khi đó ở nhiều nơi, nạn lạm dụng ở thế giới thật được thiết kế để bịt miệng báo chí phản biện vẫn tiếp tục,

1 Các định nghĩa có trong : Wardle, C. & Derakhshan, H. (2017). *Rối loạn thông tin: hướng tới một mô hình liên ngành cho nghiên cứu và hoạch định chính sách* (Hội đồng châu Âu). <https://rm.coe.int/information-disorder-toward-an-interdisciplinary-framework-for-research/168076227c> [truy cập ngày 30/03/2018].

2 “Trồng cỏ giả” là một thuật ngữ bắt nguồn từ một thương hiệu cổ nhân tạo được sử dụng để trải thảm bề mặt ngoài trời để tạo ấn tượng như cỏ tự nhiên. Trong bối cảnh tin xuyên tạc, nó liên quan đến việc lan truyền thông tin giả, tấn công khản giả và nhà báo với ý định chuyển hướng hoặc đánh lừa họ, đặc biệt dưới hình thức “bằng chứng” về sự ủng hộ giả dành cho một người, một ý tưởng hay một chính sách. Xem thêm định nghĩa của Technopedia: <https://www.techopedia.com/definition/13920/astroturfing> [truy cập ngày 20/03/2018].

3 Coco, G. (2012). *Tại sao không ai biết chọc phá là gì? Một hướng dẫn tham khảo nhanh cho truyền thông* tại Vice.com. https://www.vice.com/en_au/article/ppqk78/what-trolling-means-definition-UK-newspapers [truy cập ngày 30/03/2018].

4 Posetti, J. (2013). “Twitter hóa” báo chí điều tra trong S. Tanner & N. Richardson (Biên soạn), *Nghiên cứu và điều tra báo chí trong một thế giới kỹ thuật số* (trang. 88-100): Nhà xuất bản Đại học Oxford, Melbourne. <http://ro.uow.edu.au/cgi/viewcontent.cgi?article=2765&context=lhpapers> [truy cập ngày 30/03/2018].

5 Riley M, Etter, L and Pradhan, B (2018). *Một hướng dẫn toàn cầu về nạn chọc phá được nhà nước ủng hộ*, Bloomberg. <https://www.bloomberg.com/features/2018-government-sponsored-cyber-militia-cookbook/> [truy cập ngày 21/07/2018].

6 Ghi chú: “Troll”, hay chọc phá, trong trường hợp liên quan đến mạng, chỉ các hành vi từ troll chọc nhệ nhàng, chơi khăm và khiêu khích cho đến lừa dối có chủ ý. Tuy nhiên, từ này càng ngày càng được dùng như một thuật ngữ để bao trùm tất cả các hành vi lạm dụng trực tuyến. Đây có thể là vấn đề vì nó đánh đồng một loạt các hoạt động và có khả năng xem nhẹ sự nghiêm trọng của nạn quấy rối trực tuyến.

7 Ví dụ, xem: <https://www.independent.co.uk/news/world/americas/twitter-maggie-haberman-new-york-times-quits-social-media-jack-dorsey-a8459121.html>

với nguy cơ ngày càng gia tăng vì được thổi bùng bởi những sự kích động và đe dọa trực tuyến.

Nhà báo có thể là nạn nhân trực tiếp của các chiến dịch tin xuyên tạc, nhưng họ cũng đang chống cự lại. Ngoài việc tăng cường phòng thủ kỹ thuật số, nhiều người còn chủ động phơi bày những cuộc tấn công này và vạch trần những kẻ tấn công. Tham gia vào các sáng kiến về Hiểu biết Truyền thông và Thông tin cùng với các tổ chức phi chính phủ trong không gian này, truyền thông tin tức cũng có vai trò trong việc giáo dục cho công chúng hiểu tại sao báo chí đáng được trân trọng và bảo vệ.



Đề cương

Bóc tách các vấn đề

i) Nhận diện và phản ứng với “chọc phá” và “trồng cỏ giả”⁸

Hiện tượng này bao gồm việc bịa ra các nhân vật và sự kiện để lừa gạt nhà báo và độc giả, cùng với các chiến dịch truyền thông xã hội có tổ chức có mục đích bắt chước phản ứng tự nhiên của công chúng. Chúng ta có thể khó phân biệt tin thời sự và những lời kể chính đáng của nhân chứng với nội dung đã bị làm giả hay bị thêm thắt những thông tin không chính xác để cố tình đánh lạc hướng hay làm giảm uy tín của các nhà báo và các nhà bình luận trực tuyến khác, cùng với công việc của họ, bằng cách lừa họ chia sẻ thông tin sai.

Ví dụ về loại hành vi này bao gồm:

- ▶ Bịa ra những nạn nhân thảm họa và những người thương vong trong các vụ tấn công khủng bố (xem ví dụ về vụ đánh bom ở Manchester⁹) để lừa mọi người chia sẻ nội dung có thể gây tổn hại đến danh tiếng và/hoặc uy tín của các cá nhân, bao gồm các nhà báo, những người có thể được gắn thẻ trong quá trình phân phối.
- ▶ Xuất bản một nội dung phò trương do các nhân vật hư cấu sản sinh ra như “Cô gái đồng tính ở Damascus”¹⁰. Vào năm 2011, truyền thông thế giới đã hò nhau để đưa tin về việc bắt giữ blogger tự cho là một người đồng tính nữ ở Syria này - tác giả hóa ra là một sinh viên Hoa Kỳ sống ở nước ngoài. Nhà báo Jess Hill đã được giao làm câu chuyện này cho chương trình PM của Đài Truyền hình Úc ABC. Cô nói rằng các giá trị và phương pháp kiểm chứng truyền thống đã ngăn chương trình của cô thổi phồng sự giả dối. “Chúng tôi đã không đưa tin về vụ bắt giữ cô ấy, vì một lý do đơn giản - chúng tôi không thể tìm thấy ai đã thật sự gặp mặt cô ấy. Không người thân, không bạn bè. Chúng tôi đã dành hai ngày để tìm kiếm, nhờ vả các mối liên hệ của chúng tôi ở Syria giới thiệu chúng tôi với những người có thể đã liên lạc với cô ấy,

8 Một giải thích hữu ích về “trồng cỏ giả” cho mục đích giảng dạy có thể tìm thấy trong đường dẫn có giá trị sau: <https://youtu.be/Fmh4RdlwswE>

9 Ví dụ về vụ đánh bom ở Manchester: <https://www.theguardian.com/technology/2017/may/26/the-story-behind-the-fake-manchester-attack-victims> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

10 Young, K. (2017). *Làm sao để tự đánh lừa bản thân: trường hợp cô gái đồng tính ở Damascus*, ngày 09/11/2017, trên The New Yorker. <https://www.newyorker.com/books/page-turner/how-to-hoax-yourself-gay-girl-in-damascus> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

nhưng mỗi đầu mỗi đầu đi vào ngõ cụt. Việc chúng tôi không thể tìm thấy một ai đã thật sự gặp cô ấy đã giống lên những hồi chuông báo động quan trọng, nên chúng tôi đã không đưa tin... Các cơ quan báo chí vội vàng đưa tin về câu chuyện đó đã không làm cái việc cơ bản là quay trở về với nguồn tin. Họ đã đưa tin dựa trên một bài viết blog.”¹¹

Những động lực khác là mong muốn chuyển hướng hay đánh lạc hướng nhà báo khỏi một cuộc điều tra bằng cách xúi giục hàng loạt hướng điều tra vô ích ngăn cản nỗ lực đưa tin và cuối cùng, có tác dụng làm tê liệt công tác tìm kiếm sự thật.

Những ví dụ về phong cách đánh lạc hướng này gồm có:

- ▶ Nỗ lực định nghĩa lại những tuyên bố về quy mô đám đông tại lễ nhậm chức của Donald Trump vào tháng 1/2017 như là “những sự thật khác”¹²
- ▶ Tuyên truyền chiến tranh đương đại, ví dụ: Taliban gửi tweet cho các nhà báo ở Afghanistan với các chi tiết sai và gây hiểu lầm về các trận đánh.¹³
- ▶ Các bộ dữ liệu được trao cho nhà báo cung cấp một số thông tin có thể kiểm chứng có giá trị cho lợi ích công nhưng đã bị hủy hoại vì có lẫn tin xuyên tạc trong đó.

Gần đây hơn, tuyên truyền điện toán¹⁴ đã làm gia tăng rủi ro cho các nhà báo phải đối phó với hành động “trồng cỏ giả” và “chọc phá”. Việc này liên quan đến việc sử dụng rô bốt mạng để phát tán thông tin sai và những thông điệp tuyên truyền có đích nhắm rõ ràng với quy mô được dàn dựng để tạo dáng vẻ một phong trào tự nhiên.¹⁵ Đồng thời, công nghệ AI đang bị lợi dụng để tạo ra những video “giả sâu”¹⁶ và các hình thức nội dung khác được thiết kế để làm mất uy tín các đối tượng mục tiêu, bao gồm các nhà báo, và đặc biệt là phóng viên nữ.

Ví dụ về những việc làm này bao gồm:

- ▶ Trang web tin tức độc lập Rappler.com và các nhân sự chủ yếu là nữ là mục tiêu trong của một chiến dịch lạm dụng trực tuyến quy mô. “Ở Philippines, những hành động chọc phá được trả tiền, lối suy luận ngụy biện, những cú nhay cóc trong tư duy logic, lập luận kiểu đập đổ - đây chỉ là một vài ví dụ

11 Posetti, J. (2013). Nguồn đã dẫn.

12 NBC News (2017). Video: <https://www.nbcnews.com/meet-the-press/video/conway-press-secretary-gave-alternative-facts-860142147643> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

13 Cunningham, E. (2011). *Lúc thay ca, quân Taliban chơi truyền thông mới*, GlobalPost. <https://www.pri.org/stories/2011-05-21/shift-taliban-embrace-new-media> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

14 Woolley, S. & Howard, P. (2017). *Tuyên truyền sử dụng điện toán trên toàn thế giới: tóm tắt chung*. Tài liệu nghiên cứu số 2017.11 (EH Oxford). <http://compromp.oii.ox.ac.uk/wp-content/uploads/sites/89/2017/06/Casestudies-ExecutiveSummary.pdf> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

15 Ghi chú: Những tin bài rời hợt về các chiến dịch rô bốt mạng trong cuộc tổng tuyển cử ở Anh vào năm 2017 nêu bật cái khó của việc đưa tin về những vấn đề này. So sánh với Dias, N. (2017). *Đưa tin trong một thời đại “trồng cỏ giả” kỹ thuật số mới*, First Draft News. <https://firstdraftnews.com/digital-astrourfing/> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

16 Thuật ngữ deepfake là một từ kết hợp “deep learning” (học tập chuyên sâu) và “fake” (giả mạo). Nó liên quan đến công nghệ AI dùng trong việc tạo ra nội dung gian trá, đôi khi có tính chất khiêu dâm, mà gần như không thể phát hiện được. Nó được sử dụng trong các cuộc tấn công mạng để làm mất uy tín của mọi người, bao gồm nhà báo. Xem: Cuthbertson, A. (2018). *Khiêu dâm “giả sâu” là gì? Trí tuệ nhân tạo đưa việc dâm dâm lên một tầm đáng lo ngại trên Newsweek*. <http://www.newsweek.com/what-deepfake-porn-ai-brings-face-swapping-disturbing-new-level-801328> [truy cập vào ngày 17/06/2018].

trong số các kỹ thuật tuyên truyền đã góp phần làm thay đổi dư luận về các vấn đề then chốt.¹⁷ (xem thảo luận mở rộng dưới đây)

- ▶ Một gia đình giàu có bị buộc tội nắm giữ các doanh nghiệp nhà nước và các chính trị gia then chốt ở Nam Phi đã thuê công ty quan hệ công chúng của Anh, Bell Pottinger để bày ra một chiến dịch tuyên truyền công phu. Công ty này lan truyền các thông điệp của mình thông qua một đế chế tin xuyên tạc bao gồm các trang web, truyền thông và một đạo quân Twitter được trả tiền nhằm vào các nhà báo, doanh nhân và chính trị gia với những tin nhắn lăng mạ, thù địch và những hình ảnh được chỉnh sửa, với mục đích làm nhục và phản công để vô hiệu hóa những cuộc điều tra.¹⁸ Biên tập viên nổi tiếng Ferial Haffajee đã trở thành mục tiêu của một chiến dịch quấy rối trực tuyến trong giai đoạn này, khi hình ảnh của cô bị xử lý để tạo ấn tượng sai về nhân cách cô, cùng với việc triển khai hashtag #presstitute¹⁹ (phò báo chí).
- ▶ Trường hợp của nhà báo Rana Ayyub đã khiến năm báo cáo viên đặc biệt của Liên Hiệp Quốc phải gọi cho chính phủ Ấn Độ để yêu cầu bảo vệ cô, sau khi thông tin sai được lưu truyền tràn lan để phản kích tin bài phản biện của cô. Nhà báo độc lập này đã phải hứng chịu một sự kết hợp của tin xuyên tạc về cô trên truyền thông xã hội, bao gồm các video “giả sâu” vu khống cô từng làm phim khiêu dâm, cũng như những lời đe dọa hiếp giết trực tiếp²⁰
- ▶ Trường hợp của nhà báo Phần Lan, Jessikka Aro, được thảo luận ở mục “Các mối đe dọa về an toàn kỹ thuật số và các chiến lược phòng thủ” trong phần ii) của học phần này.

Các học phần khác trong sổ tay này nói cụ thể về các kỹ thuật kiểm chứng chuyên môn, nhưng học viên cũng cần có khả năng nhận diện những động cơ hiểm ác của một kẻ vận hành trực tuyến trong việc sáng tác, phân phối và tấn công các nhà báo bằng tin xuyên tạc và tin sai như là một phần của mô hình lạm dụng.

Các câu hỏi quan trọng để bổ sung cho các phương pháp kỹ thuật kiểm chứng thông tin:

1. Có ý đồ hiểm ác nào ẩn đằng sau chia sẻ hay thề này không?
2. Người đăng nội dung này sẽ đạt được gì bằng việc chia sẻ?
3. Hậu quả đối với tôi/uy tín nghề nghiệp của tôi/một tổ chức truyền thông tin tức hoặc một nhà tuyển dụng là gì, nếu tôi chia sẻ nó?

17 Ressa, M. (2016). *Cuộc chiến tuyên truyền: vũ khí hóa mạng*, Rappler.

<https://www.rappler.com/nation/148007-propaganda-war-weaponizing-internet> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

18 Hồ sơ đầy đủ về “đế chế tin giả” của gia tộc Gupta có thể được xem tại: <https://www.timeslive.co.za/news/south-africa/2017-09-04-the-guptas-bell-pottinger-and-the-fake-news-propaganda-machine/>, [truy cập vào ngày 30/03/2018].

19 Haffajee, F. (2017). *Ferial Haffajee: nhà máy tin giả Gupta và tôi*. HuffPost South Africa. [bản trực tuyến]. Truy cập tại: https://www.huffingtonpost.co.za/2017/06/05/ferial-haffajee-the-gupta-fake-news-factory-and-me_a_22126282/ [truy cập vào ngày 06/04/2018].

20 Các chuyên gia LHQ kêu gọi Ấn Độ bảo vệ nhà báo Rana Ayyub khỏi chiến dịch thù hận trực tuyến. <http://www.ohchr.org/EN/NewsEvents/Pages/DisplayNews.aspx?NewsID=23126&LangID=E>; [truy cập vào ngày 17/08/2018] See also Ayyub, R. (2018). Đọc thêm Ayyub, R. (2018). *Ở Ấn Độ, các nhà báo phải đối mặt với những lời lăng mạ và đe dọa hiếp dâm*. <https://www.nytimes.com/2018/05/22/opinion/india-journalists-slut-shaming-rape.html> [truy cập vào ngày 17/06/2018].

4. Tôi đã làm việc đủ chăm chỉ để xác định danh tính/mối liên kết/độ tin cậy/động lực của cá nhân này (ví dụ như có phải họ đang tìm cách gieo rắc tin xuyên tạc hoặc thu lợi từ việc bán nội dung có được bằng cách bất hợp pháp mà không có lý do gì liên quan đến lợi ích công) chưa?
5. Đây là một người hay một rò rỉ bất mạng?²¹
6. Nếu bạn nhận được một “kết xuất dữ liệu” từ một người tự nhận là người thổi còi, bạn có nên đọc lập kiểm chứng nội dung trước khi xuất bản đầy đủ bộ dữ liệu đó không? Liệu có khả năng nó được thêm thắt tin xuyên tạc và tin sai để cố tình gây hiểu lầm hoặc làm mất uy tín không?

ii) Các mối đe dọa an toàn kỹ thuật số và các chiến lược phòng thủ

Các nhà báo, nhà bảo vệ nhân quyền và người viết blog/nhà hoạt động truyền thông xã hội càng ngày càng dễ bị tấn công mạng, và dữ liệu hoặc nguồn tin của họ có thể bị các nhân vật hiểm ác xâm phạm thông qua các hành vi lừa đảo, tấn công bằng phần mềm độc hại, và giả mạo danh tính.²²

Một ví dụ về việc làm này:

Nhà báo điều tra từng đoạt giải thưởng Jessikka Aro, người làm việc cho đài truyền hình công lập của Phần Lan YLE, đã trở thành mục tiêu của các chiến dịch “chọc phá” có tổ chức từ năm 2014. Cô đã trải qua những mối đe dọa an toàn kỹ thuật số bao gồm những hành động giả mạo và bòn rút thông tin²³, chọc phá tiết lộ thông tin liên hệ cá nhân và lan truyền tin xuyên tạc về cô, chất đầy các ứng dụng nhắn tin và hộp thư của cô bằng những tin nhắn giận dữ. “Tôi nhận được một cuộc gọi mà nghe thấy tiếng người bắn súng ở trong đó. Sau đó, có người nhắn tin cho tôi, tự nhận là người cha đã mất của tôi và bảo rằng anh ta đang ‘quan sát’ tôi”.²⁴ Aro đã bày tỏ sự trân trọng đối với những biên tập viên biết bảo vệ phòng viên trước những lời đe dọa và thôi thúc các nhà báo điều tra và phơi bày tin tuyên truyền.

Do đó, điều quan trọng với những người hoạt động báo chí là phải cảnh giác trước các mối đe dọa sau:

12 mối đe dọa an ninh kỹ thuật số then chốt²⁵

- ▶ Giám sát có mục tiêu và giám sát hàng loạt

²¹ Ví dụ, xem <https://botcheck.me>

²² Từ Technopedia: Spoofing hay lừa đảo là một việc làm gian trá hoặc hiểm ác mà trong đó thông tin giao tiếp được gửi từ một nguồn không xác định được nguy trang là một nguồn mà người nhận quen biết. Email giả mạo là hình thức phổ biến nhất của việc làm này. Một email giả mạo cũng có thể chứa các mối đe dọa khác như Trojan hoặc các loại virus khác. Các chương trình này có thể gây thiệt hại đáng kể cho máy tính bằng cách kích hoạt các hoạt động không mong muốn, truy cập từ xa, xóa các tệp tin và hơn thế nữa: <https://www.techopedia.com/definition/5398/spoofing> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

²³ Từ Technopedia: Doxing hay bòn rút thông tin là quá trình truy xuất, tấn công an ninh mạng và công khai thông tin về người khác như tên, địa chỉ, số điện thoại và thông tin thẻ tín dụng. Doxing có thể được nhắm đến một người cụ thể hoặc một tổ chức. Doxing có nhiều lý do, nhưng một trong những lý do phổ biến nhất là để ép buộc. Doxing là một thuật ngữ tiếng lóng có nguồn gốc từ chữ “doc” vì các tài liệu thường được lấy và chia sẻ. Các tin tặc đã phát triển các cách khác nhau để bòn rút thông tin, nhưng một trong những phương pháp phổ biến nhất là lấy email của nạn nhân, sau đó lấy mật khẩu để mở tài khoản của họ để lấy thêm thông tin cá nhân: <https://www.techopedia.com/definition/29025/doxing> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

²⁴ Aro, J. 2016. *Cuộc chiến không gian mạng: Tuyên truyền và chọc phá là những công cụ chiến tranh*. European View. Sage Journals, tháng 6/2016, Tập 15, Ấn bản 1. <http://journals.sagepub.com/doi/full/10.1007/s12290-016-0395-5> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

²⁵ Posetti, J. (2015). Nghiên cứu mới: Phòng chống các mối hiểm nguy đang gia tăng đe dọa an toàn kỹ thuật số của nhà báo (WAN-IFRA). <https://blog.wan-ifra.org/2015/03/27/new-study-combatting-the-rising-threats-to-journalists-digital-safety> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

- ▷ Khai thác phần mềm và phần cứng mà mục tiêu không hề biết
- ▷ Tấn công giả mạo²⁶
- ▷ Tấn công tên miền giả
- ▷ Tấn công xen giữa (MitM)²⁷
- ▷ Tấn công từ chối dịch vụ (DoS) và Từ chối dịch vụ phân tán (DDoS)²⁸
- ▷ Tấn công thay đổi giao diện website
- ▷ Tài khoản người dùng bị xâm phạm
- ▷ Đe dọa, quấy rối và ép buộc các mạng trực tuyến phải lộ diện
- ▷ Các chiến dịch tin xuyên tạc và bôi nhọ
- ▷ Tước đoạt các sản phẩm báo chí
- ▷ Lưu trữ và khai thác dữ liệu

Về các chiến lược phòng thủ, xem: *Xây dựng an toàn kỹ thuật số cho báo chí*.²⁹

Về những ẩn ý đối với việc tương tác với nhà báo, nhà sản xuất phương tiện truyền thông của các nguồn tin bí mật và những người thổi còi, xem: *Bảo vệ nguồn tin báo chí trong thời đại số*.³⁰

Nhận biết và kiểm soát nạn quấy rối, bạo lực trực tuyến

"Tôi đã bị gọi là một con điểm bẩn thỉu, đồ Di-gan chết tiệt, con Do Thái, điểm Hồi giáo, ký sinh trùng Hy Lạp, kẻ di cư kinh tởm, kẻ tâm thần ngu ngốc, đồ dối trá xấu xí, kẻ thù hằn thiên kiến. Họ liên tục bảo tôi hãy rút về nhà rồi tự sát không thì họ sẽ bắn chết tôi, cắt lưỡi tôi, bẻ từng ngón tay tôi. Họ liên tục đe dọa sẽ hãm hiếp tập thể và tra tấn tình dục tôi."³¹ Đây là những lời của nhà báo nổi tiếng người Thụy Điển Alexandra Pascalidou, người đã làm chứng vào năm 2016 trước một phiên họp của Ủy ban châu Âu tại Brussels về những gì cô đã trải qua trên mạng.

26 King, G (2014). *Những cuộc tấn công giả mạo sắc bén: Cần cảnh giác trên phương diện kỹ thuật số*, CPI.

<https://cpj.org/blog/2014/11/spear-phishing-attacks-underscore-necessity-of-dig.php> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

27 Technopedia định nghĩa về Tấn công xen giữa (MITM) như sau: "Một hình thức nghe lén trong đó thông tin giao tiếp giữa hai người dùng bị theo dõi và thay đổi bởi một bên trái phép. Nói chung, kẻ tấn công chủ động nghe trộm bằng cách chặn đúng một sự trao đổi tin nhắn khóa công khai và truyền lại tin nhắn trong khi thay thế khóa công khai bằng khóa riêng của mình". <https://www.techopedia.com/definition/4018/man-in-the-middle-attack-mitm> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

28 Xem định nghĩa của Technopedia. <https://www.techopedia.com/definition/24841/denial-of-service-attack-dos> b. <https://www.techopedia.com/definition/10261/distributed-denial-of-service-ddos> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

29 Henrichsen, J. et al. (2015). *Xây dựng an toàn kỹ thuật số cho báo chí* (UNESCO). Paris. <http://unesdoc.unesco.org/images/0023/002323/232358e.pdf> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

30 Posetti, J. (2017). *Bảo vệ nguồn tin báo chí trong thời đại số* (UNESCO). Paris. <http://unesdoc.unesco.org/images/0024/002480/248054E.pdf> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

31 Posetti, J. (2016). Nhà báo người Thụy Điển, Alexandra Pascalidou, miêu tả các mối đe dọa trực tuyến về tra tấn tình dục và lạm dụng đồ họa trên tờ The Sydney Morning Herald, 24/11/2016. <http://www.smh.com.au/lifestyle/news-and-views/swedish-broadcaster-alexandra-pascalidou-describes-online-threats-of-sexual-torture-and-graphic-abuse-20161124-gswuww.html> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

Sự sinh sôi nảy nở trên toàn cầu của loại lạm dụng trực tuyến nhắm vào các nhà báo và các nhà bình luận nữ này đã khiến LHQ (bao gồm UNESCO³²) và các cơ quan khác nhận ra vấn đề, và kêu gọi hành động và giải pháp.

Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu (OSCE) đã tài trợ một nghiên cứu chứng minh tác động quốc tế của nạn lạm dụng trực tuyến các nhà báo nữ, những mục tiêu chính của hành động “chọc phá thù hận”³³.

Nghiên cứu đó tiếp bước một đề tài của tổ chức nghiên cứu Anh, Demos, một nghiên cứu đã kiểm tra hàng trăm ngàn tweet và nhận thấy báo chí là phạm trù duy nhất mà phụ nữ bị lạm dụng nhiều hơn nam giới, khi “các nhà báo nữ và những người dẫn chương trình tin tức truyền hình bị lăng mạ nhiều gấp ba lần³⁴ so với đồng nghiệp nam”. Từ khóa của những kẻ lạm dụng là «đi», «hiếp dâm» và «điểm».

Một đặc điểm nổi bật của nạn lạm dụng nhà báo nữ trực tuyến là việc sử dụng các chiến thuật tin xuyên tạc - những lời nói dối được lan truyền về tính cách hoặc công việc của họ như một phương tiện phá hoại uy tín, nhục mạ họ, và tìm cách làm chặn đứng công việc bình luận và đưa tin công khai của họ.

Bên cạnh đó những đe dọa bạo lực, bao gồm cưỡng hiếp và giết người, và hiệu ứng “chống chất” (các cuộc tấn công hàng loạt tự nhiên, được tổ chức, hay do rõ bắt thực hiện nhằm vào một cá nhân trên mạng) làm tình hình trầm trọng hơn.

Bản chất mật thiết của các cuộc tấn công này, thường nhận được trên thiết bị cá nhân vào sáng sớm và đêm khuya, càng gây ra sợ hãi. “Có những ngày tôi thức dậy với những lời bạo lực và ngủ thiếp đi với cơn thịnh nộ phân biệt chủng tộc và giới tính vang vọng bên tai. Nó giống như một cuộc chiến tranh liên tục, cường độ thấp”, Pascalidou nói.

Ở Philippines, Giám đốc điều hành và Tổng biên tập Rappler Maria Ressa³⁵, là một nghiên cứu tình huống về việc chống nạn quấy rối trực tuyến tràn lan trong bối cảnh một chiến dịch tin xuyên tạc quy mô lớn có liên kết với Nhà nước. Là một cựu phóng viên chiến trường của CNN nhưng cô cho hay, không có kinh nghiệm nào ngoài chiến trường chuẩn bị tinh thần cho cô khi đối diện với một chiến dịch quấy rối trực tuyến kỳ thị giới tính ở ạt và hủy diệt nhắm vào cô từ năm 2016. “Tôi đã bị gọi là xấu xí, con chó, con rắn, bị đe dọa hiếp và giết”, cô nói. Ressa đã không còn đếm nổi số lần cô nhận được những lời dọa giết. Ngoài ra, cô còn là chủ đề của các chiến dịch hashtag như #BắtgiữMariaRessa và #ĐưaCôTaĐếnThượngviện, được thiết kế để kích động các đám đông trực tuyến chuyển sang chế độ tấn công, làm mất uy tín của cả Ressa và Rappler và ngăn cản tin tức của họ. “Từ đó bắt đầu một vòng xoáy im lặng. Bất cứ ai phản biện hoặc đặt câu hỏi về các vụ giết người phi pháp đều bị tấn công, tấn công một cách tàn bạo. Phụ nữ phải chịu đựng nhiều nhất. Và chúng tôi nhận ra rằng hệ thống đó được thiết lập để bịt miệng những ý kiến bất đồng - được thiết kế để làm cho các nhà báo

32 Posetti, J. (2017). *Chiến đấu với nạn quấy rối trực tuyến lan tràn: Maria Ressa* trong L. Kilman (Biên soạn), nguồn đã dẫn. Xem thêm: Nghị quyết 39 của Đại Hội đồng UNESCO thứ 39 ghi nhận “các mối đe dọa cụ thể mà nhà báo nữ phải đối mặt, bao gồm quấy rối tình dục và bạo lực, cả trực tuyến lẫn ngoại tuyến.” <http://unesdoc.unesco.org/images/0026/002608/260889e.pdf> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

33 OSCE (2016). *Chống lạm dụng trực tuyến đối nhà báo nữ*. <http://www.osce.org/fom/220411?download=true> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

34 Bartlett, J. et al. (2014). *Sự thù ghét phụ nữ trên Twitter*, Demos. https://www.demos.co.uk/files/MISOGYNY_ON_TWITTER.pdf [truy cập vào ngày 30/03/2018].

35 Maria Ressa là Chủ tịch Ban Giám khảo của Giải thưởng Tự do Báo chí Thế giới UNESCO-Guillermo Cano: <https://en.unesco.org/prizes/guillermo-cano/jury>.

phải ngoan ngoãn vâng lời. Chúng tôi không được đặt những câu hỏi khó, và chắc chắn là chúng tôi không được phản biện.”³⁶

Chiến lược chống trả của Maria Ressa bao gồm:

- ▶ Nhận thức sự nghiêm trọng của vấn đề
- ▶ Nhận thức các tác động tâm lý và tạo điều kiện hỗ trợ tâm lý cho các nhân viên bị ảnh hưởng
- ▶ Sử dụng báo chí điều tra như một vũ khí trong cuộc chiến³⁷
- ▶ Đề nghị những độc giả trung thành giúp đẩy lùi và ngăn chặn các cuộc tấn công
- ▶ Thất chặt an ninh trực tuyến và ngoại tuyến để đối phó với nạn quấy rối
- ▶ Công khai kêu gọi các nền tảng (ví dụ: Facebook và Twitter) làm việc tích cực hơn để hạn chế và kiểm soát đầy đủ hành động quấy rối trực tuyến

Khi đối phó với mối đe dọa càng ngày càng gia tăng của nạn quấy rối trực tuyến, một điều quan trọng không kém là thừa nhận hành động quấy rối ngoại tuyến vẫn đang tiếp diễn đối với các nhà báo nữ trong bối cảnh các chiến dịch đưa tin xuyên tạc. Ví dụ, nhà báo điều tra người Úc, Wendy Carlisle đã bị lăng mạ, lời kéo và chen lấn trong một cuộc biểu tình của những người phủ nhận đối khí hậu ở Úc vào năm 2011 trong khi làm phim tài liệu cho Đài phát thanh ABC. Việc này đã khiến cô phải rời khỏi sự kiện để đảm bảo an toàn.³⁸



Mục tiêu của học phần

Học phần này sẽ: thông tin cho học viên về những rủi ro của lạm dụng trực tuyến trong bối cảnh “rối loạn thông tin”; giúp học viên nhận ra các mối đe dọa; và cung cấp các công cụ phát triển kỹ năng để hỗ trợ cuộc chiến chống lạm dụng trực tuyến. Những mục tiêu này là:

- ▶ Nâng cao nhận thức của học viên về vấn đề các tác nhân hiểm ác nhắm vào các nhà báo, các nguồn tin, và các nhà truyền thông trực tuyến khác trong các chiến dịch đưa tin xuyên tạc/ tin sai;
- ▶ Cho phép học viên nhận diện tốt hơn các hành động “trồng cỏ dại”, “chọc phá”, các mối đe dọa an toàn kỹ thuật số, và lạm dụng trực tuyến;

36 Posetti, J. (2017). *Chống nạn quấy rối trực tuyến lần đầu: Maria Ressa trong Kilman, L. (Biên soạn), Tấn công một người là tấn công tất cả (UNESCO)*. <http://unesdoc.unesco.org/images/0025/002593/259399e.pdf> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

37 Đây cũng là một chiến thuật được Ferial Haffajee triển khai trong nghiên cứu tình huống “rò rỉ thông tin Gupta” đã được tham chiếu ở trên. Cô đã sử dụng các kỹ thuật báo chí điều tra và “thăm tử” báo mật kỹ thuật số để vạch trần một số vụ chọc phá nhằm vào mình với mục đích làm mất uy tín công việc đưa tin về vụ bê bối của cô. Xem: <https://www.news24.com/SouthAfrica/News/fake-news-peddlers-can-be-traced-hawks-20170123> [truy cập vào ngày 16/06/2018].

38 Carlisle, W. (2011). *Chương trình biểu diễn lưu động Lord Monckton*, Tin văn, ABC Radio National. <http://www.abc.net.au/radionational/programs/backgroundbriefing/the-lord-monckton-roadshow/2923400> [truy cập vào ngày 30/03/2018].

- Trang bị cho học viên để sẵn sàng chiến đấu theo một cách nhạy cảm về giới với các hành động “trồng cỏ giả”, chọc phá, các mối đe dọa an toàn kỹ thuật số, và lạm dụng trực tuyến.



Kết quả đầu ra

Đến cuối học phần này, học viên sẽ:

1. Hiểu biết sâu sắc hơn về tác động của lạm dụng trực tuyến đối với các nhà báo, nền báo chí, sự chia sẻ thông tin và tự do biểu đạt;
2. Nhận thức tốt hơn về vấn đề các tác nhân hiểm ác tấn công các nhà báo và các nhà truyền thông trực tuyến khác trong các chiến dịch đưa tin xuyên tạc/tin sai;
3. Hiểu các mối đe dọa đặc biệt đối với an nguy của phụ nữ hoạt động báo chí trực tuyến;
4. Có thể nhận ra các tác nhân hiểm ác trên mạng dễ dàng hơn, cùng với các vụ “trồng cỏ giả”, chọc phá, các mối đe dọa an toàn kỹ thuật số, và lạm dụng trực tuyến;
5. Được trang bị tốt hơn để chống lại các hành động “trồng cỏ giả”, chọc phá, các mối đe dọa an toàn kỹ thuật số và lạm dụng trực tuyến theo một cách nhạy cảm về giới.



Hình thức học phần

Học phần này được thiết kế để dạy trực tiếp hoặc trực tuyến. Theo dự định, học phần sẽ được thực hiện theo hai phần: Lý thuyết và thực hành

Liên kết giáo án với kết quả đầu ra

A. Lý thuyết

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Một bài giảng tương tác và hỏi đáp (90 phút), có thể được truyền tải theo cách truyền thống hoặc thông qua một nền tảng hội thảo trên mạng, với mục đích khuyến khích sự tham gia từ xa. Nội dung giảng dạy có thể lấy từ phần lý thuyết và các ví dụ nêu trên. Tuy nhiên, giảng viên cũng nên kết hợp các nghiên cứu tình huống có liên quan đến văn hóa/ địa phương khi dạy học phần này.	60 - 90 phút	1, 2, 3, 4, 5

B. Thực hành

Giáo án học phần	Số giờ	Kết quả đầu ra
Một cuộc thảo luận/hướng dẫn (90 phút) trong môi trường lớp học truyền thống, hoặc thông qua một nền tảng học trực tuyến như Moodle, các nhóm trên Facebook hoặc các dịch vụ khác cho phép sự tham gia trực tuyến từ xa. Cuộc thảo luận/hướng dẫn có thể áp dụng hình thức sau: • Chia buổi hướng dẫn thành các nhóm gồm 3-5 người học • Mỗi nhóm sẽ được cung cấp một ví dụ về nội dung hiểm ác (ví dụ: tìm kiếm trên blog và các kênh truyền thông xã hội các nội dung được tạo ra để tấn công Maria Ressa, Jessikka Aro và Alexandra Pascalidou, những trường hợp được thảo luận trong học phần này) liên quan đến một chiến dịch tin xuyên tạc/tin sai/chọc phá/trồng cỏ giả/lạm dụng trực tuyến • Mỗi nhóm phải: hợp tác đánh giá tài liệu (tìm hiểu về cá nhân/nhóm đứng đằng sau tài liệu); xác định rủi ro và các mối đe dọa (tham khảo nghiên cứu có liên quan về các tác động có trong các bài đọc gợi ý); đề xuất một kế hoạch hành động để phản hồi tài liệu (điều này có thể bao gồm hồi âm có chiến lược, báo cáo người dùng đó cho nền tảng hoặc cảnh sát nếu thích hợp, giao làm một bài báo về vấn đề này); viết một bản tóm tắt 250 từ về kế hoạch hành động của họ (sử dụng Google Docs hoặc một công cụ chỉnh sửa hợp tác tương tự) và gửi cho giảng viên/ trợ giảng xem	90 - 120 phút	1, 2, 3, 4, 5

Cấu trúc thay thế

Để đi sâu hơn vào việc xử lý các vấn đề này, học phần có thể mở rộng để chia thành ba bài học riêng biệt (mỗi bài được chia thành hai phần, như được miêu tả ở trên):

- ▶ Nhận biết và phản ứng với “chọc phá” và “trồng cỏ giả”
- ▶ Các chiến lược lập mô hình đe dọa³⁹ và phòng ngự kỹ thuật số
- ▶ Nhận biết và kiểm soát nạn quấy rối, bạo lực trực tuyến liên quan đến giới tính

39 Stray, J. (2014). *An ninh cho nhà báo, Phần hai: Mô hình hiểm họa*. <https://source.opennews.org/articles/security-journalists-part-two-threat-modeling/> [truy cập vào ngày 2/03/2018].



Bài tập gợi ý

Viết một bài báo dài 1.200 từ, hoặc làm một tin âm thanh năm phút, một tin video ba phút, hoặc một đồ họa tương tác chi tiết dựa trên cuộc phỏng vấn với một hay nhiều nhà báo về những kinh nghiệm bị lạm dụng trực tuyến của họ (ví dụ: trở thành mục tiêu của tin xuyên tạc và/hoặc đối diện với các mối đe dọa an ninh kỹ thuật số như là một phần của một chiến dịch tin xuyên tạc và/hoặc bị quấy rối hay bị tấn công bởi bạo lực trực tuyến). Học nên trích dẫn những nghiên cứu uy tín trong bài báo của mình và giải thích ẩn ý của những tác động của những hiện tượng này đối với báo chí/tự do biểu đạt và quyền được biết của công chúng.



Bài đọc

Aro, J. 2016. *Cuộc chiến không gian mạng: Tuyên truyền và troll là những công cụ chiến tranh*. European View. Sage Journals, Tháng 6/2016, Tập 15, Ấn bản 1. <http://journals.sagepub.com/doi/full/10.1007/s12290-016-0395-5> [truy cập vào ngày 20/07/2018].

Haffajee, F. (2017). *Nhà máy tin giả Gupta và tôi trên The Huffington Post*. http://www.huffingtonpost.co.za/2017/06/05/ferial-haffajee-the-gupta-fake-news-factory-and-me_a_22126282/ [truy cập vào ngày 29/03/2018].

OSCE (2016). *Chống lạm dụng trực tuyến với nhà báo nữ*. <http://www.osce.org/fom/220411?download=true> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

Posetti, J. (2017). *Chống nạn quấy rối trực tuyến lan tràn*: Maria Ressa trong L. Kilman (Biên tập), Tấn công một người là tấn công tất cả (UNESCO 2017). <http://unesdoc.unesco.org/images/0025/002593/259399e.pdf> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

Posetti, J. (2016). *Nhà báo Thụy Điển, Alexandra Pascalidou, miêu tả các mối đe dọa trực tuyến về tra tấn tình dục và lạm dụng đồ họa trên tờ The Sydney Morning Herald*, 24/11/2016. <http://www.smh.com.au/lifestyle/news-and-views/swedish-broadcaster-alexandra-pascalidou-describes-online-threats-of-sexual-torture-and-graphic-abuse-20161124-gswuww.html> [truy cập vào ngày 29/03/2018].

Nhà báo không biên giới (2018) *Quấy rối trực tuyến các nhà báo: cuộc tấn công của những kẻ chọc phá*. Nhà báo không biên giới: https://rsf.org/sites/default/files/rsf_report_on_online_harassment.pdf [truy cập vào ngày 20/8/18].

Riley M, Etter, L and Pradhan, B (2018) *Một hướng dẫn toàn cầu về hành động chọc phá được nhà nước ủng hộ*, Bloomberg: <https://www.bloomberg.com/features/2018-government-sponsored-cyber-militia-cookbook/> [truy cập vào ngày 21/07/2018].

Stray, J. (2014). *An ninh cho nhà báo, Phần hai: Mô hình hiểm họa*. <https://source.opennews.org/articles/security-journalists-part-two-threat-modeling/> [truy cập vào ngày 02/03/2018].

Các nguồn tư liệu trực tuyến

VIDEO: *Làm sao để xử lý những kẻ chọc phá và kiểm soát nạn quấy rối trực tuyến* - một cuộc thảo luận nhóm tại Liên hoan Báo chí Quốc tế, Perugia, Ý (tháng 4/2017) với Julie Posetti (Fairfax Media), Hannah Storm (Viện An toàn Tin tức Quốc tế), Alexandra Pascalidou (nhà báo Thụy Điển), Mary Hamilton (*The Guardian*), Blathnaid Healy (CNNi). Truy cập tại: <http://media.journalismfestival.com/programme/2017/managing-gendered-online-harrassment>

CỘNG TÁC VIÊN

Magda Abu-Fadil là giám đốc của tổ chức Media Unlimited có trụ sở tại Li-băng

Fergus Bell là một chuyên gia về thu thập tin số và kiểm chứng nội dung do người dùng tạo. Ông là người sáng lập Dig Deeper Media

Hossein Derakhshan là một nhà văn, nhà nghiên cứu người Canada gốc Iran tại Trung tâm Shorenstein của Trường Kennedy của Đại học Harvard

Cherilyn Ireton là một nhà báo Nam Phi, người quản lý Diễn đàn Biên tập viên Thế giới trong Hiệp hội Báo và Các nhà xuất bản tin Thế giới (WAN-IFRA)

Alexios Mantzarlis lãnh đạo Mạng lưới kiểm chứng thông tin quốc tế tại Viện Poynter

Alice Matthews là một nhà báo thời sự và tin tức của Đài Truyền hình Úc (ABC) tại Sydney

Julie Posetti là Nghiên cứu sinh cao cấp tại Viện Nghiên cứu Báo chí Reuters của Đại học Oxford, nơi cô lãnh đạo Dự án Đổi mới Báo chí

Tom Trewinnard là Trưởng ban phụ trách chương trình Check, một bộ công cụ kiểm chứng nguồn mở của Meedan

Claire Wardle là Giám đốc điều hành của First Draft và là Nghiên cứu sinh tại Trung tâm Truyền thông, Chính trị và Chính sách công Shorenstein tại Trường Harvard Kennedy

PHOTO CREDITS

Bìa trước: UNESCO/Oscar Castellanos

Học phần 1: [Abhijith S Nair](#) on Unsplash

Học phần 2: [Christoph Scholz](#) on Flickr

Học phần 3: [Samuel Zeller](#) on Unsplash

Học phần 4: [Aaron Burden](#) on Unsplash

Học phần 5: [The Climate Reality Project](#) on Unsplash

Học phần 6: [Olloweb Solutions](#) on Unsplash

Học phần 7: [rawpixel](#) on Unsplash

Bìa sau: [rawpixel](#) on Unsplash

THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

Mr. Clinton www.mrclinton.be

Các cộng sự bình duyệt: Giáo sư Ylva Rodny-Gumede, Khoa Báo chí, Điện ảnh và Truyền hình, Đại học Johannesburg, Nam Phi; Giáo sư Basyouni Hamada, Khoa Truyền thông đại chúng, Đại học Khoa học và Nghệ thuật, Đại học Qatar; Giáo sư Jayson Harsin, Khoa Truyền thông toàn cầu, Đại học Paris của Mỹ

Ấn phẩm này cố gắng cung cấp một giáo trình mẫu trên phạm vi quốc tế, cho phép áp dụng hoặc sửa đổi, để đáp trả vấn nạn tin xuyên tạc đang nổi lên trên toàn cầu gây thách thức cho các xã hội nói chung, và ngành báo chí nói riêng.

Giáo trình mẫu này được thiết kế để đem đến cho những người giảng dạy và đào tạo báo chí một mô hình và những bài học để giúp sinh viên và những người hành nghề báo chí xử lý các vấn đề liên quan đến “tin giả”. Chúng tôi cũng hy vọng rằng cuốn sổ tay sẽ là một hướng dẫn hữu ích cho các nhà báo đang hành nghề.

Cuốn sổ tay này đúc kết tri thức của các nhà sư phạm, các nhà nghiên cứu và các nhà tư tưởng báo chí quốc tế hàng đầu, những người đang góp phần cập nhật phương pháp và thực hành báo chí để đối phó với những thách thức của tin xuyên tạc và tin sai. Các bài học đều mang tính bối cảnh, lý luận và trong trường hợp kiểm chứng trực tuyến, cực kỳ thực tế. Sử dụng cùng nhau như một khóa học, hay đọc lập, chúng có thể giúp làm mới các học phần giảng dạy hiện có hoặc tạo ra những sản phẩm mới.

Ấn phẩm này nằm trong “Sáng kiến toàn cầu vì sự xuất sắc trong giáo dục báo chí”, một trọng tâm của Chương trình Quốc tế Phát triển Truyền thông (IPDC) của UNESCO. Sáng kiến này nỗ lực tìm hiểu công tác giảng dạy, thực hành và nghiên cứu báo chí từ góc độ toàn cầu, bao gồm chia sẻ các thực hành tốt trên thế giới.

